

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(1985 - 2015)

LỊCH SỬ

ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(1930 - 2015)

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU**

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(1985 - 2015)**

XUẤT BẢN NĂM 2015

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(1985 - 2015)

Chỉ đạo thực hiện

Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công

Chịu trách nhiệm nội dung

Đồng chí Trịnh Đạt Dũng - Bí thư Đảng ủy phường Lương Châu

Khóa IX (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ban chỉ đạo

Đ/c Nguyễn Văn Kiên	UVBTV, Trưởng BTG Thành ủy	Trưởng ban
Đ/c Trịnh Đạt Dũng	Bí thư ĐU - Chủ tịch HĐND	Phó ban
Đ/c Đào Quý Kiều	Phó Bí thư TT Đảng ủy	Ủy viên
Đ/c Đồng Đức Phương	Phó Bí thư - Chủ tịch UBND	Ủy viên
Đ/c Nguyễn Ngọc Hà	UVBTV - Phó CT.HĐND	Ủy viên

Tổ Sưu tầm - Biên soạn

Đ/c Lê Văn Quỳnh	Tổ trưởng
Đ/c Dương Lê Phẩm	Thành viên
Đ/c Nguyễn Ngọc Hà	Thành viên
Đ/c Phùng Thị Mai	Thành viên
Đ/c Nguyễn Hữu Toán	Thành viên
Đ/c Phạm Thị Hoa	Thành viên
Đ/c Nguyễn Thị Mai	Thành viên
Đ/c Vũ Hoàng Anh	Thành viên

LỜI GIỚI THIỆU

Được thành lập trên nền tảng làng Bá Xuyên - một làng giàu truyền thống yêu nước, có cơ sở cách mạng tương đối sớm, lại đúng thời điểm “bản lề” chuyển từ thời kỳ bao cấp sang thời kỳ đổi mới, trong suốt 30 năm xây dựng và trưởng thành (1985 - 2015), phường Lương Châu đã khắc phục khó khăn, phát huy thế mạnh, tiềm năng của một đơn vị hành chính trẻ, năng động để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, hiện đại theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong lịch sử, nhiều sự kiện quan trọng diễn ra trên vùng đất này như đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám, kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ... Trong quá trình đó, hàng trăm cá nhân đã không quản khó khăn, gian khổ, lao động, chiến đấu dũng cảm, lập nhiều thành tích xuất sắc được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng và danh hiệu cao quý.

Để giáo dục truyền thống lịch sử, tri ân những thế hệ đã cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của quê hương, thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/2/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 17/CT-TU

ngày 31/12/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Thông báo số 34 ngày 7/7/2007 của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công (nay là Thành ủy Sông Công) về việc tăng cường công tác biên soạn lịch sử, thể theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Lương Châu khóa VIII quyết định sưu tầm tư liệu, biên soạn cuốn **Lịch sử Đảng bộ phường Lương Châu (1985 - 2015)**.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy phường thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Sưu tầm - Biên soạn, lựa chọn Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt làm đơn vị cộng tác. Sau hơn một năm tiến hành với tinh thần khẩn trương, khoa học, được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công, sự giúp đỡ về chuyên môn của Ban Tuyên giáo Thành ủy, sự hưởng ứng nhiệt tình của đông đảo cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí lão thành cách mạng và cán bộ chủ chốt của phường qua các thời kỳ, đến nay cuốn sách đã hoàn thành. Nội dung cuốn sách phản ánh trung thực vùng đất, con người Lương Châu qua các thời kỳ lịch sử; quá trình xây dựng, trưởng thành và thành tích lãnh đạo của Đảng bộ trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng đặc biệt từ sau năm 1985 trở lại đây. Các sự kiện lịch sử được biên soạn một cách khách quan,

khoa học đặt trong mối quan hệ với các sự kiện lịch sử của huyện Đồng Hỷ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên và của đất nước. Vì vậy, cuốn sách đảm bảo yêu cầu khách quan, tính Đảng và có giá trị bền vững.

*Ban Chấp hành Đảng bộ phường Lương Châu xin trân trọng giới thiệu với cán bộ, đảng viên, nhân dân dân trong phường cùng bạn đọc gần, xa cuốn sách **Lịch sử Đảng bộ phường Lương Châu (1985 - 2015)**.*

TM. BCH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU

BÍ THƯ

Trịnh Đạt Dũng



*"Dân ta phải biết sử ta
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam"*

Chủ tịch Hồ Chí Minh



Trụ sở ĐU - HĐND - UBND phường Lương Châu



Trạm y tế phường Lương Châu



Trường Mầm non phường Lương Châu



Trường Tiểu học phường Lương Châu
đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2008



Mô hình trồng rau sạch - cung cấp nguồn thực phẩm an toàn
cho nhân dân phường Lương Châu



Dự án lai tạo giống bò BBB với giống bò lai Sind -
Hướng phát triển chăn nuôi mới cho nông dân phường Lương Châu
và toàn tỉnh Thái Nguyên



Mô hình kinh tế trồng bưởi và thanh long đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân phường Lương Châu



Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức hàng năm nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, đời sống tinh thần và thể chất cho nhân dân trong phường

PHẦN MỘT
LƯƠNG CHÂU TRƯỚC KHI
THÀNH LẬP PHƯỜNG

TẬP MỘT
LƯỚI CHÁU TRƯỚC KHI
THÀNH LẬP PHƯỜNG

Chương I

LƯƠNG CHÂU⁽¹⁾ - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI

Thực hiện chủ trương của Trung ương về phát triển các ngành công nghiệp phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, vào những năm 70 của thế kỷ XX, khu vực dọc theo tả ngạn sông Công được xây dựng thành Khu công nghiệp Gò Đầm. Sự hình thành Khu công nghiệp Gò Đầm đã đặt ra yêu cầu về việc tổ chức một đơn vị hành chính để quản lý dân cư và giải quyết các thủ tục hành chính cho công nhân, viên chức. Trước thực tế đó, Chính phủ đã ra quyết định thành lập thị trấn Mỏ Chè trực thuộc huyện Phổ Yên. Đến ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 113-QĐ/HĐBT về việc thành lập thị xã Sông Công trực

⁽¹⁾ Phường Lương Châu có quá trình tách, sáp nhập tương đối phức tạp, đan cài chung - riêng gây khó khăn cho người đọc trong việc theo dõi lịch sử phát triển của phường. Tên gọi “phường Lương Châu” mới có từ năm 1985, trong khi địa danh “Bá Xuyên” đã gắn liền với địa phương từ lâu đời cho tới trước thời điểm thành lập phường (ngày 11/4/1985). Bởi vậy, Tổ Sư tầm - Biên soạn chúng tôi thống nhất sử dụng cụm từ “Bá Xuyên (Lương Châu)” trong trình bày lịch sử địa phương thời kỳ trước khi thành lập phường nhằm đảm bảo tính khoa học, tiện cho người đọc theo dõi, đồng thời tránh sự nhầm lẫn giữa địa danh cũ của phường với địa bàn khác.

thuộc tỉnh Thái Nguyên. Tại thời điểm thành lập, phường Lương Châu là một trong 6 đơn vị hành chính đầu tiên của thị xã Sông Công, ngày thành lập thị xã cũng chính là ngày “*khai sinh*” của phường.

Phường Lương Châu mặc dù đến ngày 11/4/1985 mới thành lập với tư cách là đơn vị hành chính cơ sở trực thuộc thị xã (nay là thành phố) Sông Công song căn cứ vào các tài liệu thành văn còn lưu giữ được thì lịch sử phường Lương Châu có bề dày ngót nghìn năm⁽¹⁾. Tên gọi và địa danh Lương Châu ngày nay gắn liền với địa giới làng (xã) Bá Xuyên (huyện Đồng Hỷ) cho đến trước năm 1985. Những cư dân đầu tiên đặt chân đến vùng đất này đã khai sơn, cải biến núi rừng thành nơi sinh sống thuộc các họ Dương, Nguyễn, Chu, Trần, Ngô, Đồng. Sau này, họ Chu rời vào làng Bá Vân (nay thuộc xã Bình Sơn), các họ còn lại tiếp tục ở lại sinh cơ lập nghiệp đến ngày nay.

“Xưa Bá Xuyên (Đồng Hỷ, Thái Nguyên)

Nay Lương Châu (Sông Công) vẫn Thái.

Xã, phường khác vẫn chung đường đi lại,

Quá khứ - tương lai - hiện tại vẫn gắn liền!”⁽²⁾

⁽¹⁾ Có tài liệu ghi chép chùa Bá Xuyên từng được tân tạo vào năm 1028, đời vua Lý Thái Tông.

⁽²⁾ Trích trong bài thơ “Làng tôi xưa và nay” của đồng chí lão thành cách mạng Dương Lê Phẩm (tức Dương Lê Tuấn), 2004.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, địa bàn phường lúc bấy giờ về mặt tổ chức hành chính được nhà nước thực dân - phong kiến công nhận là một xã với tên gọi Bá Xuyên, thuộc tổng Niệm Công (nhiều tư liệu gọi là tổng Niệm Quang), huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Toàn xã Bá Xuyên (Lương Châu) lúc bấy giờ có 2 xóm (xóm Trong, xóm Ngoài), 3 ấp (Bờ Khê, Đồng Trùng và Đồng Ngược) với khoảng 200 nhân khẩu.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, tổng Niệm Công đổi tên thành tổng An Lạc. Đến đầu tháng 01/1946, tổng An Lạc giải thể, đồng thời đại xã Bách Quang được thành lập tương ứng với địa dư tổng cũ gồm các làng Bách Quang, Tân Tiến, Phi Đơn (nay là xã Bá Xuyên), Bá Xuyên (nay là phường Lương Châu), Lương Châu (nay thuộc phường Mỏ Chè) và xóm Sơn Tía (nay thuộc xã Vinh Sơn).

Ngày 08/8/1953, để chuẩn bị giảm tô và cải cách ruộng đất, đại xã Bách Quang chia tách thành 2 xã: Thành Công và Tân Quang, thuộc huyện Đồng Hỷ. Lúc bấy giờ, xã Thành Công gồm các làng Phi Đơn, Bá Xuyên, Lương Châu và xóm Sơn Tía với trên 1.000 hộ (hơn 3.000 nhân khẩu). Thôn Bá Châu gồm làng Bá Xuyên (nay là phường Lương Châu), ấp Lương Châu (nay thuộc phường Mỏ Chè) và xóm Sơn Tía (nay thuộc xã Vinh Sơn).

Tháng 11/1966, thực hiện Chỉ thị số 23 ngày 15/4/1966 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 17 ngày 02/8/1963 của Liên bộ Nội vụ - Văn hóa về việc *“Sửa đổi tên xã, thị trấn, khu phố mang theo khẩu hiệu, danh từ, tên các vị lãnh tụ đã được lịch sử công nhận và trùng tên nằm trong một tỉnh, huyện đồng thời khôi phục lại những địa danh cũ có ý nghĩa lịch sử”*, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái đã có văn bản đề nghị sửa đổi một số xã, thị trấn trong tỉnh. Theo đề nghị đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 136-NV ngày 07/4/1967 phê chuẩn việc đổi tên các xã của tỉnh Bắc Thái, trong đó xã Thành Công (huyện Đồng Hỷ) đổi tên thành xã Bá Xuyên.

Ngày 11/4/1985, làng Bá Xuyên tách khỏi xã Bá Xuyên để thành lập phường Lương Châu. Tại thời điểm thành lập, phường được chia thành 4 xóm (1, 2, 3, 4) và 2 khối phố (khối 5, khối 6). Dân cư trong các xóm chủ yếu là các hộ chuyên nông nghiệp, còn ở 2 khối phố phần lớn là cán bộ, công nhân, viên chức của các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp. Từ năm 2005 đến nay, thực hiện Quyết định số 13-NV của Bộ Nội vụ về việc thành lập tổ dân phố, 4 xóm và 2 khối phố được tổ chức thành 8 tổ dân phố (Bá Xuyên 1, Bá Xuyên 2, Bá Xuyên 3, Bá Xuyên 4, tổ 5, tổ 6, tổ 7, tổ 8).

Sau nhiều lần tách, sáp nhập địa dư hành chính và biến đổi dân cư, tính đến đầu năm 2015, diện tích tự nhiên của phường là 230ha, dân số có 696 hộ với 2.680 nhân khẩu. Trên bản đồ hành chính hiện nay, trung tâm phường Lương Châu cách trung tâm thành phố Sông Công 1km về phía Bắc; phường có vị trí địa lý: Phía đông giáp phường Bách Quang, phía bắc giáp xã Bá Xuyên, phía tây giáp 2 xã Bình Sơn và Vinh Sơn, phía nam giáp phường Mỏ Chè. Với vị trí như trên, Lương Châu có nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Từ một vùng đồi gò, cây cối rậm rạp, hoang vu, với khối óc sáng tạo và bàn tay lao động cần cù của con người, ngày nay Lương Châu đã trở thành một nơi tập trung nhiều đơn vị nhà máy, xí nghiệp do trung ương, tỉnh Thái Nguyên hoặc thành phố Sông Công quản lý. Địa bàn phường có Nhà máy Diesel Sông Công, Xí nghiệp Kinh doanh Nước sạch Sông Công - Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Nguyên, Chi nhánh Điện lực Sông Công... Trong đó tiêu biểu nhất là Nhà máy Diesel Sông Công với trang thiết bị hiện đại, có khả năng sản xuất được nhiều mặt hàng công nghệ cao như động cơ đi-ê-zen 50CV, các loại phôi đúc, phôi rèn dập, thép xây dựng... Nhờ vậy, cán bộ và công nhân Nhà máy từng vinh dự được đón Tổng Bí thư Lê Duẩn, Tổng Bí thư Đỗ Mười về thăm. Các cơ sở sản xuất công nghiệp cùng hàng chục cửa hàng kinh

doanh thương nghiệp và dịch vụ góp phần thúc đẩy nền kinh tế của phường ngày càng phát triển năng động.

Dưới thời phong kiến, việc đi lại, giao lưu giữa địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) với các địa phương lân cận khó khăn chủ yếu là những con đường mòn ven rừng. Từ khi đặt ách cai trị tại địa phương (nhất là khi xây dựng đồn điền Sơn Cốt, Căng⁽¹⁾ Bá Vân), thực dân Pháp bắt nhân dân làm đường nối từ Căng Bá Vân qua bến đò Thản Đãng (nay là bến Xuân Đãng) rồi xuống chợ Mỏ Chè, Phố Cò; một con đường khác từ Phi Đơn (nay là xã Bá Xuyên) qua địa bàn phường, hòa vào đường đi chợ Mỏ Chè; con đường liên xã từ Bá Xuyên (Lương Châu) đi Bình Sơn, qua Đèo Nhe sang Phúc Thuận (thuộc Phố Yên), Quân Chu (thuộc Đại Từ) nhằm phục vụ mục đích quân sự và khai thác thuộc địa. Hòa bình lập lại, được sự giúp đỡ của các cấp, các ngành, nhân dân xây dựng và tu bổ nhiều tuyến đường liên xã, liên thôn nhưng chủ yếu là đường đất, mùa mưa đi lại khó khăn. Từ khi các khu công nghiệp được xây dựng tại địa bàn, hệ thống giao thông từng bước được nâng cấp và mở rộng, các con đường đều được trải nhựa, ô tô có thể đi đến tận các

⁽¹⁾ Phiên âm từ tiếng Pháp "Camp" nghĩa là trại giam kết hợp lao động tập trung thường áp dụng cho các chính trị phạm. Căng Bá Vân hiện nay đã được công nhận là "Di tích lịch sử cách mạng" cấp quốc gia.

khu dân cư. Địa bàn phường có Tỉnh lộ 262 và đường Cách mạng tháng Mười chạy qua, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Địa hình của phường chủ yếu là đồi thấp xen kẽ đồng bằng, độ cao trung bình so với mực nước biển 17m. Khu vực phía nam có địa hình bằng phẳng hơn các khu vực khác, lại gần trục giao thông chính nên dân cư tập trung đông đúc. Khu vực phía bắc là nơi tập trung nhiều đồi thấp, dân cư khá thưa thớt, chủ yếu là dân cư làm nông nghiệp. Thổ nhưỡng trên địa bàn xã thích hợp cho canh tác nông nghiệp. Trong 230ha diện tích đất tự nhiên thì diện tích đất canh tác nông nghiệp là 157,94ha, đất phi nông nghiệp là 63,32ha, còn lại là các loại đất khác.

Về khí hậu, theo những ghi chép dưới thời Nguyễn, vùng đất này trời lạnh nhiều, đến cuối xuân vẫn còn rét; mùa hè thì nóng, đầu thu chuyển lạnh từ từ, mùa đông rét đậm. Lúa thu gieo mạ tháng 4, đến tháng 5, 6 xuống cấy, giống lúa sớm thì tháng 9 gặt, lúa muộn thì tháng 10 thu hoạch. Hiện nay, nhiệt độ trung bình trong năm ở Lương Châu khoảng 23°C. Lượng mưa trung bình hằng năm khoảng 2.100mm/năm, trong đó mùa mưa chiếm trên 90%. Đồng đất Lương Châu luôn chịu tác động mạnh mẽ của thời tiết mà điển hình là hạn hán và úng lụt nên sản xuất nông nghiệp trước kia gặp nhiều khó khăn. Trong lịch sử, nơi đây từng chứng kiến nhiều trận lũ lớn, tiêu

biểu là các năm 1871, 1945, 1971. Các thế hệ nhân dân Lương Châu đã xây dựng hệ thống kênh mương tưới tiêu nước dài hàng chục ki-lô-mét, làm đập Cầu Dứa, đập Cổng Cầu... góp phần khắc phục tình trạng thiếu nước, nhất là vào mùa khô.

Phường Lương Châu có sông Công (còn có tên là sông Giã) - một trong hai con sông lớn nhất tỉnh Thái Nguyên. Đoạn sông chạy qua địa bàn phường có chiều dài khoảng 1km, là ranh giới tự nhiên giữa phường với các xã Vinh Sơn, Bình Sơn. Mùa mưa, các lái buôn thường chở hàng nghìn mét khối gỗ, củi, hàng chục vạn cây tre, nứa... về các tỉnh đồng bằng để bán. Bên cạnh đó, sông Công còn cung cấp hàng trăm nghìn tấn vật liệu cát, sỏi phục vụ xây dựng; hàng nghìn tấn cá, tôm, cua phục vụ đời sống nhân dân. Từ những năm 70 của thế kỷ XX trở lại đây, do việc xây đập Núi Cốc và do tài nguyên rừng ngày càng cạn kiệt nên tuyến giao thông buôn bán trên sông Công không còn được duy trì song dòng sông này vẫn đem lại nhiều giá trị kinh tế như cung cấp nước cho sinh hoạt và gieo trồng; vật liệu (cát, sỏi) phục vụ xây dựng; cung cấp nguồn thực phẩm nước ngọt như tôm, cá, trai, hến... cho nhân dân trong vùng. Ngoài ra, phường còn có 1 con suối (dài khoảng 5km) chảy từ cầu Khoang xuống cầu Đất Vàng, cầu Gốc Sống, sau đó đổ ra sông Công.

So với một số xã, phường khác trong tỉnh, Lương Châu là một đơn vị hành chính trẻ nhưng có truyền thống văn hóa lâu đời gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của cộng đồng dân cư. Lịch sử và kiến trúc chùa Bá Xuyên là một trong những minh chứng rõ nét cho điều đó. Chùa Bá Xuyên được xây dựng từ thời nhà Lý. Thời kỳ đầu mới xây dựng, chùa tọa ở khu vực cầu Chùa, cách cơ sở mới hiện nay khoảng 1km. Chùa làm bằng gỗ, nhưng mái lợp tranh, tường đắp bằng đất. Năm 1848, chùa được di chuyển từ khu vực làng Chùa đến địa điểm hiện nay (thuộc tổ 2). Năm 1890, nhân dân địa phương góp công, góp của tu bổ lại chùa. Chùa được làm bằng gỗ lim, mái lợp ngói, chia thành 3 khu vực: Tam bảo, bên hữu và bên tả. Năm 1947, trong quá trình thực hiện tiêu thổ kháng chiến, nhân dân tháo dỡ chuôi vồ, cửa phía trước và 2 bên tả hữu, nhiều pho tượng bị hư hỏng, đổ nát. Đến năm 2007, chùa Bá Xuyên được cấp kinh phí tu sửa, phục dựng lại. Chùa được bố trí thành 3 khu vực: Tam bảo, bên hữu, bên tả.

Giá trị tiêu biểu của chùa Bá Xuyên không chỉ đơn thuần là nơi sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của nhân dân mà còn đóng vai trò là chứng tích lịch sử gắn liền với quá trình phát triển cách mạng của địa phương. Trong thời kỳ vận động đấu tranh giải phóng dân tộc những năm 1943 - 1945, chùa Bá Xuyên là nơi đặt trạm liên lạc bí

mật của Chi bộ Căng Bá Vân và Xứ ủy Bắc Kỳ. Địa điểm này về hình thức là nơi dừng chân của các chiến sỹ cộng sản và những người yêu nước (lúc đó đang bị giam cầm ở Bá Vân) mỗi khi Ban Tự quản của Căng phân công họ đi chợ Mỏ Chè. Về thực chất, nơi đó là địa điểm liên lạc và cất giấu tài liệu bí mật của Chi bộ Đảng Căng Bá Vân, là trạm nghỉ của cán bộ cách mạng từ đồng bằng lên căn cứ địa an toàn. Thời gian đầu sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, ngôi chùa này được chọn làm địa điểm hội họp, nơi đặt trụ sở của Ủy ban hành chính xã. Trên cơ sở đó, chùa Bá Xuyên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên cấp bằng "*Di tích lịch sử cấp tỉnh*" vào ngày 03/3/2007. Lễ đón nhận bằng được Đảng bộ và chính quyền phường Lương Châu tổ chức trang trọng. Sau đó, chùa tiếp tục được tu bổ, tôn tạo, lễ khánh thành được tổ chức ngày 27/02/2011. Sinh hoạt văn hóa tại chùa Bá Xuyên mang đặc trưng của ngôi chùa Việt, các lễ tiết diễn ra trong năm là phong tục thuần hậu gắn với cư dân làm nông nghiệp ở vùng trung du huyện Đồng Hỷ. Theo tập tục hàng năm, lễ hội chùa Bá Xuyên được tổ chức vào ngày rằm tháng giêng, thu hút sự tham gia đông đảo của nhân dân trong phường và khách thập phương. Ngoài ra, trong các ngày sóc, vọng hàng tháng và nhiều ngày lễ khác trong năm, Ban quản lý di tích đều cất cử người trông coi đền, nhang để nhân dân đến làm lễ.

Ngoài ra, địa bàn phường còn có đình Bãi Triều và nghề Bá Xuyên. Xưa kia, lễ hội hằng năm gắn liền với các cơ sở tín ngưỡng trên được tổ chức trong hai ngày 16 và 17/11. Phần lễ diễn ra trang nghiêm, long trọng, có tổ chức rước kiệu và tế lễ. Bên cạnh đó, phần hội cũng thu hút đông đảo quần chúng tham gia với những trò chơi và tiết mục văn nghệ dân gian như đấu vật, hát chèo... Tuy nhiên, trải qua những thăng trầm của thời gian, ngôi đình, nghề trên dần mai một, mặt bằng được bàn giao lại để xây dựng Nhà máy Diesel Sông Công như hiện nay.

Với hơn 90% dân số là người Kinh nên truyền thống văn hóa ở Lương Châu mang đậm dấu ấn của người Kinh ở Bắc Bộ với những phong tục tập quán, tín ngưỡng đặc trưng như tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ thành hoàng làng và các tập tục hôn nhân, tang ma, khao vọng... Cũng như nhiều địa phương khác trên cả nước, các phong tục tập quán ở Lương Châu khá phong phú và đa dạng. Các tục lệ cưới hỏi, tang ma, khao vọng, lên lão, vào đình... đều được quy định chặt chẽ. Đến nay, nhiều hủ tục được thay thế bằng những phong tục, tập quán lành mạnh và phù hợp với đời sống hiện đại nhưng vẫn giữ được nét tinh túy trong văn hóa truyền thống của quê hương.

Như vậy, mặc dù mãi đến năm 1985 phường mới thành lập đồng thời với việc thành lập thị xã Sông Công

(nay là thành phố Sông Công) nhưng vùng đất và con người Lương Châu đã được xác lập từ lâu đời. Tiếp nối mạch nguồn truyền thống văn hóa, bề dày lịch sử của quê hương, Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu đã và đang phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động tối đa mọi nguồn lực nhằm xây dựng phường trở thành đô thị phát triển năng động của thành phố Sông Công nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung.

Chương II

NHÂN DÂN BÁ XUYÊN (LƯƠNG CHÂU) ĐẤU TRANH GIÀNH, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP, ĐẾN QUỐC MỸ VÀ XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1945 - 1985)

I. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) trong cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945

Sau khi thực hiện âm mưu đánh chiếm tỉnh Thái Nguyên, từ ngày 04/11/1931, thực dân Pháp thiết lập bộ máy cai trị đến các tổng, huyện trong tỉnh. Cũng như các địa bàn khác trong tỉnh, ở tổng Niệm Công, thực dân Pháp tiếp tục duy trì bộ máy phong kiến cũ đồng thời tăng cường sử dụng tay sai áp bức bóc lột nhân dân.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, về chính trị, nhân dân xã Bá Xuyên (Lương Châu) phải chịu hai tầng áp bức bóc lột của phong kiến và thực dân. Đứng đầu tổng Niệm Công là chánh tổng, phó tổng, giúp việc có tổng đoàn. Xã là đơn vị hành chính cấp dưới. Bộ máy cai trị cấp xã gồm có Hội đồng kỳ hào và bộ máy chức dịch. Hội đồng kỳ hào là cơ quan quyền lực cao nhất, đứng

đầu là tiên chỉ, sau đó là thứ chỉ. Đứng đầu bộ máy chức dịch ở địa phương trong một số thời kỳ có Lý trưởng Dương Văn Huân, Ngô Văn Mộc, Đồng Văn Chuyên và cho tới trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 là ông Đồng Vật Ngọt, phụ tá cho Lý trưởng là Phó lý Dương Văn Lễ.

Về kinh tế, thực dân Pháp dung túng cho giai cấp địa chủ, tư sản chiếm đoạt ruộng đất của nông dân. Được sự hậu thuẫn đắc lực của viên Công sứ Thái Nguyên, năm 1913, Rây-nô - tên địa chủ thực dân người Pháp đã chiếm hơn 1.000 mẫu đất chạy dài từ Phúc Thuận, Bá Vân (nay là xã Bình Sơn), Bá Xuyên (Lương Châu), Phi Đơn (nay là xã Bá Xuyên) sang Lợi Xá, Cải Đan để lập đồn điền Sơn Cốt chuyên trồng sả, cà phê và mía. Vì thế, hơn 70% ruộng đất của xã Bá Xuyên (Lương Châu) bị cướp đoạt, hàng chục gia đình phá sản và trở thành tá điền. Chủ đồn điền cấu kết với đế quốc, phong kiến để áp bức tá điền. Ngoài bộ máy quản lý, trong đồn điền còn có một lý trưởng (do công sứ bổ nhiệm), thực hiện nhiệm vụ do tên chủ Tây đặt ra như đôn đốc tá điền nộp tô.

Mỗi tá điền phải nộp tô cho chủ đồn điền 8 phương thóc/mẫu (mỗi phương thóc tương đương 20kg). Những gia đình nông dân nghèo không có trâu cày phải thuê trâu với giá từ 8 đến 12 phương thóc, ngoài ra hằng năm phải làm không công cho chủ đồn điền từ 15 đến 20 công.

Ngoài thuế ruộng, nam giới từ 18 đến 60 tuổi phải nộp thuế đinh hằng năm. Tô thuế cùng với phu phen, tạp dịch... đã đẩy người nông dân vào cuộc sống cùng cực. Đến mỗi vụ nộp thuế, nhiều người dân thiếu thuế bị tri huyện và địa chủ Tây bắt giam như các cụ Dương Khanh, Dương Văn Nhiễu, Dương Văn Vi, Dương Văn Tự.

Về văn hóa, thực dân Pháp luôn rêu rao chiêu bài "*Khai hóa văn minh*", nhưng thực chất là bưng bít, bóp nghẹt và ngăn chặn những luồng tư tưởng tiến bộ du nhập vào nước ta. Chúng triệt để thực hiện chính sách ngu dân nhằm giam hãm dân ta trong vòng ngu tối để dễ bề cai trị, khiến cho hơn 90% số dân không biết chữ, số ít người biết chữ cũng chỉ ở trình độ lớp 3, lớp 4. Lúc bấy giờ, ở địa phương không có một cơ sở y tế nào, nhân dân chữa bệnh chủ yếu dựa vào thầy lang và điều trị bằng kinh nghiệm dân gian, thậm chí do hiểu biết hạn chế, nhiều người còn cúng bái để mong khỏi bệnh. Vì vậy, các dịch bệnh như sốt rét, viêm phổi... thường xuyên hoành hành, cướp đi sinh mạng của nhiều người, trong đó có cả những người chưa đến tuổi trưởng thành.

Không cam chịu cuộc sống nô lệ, nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) cùng các xã Tân Quang, Cải Đan tập hợp xung quanh thủ lĩnh địa phương, tiến hành những trận tập kích, phục kích nhiều toán quân địch, gây cho chúng không ít khó khăn. Năm 1886, cuộc khởi nghĩa nông dân

Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo lan rộng sang vùng Thái Nguyên. Đồng bào địa phương không những giúp đỡ lương thực, thực phẩm và vũ khí cho nghĩa quân mà còn hăng hái gia nhập đội quân. Chính thực dân Pháp đã phải thú nhận: *"Toàn bộ vùng nam Thái Nguyên đều quy thuộc Đề Thám và có thái độ chống đối rõ rệt các nhà cầm quyền Pháp và bản xứ"*. Tuy nhiên, do chưa có đường lối đúng đắn và giai cấp lãnh đạo cấp tiến, phong trào nông dân Yên Thế dần đi đến thất bại (năm 1913).

Sau đó ít lâu, vào đêm ngày 30/8/1917, cuộc khởi nghĩa của binh lính và tù chính trị ở tỉnh lỵ Thái Nguyên nổ ra do Trịnh Văn Cấn (tên thường gọi là Đội Cấn) chỉ huy. Nghĩa quân lần lượt chiếm tòa sứ, nhà đoan, kho vũ khí, kho bạc, nhà dây thép (bưu điện)... và đã làm chủ được tỉnh lỵ trong vòng một tuần. Sau đó, do tương quan lực lượng quá chênh lệch, Đội Cấn quyết định rút quân qua các tỉnh Vĩnh Yên, Phúc Yên (nay là tỉnh Vĩnh Phúc). Thực dân Pháp với số quân đông đã tiến hành truy kích ráo riết. Cuộc khởi nghĩa dần bị dập tắt vào đầu năm 1918, Đội Cấn - thủ lĩnh nghĩa quân đã tự sát để giữ trọn khí tiết.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu sự trưởng thành của các tổ chức cách mạng trong cả nước. Từ đó cho đến năm 1942, do nhiều nguyên nhân

khách quan lẫn chủ quan, địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) chưa hình thành được cơ sở cách mạng. Năm 1942, sau khi xây dựng xong cảng (nhà giam) trên địa bàn xã Bá Sơn (nay là xã Bình Sơn), cách địa phương 5km theo đường liên xã. Thực dân Pháp đưa về Cảng Bá Vân gần 200 tù nhân, phần đông là các đảng viên cộng sản và thanh niên yêu nước để giam cầm. Trong thời gian bị giam giữ, một số đồng chí thường được bọn cai tù tin tưởng, giao cho việc ra chợ Mỏ Chè vận chuyển lương thực, thực phẩm về Cảng cho chúng. Tận dụng cơ hội đó, các đồng chí đã tiếp xúc, tuyên truyền để gây cơ sở cách mạng trong nhân dân và liên lạc đi các nơi.

Cuối năm 1942, Hội Thanh niên phản đế đổi tên thành Hội Thanh niên cứu quốc. Nhằm tăng cường lực lượng cho Hội, Chi bộ Cảng Bá Vân vừa thành lập (ngay trong năm 1942) đã giao nhiệm vụ công tác cho đồng chí Nguyễn Đình Lim triệt để tranh thủ những lúc đi chợ, lao động để đến địa phương tuyên truyền đường lối cách mạng của Đảng. Kết quả đồng chí đã giác ngộ được một số thanh niên ưu tú của Bá Xuyên (Lương Châu) như: Đồng Văn Tập, Đồng Đức Vần (tức Đồng Đức Chính), Nguyễn Văn Nhân (tức Nguyễn Văn Nhân), Đồng Văn Tranh, Dương Lê Phẩm (tức Dương Lê Tuấn), Dương Quang Huy... Đồng chí Đồng Đức Vần được cử phụ trách chung, đồng chí Nguyễn Văn Nhân - Hội phó, đồng chí Tranh - Thủ quỹ, đồng chí Dương Quang Huy, Đồng Văn

Tập - phụ trách quân sự, đồng chí Dương Lê Phẩm phụ trách liên lạc với Chi bộ Căng Bá Vân. Hội Thanh niên cứu quốc xã được giao các nhiệm vụ quan trọng sau: Giữ vững liên lạc giữa đồng chí Hoàng Quốc Thịnh - cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ hoạt động bên ngoài với cán bộ bị giam trong căng; bảo vệ an toàn cho cán bộ cách mạng hoạt động; học tập chính trị, quân sự và tuyên truyền cách mạng cho nhân dân.

Để tập duyệt ý thức đấu tranh cho quần chúng, đồng chí Hà Kế Tấn (Bí thư Chi bộ Căng Bá Vân) giao nhiệm vụ cho Hội Thanh niên cứu quốc xã vận động nhân dân chống lệnh đuổi dân đòi ruộng của điền chủ Tây. Hội cử ông Nguyễn Văn Chiếu và ông Đào Văn Xuân viết đơn, đồng thời cùng các ông Dương Văn Khanh, Dương Văn Vi, Nguyễn Văn Chiếu, Ngô Văn Bách, Dương Văn Hàm, Dương Văn Khánh, Đồng Văn Tôn, Nguyễn Văn Ẩm, Dương Văn Đùa, Trần Văn Gia ký vào đơn ra yêu sách đề nghị bọn chủ đồn điền không “đòi ruộng”. Hội còn vận động các tá điền bày tỏ thái độ phản kháng và sẵn sàng tổ chức lãn công buộc chủ đồn điền phải từ bỏ âm mưu trên. Thắng lợi này càng làm cho quần chúng thêm phấn khởi, tin tưởng vào cách mạng.

Cuối năm 1943 - đầu năm 1944, xã Bá Xuyên (Lương Châu) thành lập được Đội Tự vệ cứu quốc gồm 6 đội viên (toàn bộ là hội viên Hội Thanh niên cứu quốc xã), được

trang bị 6 dao găm, 3 cây kiếm. Trong quá trình hoạt động, Đội nhận được sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Hoàng Quốc Thịnh - cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ, hoạt động ngoài Căng), đồng chí Nguyễn Đình Lim, Hà Kế Tấn (cán bộ cách mạng trong Căng) cùng các đồng chí Lê Văn Ngộ, Minh Đức (tức Võ Văn Sỹ), Ngọc Lan, Trịnh Thị Tâm... giúp đỡ và huấn luyện chính trị quân sự, kỹ thuật tác chiến.

Tháng 6/1944, một hội nghị do cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ đạo được tổ chức tại Soi Dầu, xã Bá Xuyên (Lương Châu). Hội nghị gồm đại biểu của các xã Bá Xuyên (Lương Châu), Niệm Công (nay thuộc phường Bách Quang), Bá Sơn (nay là xã Bình Sơn), xã Bình Định (nay thuộc xã Bình Sơn) tham dự. Hội nghị chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thu hút nhân dân vào hội cứu quốc; tiếp tục xây dựng lực lượng tự vệ chiến đấu, mở lớp đào tạo cán bộ tại cơ sở; đảm bảo lực lượng tự vệ đủ sức bảo vệ trạm liên lạc, cơ sở cách mạng và làm hậu thuẫn cho quần chúng đấu tranh. Hội nghị quyết định hợp nhất đội tự vệ của 2 xã Bá Xuyên (Lương Châu), Bình Định (nay thuộc xã Bình Sơn) thành liên đội tự vệ. Sự kiện này đánh dấu bước trưởng thành của lực lượng cách mạng trong vùng.

Từ sau hội nghị Soi Dầu, xã Bá Xuyên (Lương Châu) chẳng những đóng vai trò hậu cứ của liên đội tự vệ chiến

đấu mà còn trở thành một trong những trung tâm của phong trào cách mạng ở vùng tây nam huyện Đồng Hỷ và tây bắc địa bàn Phổ Yên. Nhiều hội nghị quan trọng cùng các lớp huấn luyện quân sự chính trị cho cán bộ trong vùng được tổ chức ở đây. Bá Xuyên (Lương Châu) và Bá Vân (nay thuộc xã Bình Sơn) trở thành trạm trung chuyển lớn nhất trên tuyến đường giao liên huyết mạch từ An toàn khu 1 (ATK1) và An toàn khu 2 (ATK2) lên chiến khu Việt Bắc.

Sau cuộc đấu tranh tuyệt thực, thực hiện chỉ thị của Xứ ủy, Chi bộ Căng Bá Vân một mặt chuẩn bị cho một số đồng chí vượt Căng ra ngoài để chỉ đạo phong trào, mặt khác đẩy mạnh công tác xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang trong vùng. Sáng 22/8/1944, lợi dụng ngày phiên chợ, 8 đồng chí: Trần Kiên, Hà Kế Tấn, Khoát Hổ, Phạm Bá Thoan, Hoàng Bắc Dũng, Nguyễn Danh Đích, Nông Văn Đô và Bùi Văn Hách chia làm 2 nhóm (mỗi nhóm 4 người) trà trộn với người đi chợ tìm đến chỗ hẹn. Đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh do Xứ ủy cử đến cùng Liên đội tự vệ Bá Vân - Bá Xuyên (Lương Châu) có nhiệm vụ đưa 8 đồng chí đến Phố Cò. Chặng đường tiếp theo giao cho tự vệ Kha Sơn (thuộc huyện Phú Bình). Cuộc vượt Căng hoàn toàn thắng lợi, trong đợt này, các đồng chí Đồng Đức Vần (tức Đồng Đức Chính),

Đồng Văn Tập, Dương Quang Huy, Dương Lê Phẩm (tức Dương Lê Tuấn) của địa phương đã tham gia bảo vệ an toàn cho cán bộ vượt ngục.

Ngay sau đó, kẻ địch tung binh lính và mật thám truy lùng ráo riết các xã lân cận. Không tìm bắt được những người trốn tù, chúng quay sang khủng bố nhân dân. Tháng 10/1944, mật thám của Pháp bắt giam đồng chí Đồng Đức Văn tại nhà tù Thái Nguyên. Dù bị tra khảo, đánh đập dã man nhưng đồng chí vẫn một lòng trung thành với cách mạng, kiên quyết không làm lộ bí mật phong trào. Trước tình hình trên, tổ chức Thanh niên cứu quốc của địa phương đã nhanh chóng rút vào hoạt động bí mật, cất giấu tài liệu, sách báo để phòng địch khủng bố. Tháng 11/1944, thực dân Pháp quyết định giải tán Căng Bá Vân, phân tán những người tù nơi này về nhà tù Sơn La. Điều đó đồng nghĩa với việc Chi bộ Căng không còn tồn tại, tạo một khoảng trống về hạt nhân lãnh đạo và chỗ dựa tinh thần cho phong trào cách mạng trong vùng. Từ đây, mọi hoạt động của tổ chức cứu quốc vùng tây nam Đồng Hỷ đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp từ cán bộ tăng cường của Xứ ủy Bắc Kỳ.

Bước sang năm 1945, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Chiến tranh thế giới bước vào giai đoạn cuối, phe

Đồng minh chống phát-xít dần thắng thế. Tại Đông Dương, mâu thuẫn giữa Nhật và Pháp trở nên sâu sắc dẫn đến sự kiện ngày 09/3/1945, quân Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Ngay ngày hôm sau (10/3/1945), đồng chí Đồng Đức Vần đã thoát khỏi nhà tù Thái Nguyên và trở về địa phương tiếp tục lãnh đạo Hội Thanh niên cứu quốc xã đang trên đà tăng cường hoạt động.

Được sự chỉ đạo của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ, chỉ sau một thời gian ngắn, phong trào cách mạng ở Bá Xuyên (Lương Châu) được củng cố và ngày càng phát triển mạnh mẽ. Khí thế cách mạng của quần chúng ngày càng lên cao. Trước tình hình đó, cuối tháng 3/1945, Xứ ủy Bắc Kỳ tăng cường thêm một số cán bộ về giúp đỡ địa phương mở lớp huấn luyện cấp tốc để đào tạo cán bộ quân sự và chính trị các cấp. Nội dung chủ yếu của lớp học là phổ biến Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”* của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, đồng thời trao đổi một số biện pháp lớn để thực hiện nhiệm vụ của Xứ ủy giao⁽¹⁾.

Khi phong trào phát triển, các đoàn thể quần chúng ra đời đáp ứng nhu cầu cách mạng. Tháng 6/1945, xã

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ 1930 - 1995, Thái Nguyên, 1997.*

thành lập Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể quần chúng. Mặt trận Việt Minh xã do ông Đồng Văn Chuyên làm Chủ nhiệm, ông Trần Hữu Quang làm Phó Chủ nhiệm, bà Huệ làm Thủ quỹ, bí thư các đoàn thể như Nông hội, Hội Thanh niên, Hội Phụ nữ xã làm Ủy viên. Nông hội cứu quốc do ông Dương Văn An làm Bí thư, ông Ngô Văn Bách làm Phó Bí thư, ông Đồng Văn Bốn làm Thủ quỹ. Hội Thanh niên cứu quốc xã được đổi tên thành Đoàn Thanh niên cứu quốc do ông Quang làm Bí thư, ông Bảo làm Phó Bí thư, ông Đào Quý Lưu làm Thủ quỹ. Hội Phụ nữ cứu quốc do bà Huệ làm Bí thư, bà Liễu làm Phó Bí thư, bà Dương Thị Nấm làm Thủ quỹ. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc tích cực vận động nhân dân chống nộp sưu, thuế, chống các chính sách thu thóc tạ, trồng thầu dầu của phát-xít Nhật.

Dựa trên những điều kiện thuận lợi, đầu tháng 7/1945, tại địa phương, Mặt trận Việt Minh xã đã phát động nhân dân vùng dậy xóa bỏ chính quyền địch, thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng xã Bá Xuyên (Lương Châu) do ông Trần Văn Gia làm Chủ tịch, ông Dương Văn Hàm làm Phó Chủ tịch.

Sau khi thành lập chính quyền, đáp ứng nhu cầu phát triển cách mạng ở các xã khác, một số cán bộ địa phương được cử đi huấn luyện quân sự và vận động quần chúng

các nơi sẵn sàng khởi nghĩa. Đồng chí Dương Văn Huy và đồng chí Đồng Văn Tranh được phân công tuyên truyền cách mạng ở Lợi Xá, ấp Cà Phê; đồng chí Xuyên đi tuyên truyền cách mạng ở Phố Cò; đồng chí Đồng Văn Ca tuyên truyền cách mạng ở Cầu Đông; đồng chí Dương Lê Phẩm tuyên truyền cách mạng ở Cải Đan, ấp Lương Châu, Bãi Hát (Phi Đơn), La Đình (Niệm Quang). Trung tuần tháng 4 đến đầu tháng 8/1945, cán bộ và nhân dân xã Bá Xuyên (Lương Châu) đã làm tròn nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho các cán bộ cao cấp của Đảng và Quân đội là đồng chí Văn (tức Võ Nguyên Giáp), đồng chí Tân Hồng (tức Chu Văn Tấn) đi dự Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ ở Hiệp Hòa (thuộc Bắc Giang) và nhiều đoàn đại biểu ở đồng bằng lên dự hội nghị Tân Trào.

Giữa tháng 8/1945, phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. Quân Nhật ở Đông Dương và Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim hoang mang cực độ. Trước tình hình đó, ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh kịp thời phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 18/8/1945, lực lượng tự vệ địa phương cùng lực lượng vũ trang của huyện và các xã Lợi Xá, Phố Cò đánh chiếm đồn điền Sơn Cốt. Ngày 19/8/1945, lực lượng vũ trang Bá Xuyên (Lương Châu), Tân Quang hành quân gấp rút, phối hợp cùng đơn vị Phú Bình, Cam Giá... bao vây đồn điền Gia Sàng, bắt

giữ những tên Việt gian thân Nhật, sau đó tiến vào giải phóng thị xã Thái Nguyên. Sáng 21/8/1945, tại khu rừng thuộc tổng Niệm Công xuất hiện một số tàn quân Nhật đang tìm đường xuôi theo Quốc lộ 3 về Hà Nội, lực lượng tự vệ địa phương đã cùng nhân dân toàn tổng Niệm Công, Phố Cò, Cải Đan, Lợi Xá bao vây địch, buộc chúng phải quay lại thị xã Thái Nguyên. Kể từ đây, nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) thực sự trở thành người làm chủ quê hương.

Như vậy, từ năm 1942 đến cuối tháng 8/1945, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Căng Bá Vân (sau đó là cán bộ của Xứ ủy Bắc Kỳ), phong trào cách mạng ở địa phương đã trưởng thành nhanh chóng, gắn bó với phong trào cách mạng toàn quốc. Nhiều gia đình trong xã như: Các ông Đào Văn Xuân, Trần Hữu Quang, Dương Văn Lương, Dương Văn Vi, Nguyễn Văn Chiếu, Ngô Văn Bách, Dương Văn Hàm, Dương Văn Vi, Trần Văn Tiến, Bốn, An, Nếp, Lưu, Định và bà Ngô Thị Kèo đã trở thành cơ sở cách mạng.

Mặc dù cuộc sống còn nhiều khó khăn, nhưng nhân dân trong xã vẫn ủng hộ 204kg gạo, 60 đồng và 1 con bò... (trong đó, tiêu biểu như ủng hộ Đội du kích Bắc Sơn 7 đồng, 20kg gạo, 150 tấm vải) góp phần đưa cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đến ngày thắng lợi.

Những đóng góp lớn lao của nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) cho cách mạng trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận và tặng thưởng xứng đáng. Vinh dự lớn lao cho nhân dân xã Bá Xuyên (Lương Châu) là ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, gia đình cụ Tự Xuyên và gia đình cụ Ngô Thị Tuế (tức Ngô Lý Phong) đã được Tổng bộ Việt Minh tặng bằng khen và kỷ niệm chương. Sau này Nhà nước tiếp tục tặng bằng "*Có công với nước*" cho 5 cá nhân gồm: Đồng Văn Tập, Dương Quang Huy, Dương Văn Lương, Nguyễn Văn Nhân (tức Nguyễn Văn Nhân), Dương Lê Phẩm (tức Dương Lê Tuấn); 5 gia đình gồm hộ ông Ngô Văn Bách, Nguyễn Văn Chiêu, Tự Xuyên, Đồng Văn Tôn và hộ bà Ngô Thị Tuế (tức Ngô Lý Phong).

II. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đã lật đổ ách thống trị của thực dân phong kiến, thành lập chính quyền dân chủ nhân dân. Song chính quyền cách mạng xã Bá Xuyên (Lương Châu) vừa mới ra đời đã phải đương đầu với nhiều khó khăn: Phần lớn nông dân lao động không có hoặc thiếu ruộng đất cày cấy; sau trận lụt xảy ra vào tháng 8/1945 là hạn hán làm thiệt hại mùa màng, ruộng

đồng bị bỏ hoang; 90% dân số trong xã mù chữ... Đó đều là những trở ngại lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Mặc dù vậy, công cuộc đấu tranh bảo vệ và củng cố thành quả cách mạng ở địa phương cũng có những thuận lợi cơ bản sau: Nhân dân bước đầu được hưởng những quyền lợi do chính quyền cách mạng đem lại nên vô cùng phấn khởi, quyết tâm bảo vệ chế độ mới; chính quyền cách mạng tuy còn non trẻ nhưng được nhân dân tin tưởng ủng hộ, quyết tâm khắc phục nạn đói, từng bước đẩy lùi “giặc đói”.

Những ngày đầu độc lập, bắt tay vào xây dựng chế độ mới cũng là thời điểm xã có sự thay đổi về địa giới hành chính. Thực hiện chủ trương của cấp trên, tháng 01/1946, xã Bá Xuyên hợp nhất với xã Niệm Quang (nay là phường Bách Quang), Tân Yên, Sơn Mỹ, Phi Đơn, ấp Lương Châu (nay thuộc phường Mỏ Chè) thành đại xã Bách Quang. Ông Dương Văn Cốc (ở phường Bách Quang hiện nay) được cử làm Chủ tịch, ông Đồng Văn Chuyên (ở tổ dân phố 2 của phường hiện nay) làm Phó Chủ tịch. Từ đó đến năm 1953, Bá Xuyên (Lương Châu) là một làng thuộc đại xã Bách Quang.

Thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, phát huy truyền thống đoàn kết, “lá lành đùm lá rách”, nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) tích cực lập hũ gạo cứu đói, dành dụm từng

nấm gạo giúp đỡ những gia đình đang bị nạn đói đe dọa, đồng thời hăng hái tham gia “*Tuần lễ vàng*” do Chính phủ lâm thời phát động với nội dung quyên góp tiền, vàng, bạc, đồ vật quý... nhằm bảo vệ nền độc lập và củng cố chính quyền cách mạng non trẻ. Để giải quyết nạn đói, xã thành lập các lớp bình dân học vụ ở mỗi xóm. Đồng bào địa phương từ em nhỏ tới cụ già đều hăng hái tham gia, ban ngày lao động sản xuất, đêm đến rủ nhau cầm giấy, bút, đèn đến lớp học. Kết quả sau hơn một năm triển khai, đến cuối năm 1946 đã có gần 40% số dân biết chữ.

Thực hiện Sắc lệnh số 51-SL ngày 17/10/1945 của Chính phủ về việc ấn định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Ủy ban Cách mạng lâm thời đại xã Bách Quang tập trung mọi điều kiện chuẩn bị cho nhân dân trên địa bàn thực hiện quyền làm chủ của mình. Do tỉnh Thái Nguyên không nhận được Sắc lệnh số 76-SL ngày 18/12/1945 của Chính phủ về việc hoãn cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I đến ngày 06/01/1946 nên trong ngày 23/12/1945, đông đảo cử tri toàn tỉnh, huyện, đại xã nói chung và địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) nói riêng hăng hái đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội. Đầu năm 1946, khoảng 98,5% cử tri địa phương tiếp tục tham gia bầu cử

đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã. Bộ máy hành chính cơ sở nhanh chóng được kiện toàn.

Những kết quả đạt được trong thời gian đầu củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng trên địa bàn là thành quả nỗ lực của nhân dân dưới sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Đồng Hỷ. Trải qua thực tiễn đấu tranh cách mạng trong những năm khởi nghĩa giành chính quyền, nhiều cán bộ và quần chúng ở Bá Xuyên (Lương Châu) được tôi luyện và trưởng thành; một số đồng chí được giới thiệu học lớp nghiên cứu chủ nghĩa Mác do Tỉnh ủy Thái Nguyên tổ chức. Đó chính là những điều kiện thuận lợi dẫn đến sự ra đời của tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương. Đầu năm 1946, đồng chí Trường Sinh - cán bộ Huyện ủy triệu tập *"Hội nghị trung kiên"* tại địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) và Tân Quang. Trên cơ sở đó, tháng 3/1946, Chi bộ Đảng đại xã Bách Quang được thành lập gồm 7 đảng viên do đồng chí Trường Sinh làm Bí thư. Một thời gian sau, đồng chí Nguyễn Thế Đạt làm Bí thư, đến cuối năm 1946, đồng chí Đạt bàn giao công tác cho đồng chí Vũ Văn Tống. Tổ Đảng làng Bá Xuyên (Lương Châu) trực thuộc Chi bộ đại xã Bách Quang lúc bấy giờ do đồng chí Dương Văn Tự⁽¹⁾

⁽¹⁾ Đồng chí Dương Văn Tự được kết nạp Đảng vào cuối năm 1945 do đồng chí Trường Sinh - Cán bộ huyện ủy Đồng Hỷ giới thiệu.

(ở tổ dân phố Bá Xuyên 4 của phường Lương Châu hiện nay) làm Tổ trưởng.

Chi bộ đại xã Bách Quang nói chung và tổ Đảng làng Bá Xuyên (Lương Châu) nói riêng được thành lập có ý nghĩa to lớn, thể hiện bước phát triển quan trọng trong phong trào cách mạng địa phương. Trong điều kiện địa dư hành chính mới, đội ngũ cán bộ, đảng viên địa phương luôn nêu cao vai trò lãnh đạo quần chúng nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ xây dựng quê hương, trước hết là chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống lại các cuộc càn quét của thực dân Pháp vào địa bàn. Bộ máy chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cũng được kiện toàn. Từ năm 1946 đến năm 1953, đồng chí Dương Văn Cốc làm Chủ tịch xã, đồng chí Dương Văn Giá làm Chủ tịch Mặt trận Việt Minh, Dương Văn Lực làm Xã đội trưởng.

Những tháng cuối năm 1946, thực dân Pháp ngày càng lộ rõ dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa. Chúng liên tiếp có nhiều hành động khiêu khích quân ta ở Hải Phòng, Hà Nội. Hướng ứng *"Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến"* (ngày 19/12/1946) của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân trong xã quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng mới giành được, giữ vững độc lập tự do cho quê hương, đất nước.

Nằm ở vị trí tiếp giáp phía nam ATK Trung ương, nhận rõ trách nhiệm đối với sự an toàn của căn cứ địa, địa phương đã tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các khẩu hiệu: *"Vừa kháng chiến vừa kiến quốc"*, *"Trường kỳ kháng chiến"*, *"Quyết tâm bảo vệ Việt Bắc"*... tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Qua đó, tinh thần và ý chí sắt đá của nhân dân đã biến thành những hành động cách mạng cụ thể, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và lao động sản xuất.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chi ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính đại xã Bách Quang, ở các thôn xóm từ già đến trẻ đều thực hiện khẩu hiệu *"ba không"*: Không nói chuyện làm lộ bí mật, không nghe những điều không liên quan đến mình, không chỉ đường và cảnh giác với người lạ mặt; công tác tiêu thổ kháng chiến được thực hiện triệt để. Nhân dân địa phương còn tạo mọi điều kiện giúp đỡ các hộ dân từ vùng địch tạm chiếm đến tản cư, san sẻ từng mảnh ruộng, bãi nương, phương tiện sinh hoạt. Nhờ vậy, nhân dân tản cư sớm ổn định sản xuất, ngày càng gắn bó với quê hương, tích cực tham gia các hoạt động kháng chiến - kiến quốc.

Đến giữa năm 1947, làng Bá Xuyên (Lương Châu) đã củng cố và thành lập được 1 trung đội dân quân gồm 46 người và 1 trung đội du kích gồm 37 người. Hệ thống

hầm hào và công sự chiến đấu cũng được đào đắp khẩn trương. Cùng với việc phát triển lực lượng vũ trang, thẩm nhuần chủ trương “*Quân với dân như cá với nước*”, “*Tất cả kháng chiến*”, nhân dân địa phương đã tận tình giúp đỡ các đơn vị bộ đội đóng quân tại địa bàn như Trung đoàn 121, Trung đoàn 99, Cục Quân y... Sau này, Hội Phụ lão và Hội Mẹ chiến sỹ trên địa bàn vinh dự được Hội đồng chính phủ tặng bằng khen vì có thành tích trong việc giúp đỡ các đơn vị bộ đội.

Từ năm 1947 đến năm 1954, chiến sự hầu như không lan tới địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) song lực lượng dân quân du kích trên địa bàn luôn đề cao cảnh giác, sát cánh cùng quân dân Phi Đơn, Tân Quang, đánh bại các cuộc tấn công của địch vào khu vực Cây Trâm (nay thuộc phường Thắng Lợi), Bãi Hát (nay thuộc xã Bá Xuyên).

Nhận được thông tin địch sẽ càn quét vào xã Thắng Lợi, ngày 18/12/1947, Đại đội 225 của huyện Phổ Yên phối hợp với du kích trong vùng tổ chức đánh địch tại Cây Trâm. Khoảng 4 giờ 30 phút, khi nghe tiếng súng nổ ở khu vực phố Cờ lên Xuân Thành (hai địa danh này nay đều thuộc phường Phố Cờ), lực lượng du kích Bá Xuyên (Lương Châu) và lực lượng du kích Thắng Lợi, Phi Đơn, Tân Quang đã nhanh chóng vào vị trí chiến đấu. Sau khi gặp phải sự chống cự của quân ta ở Đình Hồng, quân giặc rẽ tắt vào phía Gò Cau - Đồng Khô Dầu, chia làm 2 gọng

kìm đánh vào xóm Cây Trâm. Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt, ta và địch giành nhau từng ụ đất, khóm tre. Bộ đội ta chiến đấu anh dũng, song do lực lượng không cân sức, trận địa ở xóm Cây Trâm bị địch đánh tập hậu nên không đủ sức chống lại, bộ đội ta phải rút lui.

Ngày 16/9/1950, quân ta nổ súng tiêu diệt cứ điểm Đông Khê mở đầu chiến dịch Biên giới thu - đông. Sau hơn 2 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, quân ta hoàn toàn làm chủ Đông Khê. Điều đó làm cho quân địch ở Thất Khê bị uy hiếp, Cao Bằng hoàn toàn bị cô lập. Trước tình hình trên, Bộ Chỉ huy Pháp quyết định rút quân khỏi Cao Bằng theo đường số 4, đồng thời mở cuộc hành quân mang mật danh "*Phô-cơ*" (Hải Cẩu) đánh chiếm thị xã Thái Nguyên nhằm thu hút chủ lực của ta ở mặt trận Biên giới nhằm đỡ đòn cho đồng bọn. Sau khi chiếm được thị xã, quân địch càn quét vùng xung quanh. Đầu tháng 10/1950, chúng đem quân càn quét khu vực Bãi Hát, thôn Phi Đơn (xã Bá Xuyên ngày nay). Lực lượng của ta tổ chức mai phục, nổ súng khiến địch hoảng loạn, sa vào hầm chôn đã được bố trí sẵn từ trước. Mất tinh thần, bọn chúng ngược bờ tả ngạn Sông Công lên phía bắc thị xã Thái Nguyên và đến ngày 12/10/1950 thì buộc phải rút hết khỏi Thái Nguyên về Hà Nội.

Ngoài nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương, quân dân địa phương còn tích cực

tăng gia sản xuất, phục vụ tiền tuyến. Các phong trào thi đua mua công trái, lập hũ gạo nuôi quân, chăm sóc thương binh, bệnh binh được đông đảo bà con hưởng ứng.

Tháng 5/1951, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Đồng Hỷ, Ủy ban kháng chiến hành chính xã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập mục đích, ý nghĩa của chính sách thuế nông nghiệp. Trên cơ sở đó, xã tiến hành kiểm kê, đo đạc nhằm xác định diện tích, chất lượng ruộng đất từng khu vực và định mức thuế cho mỗi gia đình. Cũng như các địa phương khác trong huyện, quá trình triển khai công tác trên ở làng Bá Xuyên (Lương Châu) gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do nhân dân chưa thật hiểu và đồng tình với chính sách thuế nông nghiệp; nhiều gia đình kê khai rút diện tích, hạ mức sản lượng thấp hơn thực tế. Do vậy, kết quả huy động thuế nông nghiệp trong năm 1951 của địa phương không đạt chỉ tiêu giao.

Trước tình hình trên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, huyện đã tổ chức đánh giá kết quả thực hiện chính sách thuế năm 1951, kiểm điểm rút kinh nghiệm ở những nơi không đạt chỉ tiêu. Để thực hiện chính sách nông nghiệp đạt hiệu quả hơn, được sự phối hợp giúp đỡ của đội công tác nông thôn huyện, Chi bộ đại xã Bách

Quang đã chỉ đạo cán bộ các thôn tổ chức cho nhân dân học tập cụ thể những quy định trong chính sách thuế nông nghiệp của Nhà nước, đồng thời tổ chức đo đạc xác định lại diện tích, chất lượng đất, đánh giá đúng mức thuế cho các gia đình còn thiếu mắc, đảm bảo sự công bằng trong đóng góp giữa các hộ gia đình. Nhờ đó, nhân dân địa phương đã nhận thức được rõ hơn quyền lợi và nghĩa vụ nộp thuế của mình nên trong những năm tiếp theo, nhân dân làng Bá Xuyên (Lương Châu) đều hoàn thành chỉ tiêu nộp thuế trên giao.

Tuy bị thất bại liên tiếp trên khắp các chiến trường nhưng với bản chất ngoan cố, hiếu chiến, lại được bọn can thiệp Mỹ *"hà hơi, tiếp sức"*, đầu năm 1953, quân Pháp tập trung máy bay, bom, đạn đánh phá ác liệt hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhằm ngăn chặn công tác vận chuyển vũ khí, lương thực từ căn cứ địa Việt Bắc ra mặt trận. Trong đó, đầu năm 1953, máy bay địch thả tổng cộng 4 quả bom (mỗi địa điểm 1 quả) xuống Cầu Đắp, Cầu Chảo, đồng Giếng Ngược (nên sau đó còn được gọi là ruộng Thùng Bom) và gò Bãi Xiếc đúng lúc bộ đội ta đang luyện tập làm 3 người chết (trong đó có 1 người dân địa phương và 2 bộ đội). Ngay sau đó, thực hiện theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, xã đã thành lập Ban bảo vệ cầu, đường, có nhiệm vụ tổ chức tuần tra, canh gác ở các tuyến giao thông chính.

Với đặc điểm nằm trong vùng tự do và hậu phương ngày càng được củng cố vững chắc nên ngay trong năm 1953, theo chủ trương của Trung ương Đảng, huyện Đồng Hỷ phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức, tiến tới cải cách ruộng đất. Để chuẩn bị cho công tác trên, ngày 08/8/1953, các làng Phi Đơn (nay là xã Bá Xuyên), Bá Xuyên (nay là phường Lương Châu), Lương Châu (nay thuộc phường Mỏ Chè) và xóm Sơn Tía (nay thuộc xã Vinh Sơn) tách khỏi đại xã Bách Quang thành lập xã mới tên là Thành Công, thuộc huyện Đồng Hỷ. Đồng chí Dương Văn Duyên (người xóm La Cảnh, xã Bá Xuyên ngày nay) được chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính lâm thời, đồng chí Dương Văn Thử làm Phó Chủ tịch. Căn cứ vào “Điều lệ Đảng”, số lượng đảng viên và tình hình thực tiễn tại địa phương, ngay trong năm 1953, Huyện ủy Đồng Hỷ đã quyết định thành lập Chi bộ Đảng xã Thành Công gồm 7 đảng viên. Đồng chí Dương Văn Tự (người tổ 4, phường Lương Châu ngày nay) được chỉ định làm Bí thư Chi bộ lâm thời.

Từ ngày 25/8 đến 20/10/1953, cùng với 32 xã trong huyện Đồng Hỷ, Phú Lương, Phú Bình, Đại Từ, xã Thành Công tiến hành cuộc đấu tranh triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức. Đoàn ủy II và Liên Khu ủy Việt Bắc đã cử đội giảm tô gồm 13 người về địa phương công tác. Đội giảm tô về Thành Công chia làm 3 tổ trong đó có 1 tổ gồm 3 người về làng Bá Xuyên (Lương Châu). Về địa phương, tổ

giảm tô kết hợp với tổ chức nông hội tiến hành rà soát, phân định thành phần giai cấp đối với các hộ trên địa bàn theo tiêu chí chung, từ đó xác định và quy thành phần địa chủ đối với một số gia đình trong xã.

Công tác y tế, giáo dục trong suốt những năm kháng chiến chống Pháp được quan tâm. Phong trào bình dân học vụ thu hút đông đảo nhân dân tham gia, trên cơ sở đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyên truyền, vận động nhân dân ủng hộ kháng chiến và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Năm 1953 - 1954, xã Thành Công thành lập trường cấp I do thầy Nguyễn Văn Tái làm Hiệu trưởng. Nếp sống văn hóa mới được duy trì và đẩy mạnh, nhiều hủ tục mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội giảm rõ rệt. Cán bộ y tế xã tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện vệ sinh phòng bệnh, phát quang bụi rậm...

Tổng kết 9 năm kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954), địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) đã cử 29 người nhập ngũ tòng quân đánh giặc (trong đó có 2 liệt sỹ, 1 tử sỹ, 4 thương binh), trung đội dân công tham gia phục vụ chiến dịch Hòa Bình (năm 1951), Tây Bắc (năm 1952) và đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ (năm 1954) trong thời gian 4 tháng. Những người ở lại địa phương hăng say sản xuất, đóng góp 212kg gạo, mua công trái ủng hộ kháng chiến... Song song với việc xây dựng hậu

phương vững chắc, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, nhân dân địa phương còn tạo điều kiện cho Trung đoàn 121, Sư đoàn 308, Sư đoàn 312, Viện Quân y 91 của Quân khu 1, Viện Quân y 108, các cơ quan của Tỉnh ủy, Tỉnh đội sơ tán. Ghi nhận thành tích của cán bộ, đảng viên và nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu), nhiều cá nhân của địa phương đã được Đảng và Chính phủ đã trao tặng những phần thưởng cao quý.

III. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, cách mạng nước ta chuyển sang thời kỳ mới. Miền Bắc tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, làm chỗ dựa vững chắc cho cách mạng miền Nam; miền Nam tiếp tục đấu tranh chống đế quốc và tay sai, tiến tới thống nhất đất nước.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, cán bộ và nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) còn gặp nhiều khó khăn. Hầu hết các cánh đồng chỉ cấy được một vụ. Những năm mưa thuận gió hòa, năng suất đạt khoảng 50kg/sào, năm nào hạn hán thì thu hoạch thấp, nhiều vụ mất trắng. Vì vậy, các hộ gia đình quanh năm thiếu ăn, nhiều người phải xa nhà đi làm thuê. Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương phát triển giáo

dục nhưng do hoàn cảnh chiến tranh nên kết quả còn nhiều hạn chế. Tỷ lệ người dân thoát nạn mù chữ mới đạt khoảng 60%. Trình độ văn hóa của cán bộ còn thấp, người có trình độ cao nhất là lớp 4, còn lại chủ yếu ở trình độ lớp 1, lớp 2. Do nguồn thuốc khan hiếm nên số người ốm đau thiếu thuốc hoặc không có thuốc chữa còn khá phổ biến. Nhiều dịch bệnh như sốt rét, đậu mùa, dịch tả, đau mắt hột... còn xảy ra.

Bên cạnh khó khăn, Bá Xuyên (Lương Châu) cũng có những thuận lợi cơ bản: Trong kháng chiến chống Pháp, xã thuộc vùng tự do, lại nhận được sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng đại xã Bách Quang, đến năm 1953 là Chi bộ Đảng xã Thành Công nên có thuận lợi cơ bản để phát triển kinh tế, xã hội. Sau ngày giải phóng, được sống trong hòa bình, nhân dân càng thêm tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam. Trước những khó khăn và cả những thuận lợi trên, nhiệm vụ đặt ra cho cán bộ và nhân dân địa phương là tập trung khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống, trước hết là tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng ruộng đất, từng bước đưa nhân dân vào con đường làm ăn tập thể.

Cuối năm 1954, được sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, xã Thành Công tiến hành cải cách ruộng đất. Các đồng chí trong đội cải cách được phân công phụ trách từng xóm, trong đó có làng Bá Xuyên (Lương

Châu). Quán triệt phương châm “Dựa hẳn vào bản cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp phú nông, tiêu diệt chế độ bóc lột phong kiến từng bước và có phân biệt...”, đội cải cách nhanh chóng tuyên truyền, giải thích, tổ chức cho nhân dân học tập đường lối, chủ trương của Đảng, mục đích, yêu cầu, biện pháp tiến hành cải cách ruộng đất với các khẩu hiệu: “Có khổ, tố khổ”, “Nông dân vùng lên”.

Cải cách ruộng đất trên địa bàn xã tiến hành theo 2 bước. Trước tiên, đội cải cách xây dựng đội ngũ nông cốt (thành phần là những người nghèo khổ nhất ở các xóm), mỗi xóm đều có cán bộ trong đội cải cách. Sau đó, đội tổ chức cho nông dân học tập chủ trương, đường lối của Đảng về chính sách cải cách ruộng đất, hướng dẫn và tạo điều kiện cho nông dân tố cáo địa chủ. Về kết quả quy thành phần của đội cải cách, toàn làng Bá Xuyên (Lương Châu) có 3 người là địa chủ và đều là địa chủ thường gồm: Nguyễn Văn Ấm, Đồng Văn Chuyên và Ngô Văn Mộc; 3 người là phú nông: Trần Văn Nông, Dương Văn Khánh, Dương Văn Đũa. Đồng thời, đội cải cách còn tịch thu nhiều trâu bò, nông cụ và đồ dùng khác của địa chủ chia cho nông dân nghèo.

Sau đó, đội tiến hành chia ruộng, bình quân mỗi khẩu được nhận hơn 3 sào ruộng. Ngày đi cầm thẻ nhận ruộng là ngày hội vui nhất, đánh dấu một bước biến đổi trong

đời sống người nông dân nơi đây. Các gia đình phấn khởi dậy từ sáng tinh mơ để ra đồng chờ nhận tấm biển ghi tên mình cắm trên thửa ruộng được chia.

Tuy vậy, cũng như nhiều địa phương khác trên miền Bắc, cải cách ruộng đất ở Bá Xuyên (Lương Châu) đã mắc phải một số sai lầm, khuyết điểm. Đội cải cách ruộng đất về địa phương không dựa vào tổ chức cơ sở Đảng và chính quyền, không tìm hiểu tình hình chiếm hữu ruộng đất ở địa phương, cộng với sự tả khuynh, giáo điều dẫn tới hiện tượng quy nhằm thành phần và đấu tố tràn lan, thô bạo. Từ nhận thức tổ chức Đảng ở nông thôn bị giai cấp địa chủ, phú nông khống chế, lũng đoạn, những cán bộ thuộc các thành phần trên đều bị đưa ra khỏi Đảng, có người còn bị đưa ra đấu tố, tịch biên tài sản và bị kết án tù tội.

Trước những sai lầm trong các đợt giảm tô và cải cách ruộng đất, Trung ương Đảng chủ trương kiên quyết sửa sai. Ngày 17/12/1956, các đoàn sửa sai của huyện bắt đầu xuống xã tổ chức cho chi bộ học tập mục đích, ý nghĩa của công tác sửa sai. Ngày 07/02/1957, đội sửa sai của huyện Đồng Hỷ gồm 6 người xuống xã Thành Công phối hợp với Chi bộ tiến hành sửa sai sau cải cách ruộng đất. Mỗi thôn cử 1 đến 2 người tham gia đội sửa sai, trong đó địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) cử ông Dương Quang Huy và bà Đặng Thị Dung tham gia vào đội sửa

sai. Nhờ có chủ trương đúng đắn, kịp thời, được quần chúng nhân dân tin tưởng, ủng hộ nên công tác sửa sai thu được kết quả tốt. Sau sửa sai, Bá Xuyên (Lương Châu) chỉ còn 2 địa chủ (Nguyễn Văn Ấm và Ngô Văn Mộc), không có thành phần phú nông. Công tác đền bù tài sản cho những người bị quy sai thành phần có những cố gắng đáng ghi nhận.

Sau khi hoàn thành cuộc cách mạng ruộng đất, Đảng ta chủ trương đưa nhân dân vào con đường làm ăn tập thể và bước đầu thiết lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn mà hình thức đầu tiên là tổ đổi công. Thực hiện chủ trương của Đảng, vụ mùa năm 1956, địa bàn Bá Xuyên (Lương Châu) thành lập 4 tổ đổi công: Tổ đổi công La Kháng (nay là tổ 1) do ông Nguyễn Văn Nhân làm Tổ trưởng, tổ đổi công xóm Trong (nay là tổ 2) do ông Đồng Văn Tập làm Tổ trưởng, tổ đổi công xóm Ngoài (nay là tổ 3) do ông Trần Văn Lại làm Tổ trưởng, tổ đổi công xóm Bờ Khê (nay là tổ 4) do ông Dương Văn Chúc làm Tổ trưởng. Quy mô mỗi tổ từ 35 hộ trở lên.

Từ 4 tổ đổi công hoạt động đạt hiệu quả cao, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ và Ban Chi ủy xã Thành Công, trong năm 1959, làng Bá Xuyên (Lương Châu) thành lập được hợp tác xã nông nghiệp do ông Dương Quang Huy làm Chủ nhiệm, thu hút 90% xã viên trong

toàn thôn. Trên đà phát triển, đến năm 1967, hợp tác xã làng Bá Xuyên và hợp tác xã làng Lương Châu (nay thuộc phường Mỏ Chè) hợp nhất thành hợp tác xã Bá Châu do ông Dương Văn Khải làm Chủ nhiệm⁽¹⁾.

Sau khi thành lập, các hợp tác xã quan tâm đẩy mạnh 3 khâu: Thủy lợi, thâm canh tăng năng suất và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác. Từ nhận thức phân bón là yếu tố quyết định để tăng năng suất cây trồng, thông qua các cuộc vận động: “Sạch làng tốt ruộng” của hợp tác xã, “Rừng thanh xuân, phân một tấn” của Đoàn Thanh niên, phong trào làm phân bón ruộng sôi nổi trong toàn xã. Phong trào cải tiến nông cụ (cày, bừa cải tiến, cào cỏ Nghệ An) góp phần “giải phóng đôi vai” cũng được phát động. Phát huy sức mạnh tập thể, từ khi thành lập hợp tác xã đến năm 1975, nhân dân trong xã đắp 2 đập (đập Cầu Dứa, đập Cổng Cầu) và nhiều hồ chứa nước đảm bảo công tác thủy lợi nội đồng. Các phong trào “Thi đua học tập, tiến kịp và vượt quá Đại Phong” (năm 1961), “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt” (năm 1964) được Ban Quản trị hợp tác xã tuyên truyền sâu rộng đến từng xã viên, thúc đẩy tinh thần làm việc hăng say trong các hợp tác xã. Nhờ phát huy đồng

⁽¹⁾ Ông Dương Văn Khải giữ chức Chủ nhiệm trong thời gian từ năm 1967 đến năm 1969. Từ năm 1970 - 1985, đồng chí Nguyễn Tiến Dũng (người phường Lương Châu) làm Chủ nhiệm hợp tác xã Bá Châu.

bộ các biện pháp trên, các cánh đồng hầu hết chỉ cấy được 1 vụ mùa trước kia nay đã cấy được 2 vụ ăn chắc, năng suất lúa tăng từ 13 tạ/ha/vụ (năm 1963) lên gần 20 tạ/ha/vụ (năm 1975).

Để tiếp tục hoàn thành cải tạo quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa, năm 1960, hợp tác xã mua bán Bá Xuyên (Lương Châu) được thành lập do ông Dương Văn Cơ làm Chủ nhiệm. Mỗi xã viên tham gia hợp tác xã phải đóng góp 5 đồng. Hợp tác xã mua bán làm nhiệm vụ cung cấp toàn bộ nhu yếu phẩm (vải, muối, dầu hỏa...) của Nhà nước cho nhân dân. Năm 1962, hợp tác xã tín dụng cũng được thành lập do ông Đồng Văn Lan làm Chủ nhiệm, hoạt động theo phương thức nhận tiền gửi và cho vay với lãi suất ổn định do Nhà nước quy định. Hợp tác xã thu hút nguồn tiền nhàn rỗi trong nhân dân nhằm phục vụ sản xuất.

Giai đoạn này, công tác giáo dục, y tế xã có những bước tiến mới. Đến năm 1958, xã thành lập được trường cấp II do thầy Nguyễn Công Mão làm Hiệu trưởng. Năm 1965, huyện Đồng Hỷ thành lập trường Phổ thông Nông nghiệp gồm 4 phân hiệu ở 4 xã Tân Cương, Thành Công, Dân Chủ, Đồng Tiến, thu hút đông đảo con em trong huyện tới học. Tiếp đó, để nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ lãnh đạo các xã theo tinh thần Chỉ thị 84 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết 08 của Khu ủy tự

trị Việt Bắc, được sự hỗ trợ tích cực của Ty Giáo dục Thái Nguyên, năm 1964, Huyện ủy quyết định mở 5 trường bổ túc văn hóa theo khu vực địa lý (thường gọi là trường miền), trong đó, các cán bộ của Thành Công theo học trường Tân Bình Thành (Tân Quang, Bình Sơn, Thành Công)⁽¹⁾. Trong các nhà trường, phong trào thi đua “*Dạy tốt, học tốt*” được triển khai sâu rộng.

Được sự giúp đỡ của Phòng Y tế huyện, sự quan tâm chỉ đạo của chi bộ xã, hằng năm, cán bộ y tế xã tổ chức tốt việc vệ sinh phòng, chống dịch bệnh, từng bước đẩy lùi các dịch bệnh, nhất là bệnh sốt rét. Từ khi trạm y tế xã được thành lập (năm 1957, do ông Nguyễn Văn Nhất làm Trạm trưởng), công tác chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được đảm bảo hơn. Các phong trào “*Ba sạch*” (ăn sạch, uống sạch, ở sạch), “*Ba dứt điểm*” (giếng nước, nhà tắm, hố xí 2 ngăn) được đông đảo các gia đình thực hiện. Các hoạt động xây dựng nếp sống mới, xây dựng các quy ước về cưới xin, ma chay có nhiều tiến bộ đồng đều ở các xóm. Công tác văn hóa, văn nghệ, thông tin tuyên truyền có kế hoạch cụ thể, bám sát các nhiệm vụ chính trị và điều kiện cụ thể của địa phương, tạo bầu không khí vui tươi, lành mạnh.

⁽¹⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ 1930 - 1995*, Nhà máy in Quân đội, 1997, tr.115 - 116.

Trong khi nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) đang tích cực thi đua hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất thì ở miền Nam, đế quốc Mỹ ra sức chống phá cách mạng. Chúng dựng lên sự kiện “Vịnh Bắc Bộ” hòng lấy cớ leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta bằng không quân và hải quân. Không khí sôi nổi, hào hùng của thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp đã trở lại.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Thành Công, vận dụng sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Bắc Thái, nhân dân địa phương bước vào cuộc chiến đấu với quyết tâm cao. Ngày 07/4/1967, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 136-NV phê chuẩn việc đổi tên các xã của tỉnh Bắc Thái, theo đó, xã Thành Công đổi tên thành xã Bá Xuyên, địa dư hành chính trong xã giữ nguyên. Mỗi hợp tác xã nông nghiệp có một trung đội dân quân. Công tác huấn luyện chiến thuật, kỹ thuật cho lực lượng dân quân thường xuyên được coi trọng, nhất là kỹ thuật dùng súng bộ binh bắn máy bay địch. Không kể ngày đêm, mưa nắng, với tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết chiến quyết thắng, các chiến sỹ cùng đồng bào toàn tỉnh tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân vững vàng. Mỗi xóm làng, đồng ruộng đều trở thành trận địa, mỗi người trong xã trở thành một chiến sỹ vừa độc lập vừa phối hợp chặt chẽ với dân quân xã bạn chặn bước quân thù.

Nhằm hạn chế tối đa thiệt hại về tính mạng và tài sản cho nhân dân, xã chỉ đạo vận động nhân dân đào hầm ẩn náu, phòng tránh bom đạn địch. Trên các trục đường liên xã, liên xóm cứ cách một đoạn lại có hố trú ẩn cá nhân. Ở các trường học, thầy cô giáo và học sinh đào, đắp giao thông hào xung quanh lớp học. Tính đến cuối năm 1965, hầu hết mỗi gia đình đều có 1 - 2 hầm trú ẩn. Được sự giúp đỡ của các cơ quan đóng tại địa bàn, nhân dân còn đào hàng ki-lô-mét hào giao thông. Từ các em học sinh, thầy cô giáo lên lớp cho đến người nông dân ngày ngày ra đồng sản xuất đều phải đội mũ rơm để tránh mảnh đạn. Ven đường làng và đường ra đồng đều có hầm trú ẩn cá nhân để nhân dân kịp thời ẩn nấp khi gặp máy bay Mỹ bắn phá. Xung quanh các khu vực như: Khu Luông, Rừng Nghè, Rừng Trúc, Cầu Chùa, Đồi Suối, Cầu Nàng, Giếng Gián, La Chiêm, Đồng Đình, Đình Bãi Triều... nhân dân địa phương phối hợp với các đơn vị bộ đội đứng chân tại địa bàn đào hầm hào, xây dựng trận địa trực chiến sẵn sàng chiến đấu với quân thù.

Trong suốt những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1965 - 1972), Bá Xuyên (Lương Châu) không bị ném bom bắn phá. Thực hiện nghĩa vụ của hậu phương với tiền tuyến, hằng năm, xã đều giao quân đúng thời điểm, đảm bảo chất lượng với tinh thần *"Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người"*. Các đợt thanh niên lên đường nhập ngũ chan chứa tình cảm, người ở lại, người lên

đường chống Mỹ hứa hẹn với nhau làm theo lời Bác, đánh tan giặc Mỹ mới về quê hương.

Mặc dù phần lớn lực lượng thanh niên trong xã vào Nam chiến đấu, mọi công việc sản xuất đều do phụ nữ đảm nhiệm, nhưng sản xuất vẫn được duy trì và đẩy mạnh, sẵn sàng chi viện cho tiền tuyến. Trong vòng 10 năm (1965 - 1975), ngoài việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế nông nghiệp, nhân dân địa phương còn bán nghĩa vụ cho Nhà nước 6 tấn thóc, ủng hộ đồng bào miền Nam 2 con trâu, ủng hộ Bệnh viện Quân y 91 gồm 1 con lợn, 1 gánh gạo, 200 quả trứng và 60 chiếc bánh chưng, đồng thời nhường 1.500m² nhà cho cơ quan này làm kho thuốc.

Những thành tích mà cán bộ và nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) đạt được trong suốt 21 năm vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975) không tách rời vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng. Năm 1962, Chi bộ Đảng xã Thành Công được cấp trên chuẩn y thành Đảng bộ 2 cấp, là một trong 7 đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện Đồng Hỷ. Tính đến đầu năm 1975, Chi bộ hợp tác xã Bá Châu có 38 đảng viên (trong đó, địa bàn làng Bá Xuyên - tức phường Lương Châu hiện nay có 26 đảng viên) do đồng chí Vũ Văn Quy làm Bí thư Chi bộ. Phần lớn cán bộ, đảng viên trên địa bàn có tư tưởng chính trị kiên định, luôn đi sâu đi sát nắm bắt tình hình địa phương, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của nhân dân trong xóm, thôn

và xã. Các đảng viên đều trải qua các cuộc vận động, học tập các nghị quyết lớn như Nghị quyết số 195-NQ/TW của Bộ Chính trị nhằm nâng cao chất lượng đảng viên gắn liền với 7 yêu cầu theo Chỉ thị số 192-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng... Qua đó, chất lượng đảng viên ngày càng được nâng cao.

Hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể quần chúng góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng ở địa phương. Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ phát huy vai trò xung kích trong sản xuất nông nghiệp, đi đầu trong các phong trào như *"Rừng thanh xuân, phân một tấn"*, *"Thanh niên tòng quân chống Mỹ cứu nước"*, *"Ba sẵn sàng"*, *"Ba đảm đang"*, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Bá Xuyên (Lương Châu) đã tiễn đưa 122 thanh niên lên đường nhập ngũ, nhiều gia đình có 3 người con đều cầm súng tham gia chiến đấu. Kết thúc cuộc kháng chiến, địa phương có 12 liệt sỹ, 1 tử sỹ, 7 thương binh, 1 bệnh binh. Đó đều là những người con ưu tú của quê hương đã vĩnh viễn nằm lại các chiến trường hoặc cống hiến một phần xương máu, sức khỏe để non sông thống nhất, trồn vẹn bờ cõi, nhân dân được sống trong cảnh thanh bình, yên vui. Ghi nhận những đóng góp lớn lao của cán bộ, đảng viên và nhân dân làng Bá Xuyên (Lương Châu) trong thời kỳ lịch sử vẻ vang này, Đảng và Nhà nước đã trao

tặng nhiều danh hiệu và phần thưởng cho các tập thể và cá nhân, trong đó có 37 huân chương và 109 huy chương kháng chiến các hạng.

Giai đoạn 1954 - 1975 là thời gian không dài so với lịch sử đất nước, song trong thời gian đó, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ - Đảng bộ xã Thành Công (từ năm 1967 là Đảng bộ xã Bá Xuyên), cán bộ, đảng viên và nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) đã vượt qua khó khăn, gian khổ, giành được những kết quả quan trọng. Diện mạo quê hương có nhiều thay đổi, kinh tế phát triển, trường học, trạm xá, cửa hàng hợp tác xã mua bán được xây dựng, đời sống nhân dân ổn định. Phấn khởi và tự hào về thành tích đạt được, cán bộ và nhân dân địa phương phấn đấu đạt nhiều thành tích trong giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn cùng nhân dân cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

IV. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975 - 1985)

Đại thắng mùa xuân năm 1975 đánh dấu thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta. Cùng cả nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân Lương Châu hăng hái bước vào chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Khẩu hiệu trọng tâm lúc này là *"Tất cả cho sản xuất. Tất cả để*

xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tất cả vì Tổ quốc giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân". Phấn khởi, tự hào với chiến thắng của dân tộc, nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) từng bước vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội qua 2 kế hoạch Nhà nước 5 năm giai đoạn 1976 - 1980 và 1981 - 1985.

Ngay trong năm 1975, hưởng ứng phong trào thi đua *"Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng"* và *"Thực hiện hoàn thành Kế hoạch Nhà nước năm 1975"* do Đảng bộ tỉnh Bắc Thái phát động, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ xã Bá Xuyên, nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) tận dụng từng giờ, từng ngày thi đua lao động xã hội chủ nghĩa, ủng hộ đồng bào Khánh Hòa⁽¹⁾ lương thực, thực phẩm, công cụ lao động và nhiều vật phẩm khác. Tuy gặp nhiều khó khăn do thời tiết thất thường, sâu bệnh bùng phát nhưng với sự nỗ lực của cán bộ, xã viên, tổng diện tích, năng suất lúa và hoa màu năm 1975 vẫn được đánh giá đạt kết quả khá.

Hưởng ứng chiến dịch làm thủy lợi trên kênh mương hồ Núi Cốc, từ năm 1976 đến năm 1979, các cấp ủy Đảng và chính quyền huy động nhân lực lên công trường xây

⁽¹⁾ Trong kháng chiến chống Mỹ, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Khánh Hòa kết nghĩa anh em.

dựng tổng số 3 đợt (trong đó, có một đợt từ ngày 19/3 đến ngày 30/6/1977). Hàng chục lao động địa phương có mặt trên công trường thi công xây dựng kênh mương hồ Núi Cốc, góp phần hoàn thành công trình thủy lợi trọng điểm của tỉnh. Từ khi hoàn thành hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc, sản xuất nông nghiệp của địa phương có thêm điều kiện phát triển, tình trạng lũ lụt, hạn hán cơ bản được khắc phục.

Giữa lúc nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) cùng cả nước bước vào năm thứ tư thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980) thì các thế lực phản động trong và ngoài nước tìm cách chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của dân tộc ta. Những năm 1977 - 1979, tình hình biên giới phía tây nam và phía bắc hết sức căng thẳng. Được sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nhân dân chuyển trạng thái từ thời bình sang thời chiến, huy động và tổ chức lực lượng trực chiến tại chỗ, thành lập ban chỉ huy quân sự, tổ chức tốt việc giao quân. Ngoài ra, địa phương còn mở các đợt sinh hoạt chính trị đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, thống nhất ý chí và hành động, sẵn sàng chiến đấu. Ngày 10/3/1979, khi có lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, hàng chục thanh niên trên địa bàn hăng hái lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, trong đó nhiều đồng chí từng tham gia kháng chiến chống Mỹ và các đồng chí đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự cũng tái ngũ. Địa bàn Bá

Xuyên (Lương Châu) có đồng chí Dương Văn Cát đã anh dũng hy sinh ở chiến trường biên giới phía bắc vào năm 1980, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trước tình hình phong trào hợp tác xã ngày càng bộc lộ sự trì trệ, ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) *“Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”*. Khoán 100 thực chất là cải tiến hình thức khoán, chuyển từ khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán đội đến khoán hộ gia đình. Song hình thức khoán này có ưu điểm hơn so với hình thức khoán trước đây ở chỗ đã bước đầu khôi phục lại quyền tự chủ trong sử dụng ruộng đất và lao động của xã viên, gắn lao động với đất đai, làm cho người lao động quan tâm hơn tới kết quả cuối cùng.

Để từng bước đưa Khoán 100 vào cuộc sống, cán bộ hợp tác xã nông nghiệp Bá Châu quán triệt và phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh, huyện đến toàn thể xã viên trong hợp tác xã. Nhờ làm tốt công tác tư tưởng, ngay từ vụ mùa năm 1981, địa phương thống nhất áp dụng hình thức Khoán 100. Trong quá trình thực hiện, làng Bá Xuyên (Lương Châu) được các cấp lãnh đạo quan tâm sát sao, thường xuyên theo dõi, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ hợp tác xã Bá Châu, Ban Quản trị hợp tác xã Bá Châu thống nhất nội dung về cách khoán đối với 5 khâu công việc do hợp tác xã phụ trách (làm đất, tưới tiêu, bảo vệ thực vật, cung cấp phân vô cơ và bảo vệ đồng ruộng), xã viên đảm nhiệm 3 khâu (cấy, chăm sóc, thu hoạch). Trên cơ sở thảo luận với sự nhất trí cao của các đồng chí trong tổ chức Đảng, Ban Quản trị hợp tác xã thống nhất cách phân chia định suất lao động, mức giao khoán, ruộng đất đến từng xã viên. Từ khi đưa chủ trương Khoán 100 vào thực tiễn, nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong lao động sản xuất, năng suất lúa năm 1984 lên 25 tạ/ha/vụ. Cuối năm 1981 - đầu năm 1982, đàn trâu tập thể của hợp tác xã Bá Xuyên được định giá và bán lại cho các hộ xã viên.

Sau 10 năm thống nhất đất nước, các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế ở Lương Châu có nhiều mặt phát triển khá hơn những năm trước. Ngành văn hóa thông tin thường xuyên đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền những thắng lợi của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục hậu quả sau chiến tranh. Trong công tác giáo dục, cùng với việc nâng cao chất lượng dạy và học, được sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền, cơ sở vật chất của các trường học tiếp tục được

dầu tư nâng cấp. Đội ngũ giáo viên nâng cao về chuyên môn, nhiều thầy cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, tỉnh. Cán bộ trạm y tế tận tình, chu đáo phục vụ bệnh nhân, hằng năm tổ chức khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt người. Công tác tuyên truyền, vận động sinh đẻ có kế hoạch, tiêm chủng mở rộng được thực hiện tương đối tốt.

Nhìn lại chặng đường những năm 1945 - 1985 trước khi thành lập phường, cán bộ, đảng viên và nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) cùng nhân dân cả nước trải qua một chặng đường đầy khó khăn, thử thách nhưng vô cùng tự hào: Lăn lộn giành và bảo vệ vững chắc chính quyền cách mạng; kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa tham gia chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời dồn sức chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam và sau đó là cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tổ quốc. Những thành tích đó là biểu tượng sáng ngời của lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần đại đoàn kết của nhân dân làng Bá Xuyên (Lương Châu) dưới sự lãnh đạo của Đảng quang vinh.

Mặc dù phần lớn thời gian trong chặng đường lịch sử kể trên, Bá Xuyên (Lương Châu) chỉ là làng thuộc đại xã Bách Quang, xã Thành Công rồi sau đó là xã Bá Xuyên nhưng những thành tích mà cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương đạt được đã đặt nền tảng vững chắc cho

thời kỳ tiếp theo với sự kiện phường Lương Châu thành lập và đổi mới toàn diện, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

PHẦN HAI
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU TỪ KHI
THÀNH LẬP ĐẾN NAY - ĐẢNG BỘ
LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN
SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI, CÔNG NGHIỆP
HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1985 - 2015)

Chương III

PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU NHỮNG NĂM ĐẦU THÀNH LẬP - ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1985 - 1996)

I. Quá trình xây dựng, ổn định tổ chức và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất và thứ II (1985 - 1992)

Ngày 02/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành quyết định tách các xã Tân Quang, Bá Xuyên, Bình Sơn khỏi huyện Đồng Hỷ, sáp nhập vào huyện Phổ Yên. Tuy nhiên, giữa hai huyện Đồng Hỷ và Phổ Yên chưa kịp triển khai thực hiện việc giao nhận các xã nói trên, ngày 11/4/1985, theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, Hội đồng Bộ trưởng ban hành tiếp Quyết định số 113/HĐBT, tách thị trấn Mỏ Chè và các xã Tân Quang, Bá Xuyên, Cải Đan khỏi huyện Phổ Yên để thành lập thị xã Sông Công, trực thuộc tỉnh Bắc Thái. Phường Lương Châu được thành lập trên cơ sở một phần diện tích và dân số của xã Bá Xuyên (huyện Đồng

Hỷ), là một trong 6 đơn vị hành chính đầu tiên của thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công)⁽¹⁾.

Sau khi được điều chỉnh địa giới hành chính, phường Lương Châu có tổng diện tích tự nhiên 230ha (trong đó diện tích đất nông nghiệp chiếm hơn 2/3), dân số khoảng 1.100 người, chủ yếu là dân tộc Kinh. Khi mới được thành lập, phường Lương Châu tổ chức thành 4 xóm (1, 2, 3, 4) và 2 khối phố (khối phố 5, khối phố 6). Về phân bố dân cư, ở các xóm chủ yếu là những hộ nông nghiệp, xã viên hợp tác xã Bá Xuyên; ở các khối phố chủ yếu là những gia đình công nhân làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn (Nhà máy Diesel Sông Công, Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Sông Công, Điện lực Sông Công...).

Căn cứ theo địa giới hành chính mới, tháng 6/1985, Đảng bộ phường Lương Châu được thành lập trên cơ sở kế thừa số đảng viên tách ra từ Chi bộ hợp tác xã Bá Châu. Kể từ đây, Đảng bộ phường Lương Châu chính thức trở thành tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ thị xã Sông

⁽¹⁾ Khi mới thành lập, thị xã Sông Công có 6 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 3 phường (Lương Châu, Thắng Lợi, Mỏ Chè) và 3 xã (Bá Xuyên, Tân Quang, Cải Đan). Từ ngày 15/5/2015, thị xã Sông Công công được nâng cấp lên thành phố (trực thuộc tỉnh Thái Nguyên) với 11 đơn vị hành chính cơ sở, bao gồm 7 phường (Lương Châu, Thắng Lợi, Mỏ Chè, Cải Đan, Phố Cò, Bách Quang, Lương Sơn) và 4 xã (Bá Xuyên, Tân Quang, Bình Sơn, Vinh Sơn).

Công (nay là thành phố Sông Sông). Ban đầu, Đảng bộ có 75 đảng viên, sinh hoạt ở 2 chi bộ trực thuộc: Chi bộ hợp tác xã nông nghiệp và chi bộ khối phố. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời được cấp trên chỉ định gồm 5 đồng chí, trong đó: Đồng chí Ngô Văn Bồ được chỉ định làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Viết Luyện làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Văn Ký làm Thường trực Đảng ủy.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, bộ máy chính quyền lâm thời của phường nhanh chóng được xây dựng và hoạt động ổn định, đảm bảo thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước ở địa phương. Ủy ban nhân dân lâm thời được cử ra gồm 9 ủy viên, trong đó, đồng chí Nguyễn Viết Luyện được cử làm Chủ tịch, đồng chí Dương Văn Ký làm Phó Chủ tịch. Đến ngày 01/7/1985, bộ máy chính quyền phường Lương Châu chính thức đi vào hoạt động. Bên cạnh tổ chức cơ sở Đảng, bộ máy chính quyền, việc xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể chính trị cũng được chú trọng.

Những ngày đầu thành lập với muôn vàn khó khăn, thiếu thốn, chính quyền chưa có trụ sở làm việc, phường phải mượn địa điểm trạm biến áp Gò Đầm, sau đó là khu tập thể Bloc Ý của Nhà máy Diesel Sông Công làm trụ sở làm việc, bên trong chỉ có một vài chiếc tủ sắt, ghế gỗ kế thừa từ các nhà máy, xí nghiệp. Tuy khởi đầu gian

nan là vậy nhưng toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân rất phấn khởi về sự kiện thành lập phường, vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, nguyện chung sức phấn đấu xây dựng quê hương, để phường Lương Châu ngày càng phát triển năng động, văn minh và hiện đại.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Sông Công về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, ngày 16/10/1986, Đảng bộ phường Lương Châu tiến hành Đại hội lần thứ nhất. Đại hội diễn ra trong bối cảnh tình hình địa phương cũng như cả nước đang ở đỉnh điểm của cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, đồng thời những tiền đề cho công cuộc đổi mới của Đảng ta đã hội tụ đầy đủ. Đại hội ghi nhận và biểu dương những thành tích bước đầu của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn trong thời gian đầu thành lập phường, nhất là công tác ổn định và củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và mặt trận, đoàn thể. Trên tinh thần *“nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”*, sau khi kiểm điểm công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời (1985 - 1986), Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 1986 - 1988. Đại hội nhấn mạnh tới việc củng cố tổ chức Đảng, xây dựng các Chi bộ Đảng cơ sở, đồng thời quan tâm kiện toàn bộ máy chính quyền và các tổ chức đoàn thể mới được thành lập; tập trung lãnh

đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân diễn ra trong năm 1987.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ chính thức gồm 8 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, các đồng chí trong Đảng ủy lâm thời trước kia tiếp tục được tín nhiệm vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Ngô Văn Bồ được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Viết Luyện làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Văn Ký làm Thường trực Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ nhất là một sự kiện chính trị có ý nghĩa quan trọng đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương, đánh dấu thời kỳ đổi mới, chuẩn bị những cơ sở tiền đề cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn phường; tạo những bước đi vững chắc trên chặng đường đầu tiên trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo tinh thần đổi mới của Đảng, vận dụng phù hợp với thực tiễn địa phương.

Hợp tác xã nông nghiệp Bá Xuyên được thành lập năm 1985 do đồng chí Dương Thị Bích làm Chủ nhiệm. Hoạt động của hợp tác xã kể trên trong những năm 1985 - 1988 có nhiều mặt nổi cộm. Cơ chế Khoán 100 dần bộc lộ những mặt hạn chế với biểu hiện như bộ máy hợp tác xã vẫn còn công kênh; tình trạng "rong công, phóng

điểm” chưa chấm dứt, nông dân mới được tự chủ 3 trong 8 khâu sản xuất; mức khoán không ổn định, nông dân chưa được tự chủ nên không yên tâm đầu tư cải tạo đồng ruộng... Hậu quả là sản xuất nông nghiệp ở địa phương bị chững lại, năng suất lúa trung bình năm 1986 chỉ đạt xấp xỉ 22 tạ/ha/vụ). Các loại cây trồng khác cũng chỉ được duy trì sản xuất trong tình trạng manh mún, bấp bênh.

Chính trong thời điểm đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12/1986) đã thông qua đường lối đổi mới toàn diện với tinh thần cách mạng và khoa học. Tập trung vào thực hiện “Ba chương trình lớn” theo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, trước hết về lương thực, Đảng ủy chủ trương giải quyết vấn đề bằng nhiều nguồn: Chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất lương thực, mở rộng sản xuất vụ đông, nâng cao hệ số sử dụng đất; tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị và cơ sở sản xuất công nghiệp được mở rộng quyền tự do trao đổi sản phẩm của ngành lấy lương thực...

Mặc dù vậy, từ năm 1986 đến trước khi có cơ chế Khoán 10 (4/1988) của Bộ Chính trị, nông nghiệp địa phương vẫn còn trong tình trạng hết sức khó khăn. Chăn nuôi trâu, bò phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng do các hộ được hưởng lợi ích kinh tế xứng đáng nên tích cực chăm sóc. Việc chăn nuôi lợn và gia cầm tiếp tục đạt mức khá. Bình quân mỗi hộ một năm xuất chuồng được 3 con lợn, nuôi trung bình 35 - 40 con gà, vịt...

Theo Quyết định số 184/HĐBT ngày 6/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng *“Về đẩy mạnh giao đất, giao rừng cho tập thể và nhân dân đẩy mạnh trồng cây, gây rừng”*, khoảng 10ha đất lâm nghiệp của xã (chủ yếu thuộc các gò đồi rải rác ở các xóm Bá Xuyên 1, Bá Xuyên 2 và Bá Xuyên 3) dần được giao về từng hộ dân, góp phần đẩy mạnh phong trào trồng cây, gây rừng theo Chương trình PAM 3352⁽¹⁾, kế hoạch dự định triển khai trong vòng 3 năm (1987 - 1990).

Trong năm 1985, hợp tác xã mua bán phường Lương Châu được thành lập do ông Nguyễn Hồng Quân làm Chủ nhiệm. Thông qua hợp tác xã mua bán, hàng hóa được nhà nước phân phối theo chế độ tem phiếu. Theo chính sách, mỗi hộ được cấp một sổ mua thực phẩm, nhu yếu phẩm: Gạo, muối, đường, xà phòng, kem đánh răng, chất đốt... Hàng tháng, những mẫu dịch viên lên Sở Thương nghiệp tỉnh nhận hàng theo số lượng được giao mang về bán và phân chia hàng hóa theo tiêu chuẩn cho các hộ xã viên. Hợp tác xã tín dụng cũng được thành lập trong thời gian này do ông Nguyễn Văn Hướng làm Chủ nhiệm. Sau khi thành lập, hợp tác xã tín dụng đã vận động xã viên đóng góp cổ phần, gửi tiết kiệm nhằm thu

⁽¹⁾ PAM là viết tắt của chương trình trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi núi trọc bằng nguồn vốn tài trợ của “Chương trình lương thực thế giới”.

hút số vốn nhàn rỗi giúp các hộ xã viên có nguồn vốn phát triển sản xuất.

Từ cuối năm 1986, thực hiện đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng, các hợp tác xã trên địa bàn dần xóa bỏ lối quản lý bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa với quyền tự chủ tài chính, chủ động trong sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, vì đã quen với cơ chế cũ nên các hợp tác xã tương đối lúng túng và gặp nhiều khó khăn trong chuyển đổi phương thức hoạt động. Do sự đổi mới cơ chế với vai trò ngày càng gia tăng của các ngân hàng cổ phần thương mại, đến cuối năm 1987, hợp tác xã tín dụng tự giải thể.

Trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, năm 1987, Nhà máy Diesel Sông Công (trực thuộc Bộ Cơ khí và Luyện kim) đóng trên địa bàn đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở và bắt đầu đi vào sản xuất. Sản phẩm chính của nhà máy là đầu máy kéo và phụ tùng cơ khí (đúc, rèn...). Nhiều doanh nghiệp khác cũng bắt đầu đẩy mạnh hoạt động, tiêu biểu như: Xí nghiệp Kinh doanh Nước sạch Sông Công - Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Nguyên. Những xí nghiệp lớn trên cùng nhiều cơ sở sản xuất nhỏ lẻ khác đã tạo được công ăn việc làm cho một số lao động địa phương. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (tháng 8/1987) và Quyết định 217 ngày 14/1/1987 của Hội đồng Bộ trưởng *"Về chuyển hoạt động của các đơn vị công nghiệp quốc doanh sang hạch toán kinh*

doanh xã hội chủ nghĩa”, các đơn vị, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn đã chủ động trong xây dựng kế hoạch cũng như tự chủ về tài chính, những đơn vị khó khăn về vốn kinh doanh được ngân hàng cho vay. Nhờ vậy, các nhà máy, xí nghiệp lớn trên địa bàn đều hoàn thành vượt mức 1% - 19% chỉ tiêu kế hoạch⁽¹⁾.

Về lĩnh vực giáo dục, trên địa bàn thị xã có 2 nhà trẻ (Nhà trẻ 1/6 và Nhà trẻ Diesel) đều đóng ở phường Mỏ Chè, nhận các cháu từ 3 tuổi trở xuống, giúp cho cán bộ, công nhân khu công nghiệp và toàn thể phụ huynh trong vùng nói chung yên tâm công tác, sản xuất. Trong năm 1985, trường Phổ thông cơ sở (liên cấp I - II) Lương Châu⁽²⁾ được thành lập, vì điều kiện ban đầu còn khó khăn nên trường tạm thời học tập ở chùa Bá Xuyên và nhà kho của hợp tác xã Bá Xuyên. Năm học 1985 - 1986, trường đã tổ chức được 9 lớp với 3 ca học, thu hút khoảng 160 học sinh là con em các gia đình trên địa bàn. Mặc dù điều kiện còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng thầy trò nhà trường luôn nỗ lực dạy tốt, học tốt.

⁽¹⁾ Thị ủy Sông Công: *Lịch sử Đảng bộ thị xã Sông Công 1985 - 1995*, Nhà máy in Quân đội, 1998, tr. 53.

⁽²⁾ Theo Quyết định số 135-CP ngày 27/3/1981 của Hội đồng Chính phủ “Về hệ thống giáo dục phổ thông mới” thì Hệ thống giáo dục phổ thông trong cả nước là hệ thống trường phổ thông 12 năm, được chia làm hai bậc: 1- Bậc phổ thông cơ sở, từ lớp 1 đến lớp 9; 2- Bậc phổ thông trung học, từ lớp 10 đến lớp 12.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đã đạt được những kết quả bước đầu. Trong năm thành lập phường, Trạm y tế cũng được xây dựng, gồm phòng khám, phòng hộ sinh và phòng cấp thuốc, có 3 nhân viên y tế do bà Đặng Thị Liên làm Trạm trưởng. Cán bộ y tế phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện phong trào vệ sinh, phòng bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn.

Công tác quân sự - an ninh đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy Đảng. Ban Chỉ huy quân sự phường sớm được kiện toàn lần lượt do các đồng chí Đào Quý Ngọc (1985 - 1987), Dương Văn Ngũ (1987 - 1988) làm Chỉ huy trưởng. Hằng năm, lực lượng dân quân tự vệ thực hiện đầy đủ lệnh điều động, diễn tập của cấp chỉ huy. Từ năm 1985 đến năm 1988, năm nào địa phương cũng hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân trên giao. Sau khi thành lập phường, lực lượng công an nhanh chóng được tổ chức, Trưởng Công an phường từ năm 1985 đến năm 1987 do đồng chí Trần Quốc Trù đảm trách. Các lực lượng vũ trang địa phương đã đẩy mạnh hoạt động làm nòng cốt cho phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"*, góp phần làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phản động; đồng thời đấu tranh phòng chống có hiệu quả các tai tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân.

Trong công tác xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ vững mạnh như Nghị quyết Đại hội đã đề ra, từ năm 1986, Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện cuộc vận động *"Phê bình và tự phê bình"* với 3 nội dung (phẩm chất, phong cách lãnh đạo và chính sách cán bộ) theo tinh thần Chỉ thị 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đây là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong Đảng bộ nhằm nâng cao chất lượng đảng viên và vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng. Bên cạnh đó, Đảng bộ còn triển khai cuộc vận động *"Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội"*. Nhờ vậy, chất lượng của Đảng bộ được nâng cao một bước cả về ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng viên trong toàn Đảng bộ nhận thức rõ hơn, đúng đắn hơn về chủ trương, đường lối đối mới toàn diện đất nước của Đảng, kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và các Đảng ủy cấp trên.

Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, Đảng ủy phường đã chỉ đạo các tổ chức cơ Đảng trực thuộc củng cố tổ chức, duy trì tốt các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng, chú trọng đến công tác phát triển Đảng. Chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng cũng ngày một tăng. Mỗi năm, Đảng ủy phường tổ chức 4 đợt phát triển đảng viên.

Công tác xây dựng hệ thống chính trị có vai trò quan trọng hàng đầu nên thường xuyên được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Ngày 19/4/1987, cử tri toàn phường nô nức đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII (nhiệm kỳ 1987 - 1992) và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1987 - 1989. Trong kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân phường khóa I, đồng chí Đồng Đức Dũng được bầu làm Thư ký Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Viết Luyện tiếp tục được tín nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Đào Quý Ngọc làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể sau khi thành lập dần đi vào nề nếp, phát huy vai trò tập hợp, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nhìn chung, quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất tuy còn có những điểm hạn chế, tồn tại nhất định, song những thắng lợi vẫn là cơ bản, có ý nghĩa quan trọng. Kinh tế có bước chuyển biến; văn hóa, giáo dục, y tế bước đầu phát triển; an ninh - quốc phòng cơ sở được giữ vững; tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, mặt trận - đoàn thể chính trị được củng cố vững mạnh. Tất cả những kết quả trên tạo nền tảng vững chắc để Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu tiếp tục thúc đẩy sự nghiệp đổi mới theo đường lối của Đảng,

phần đầu đạt những thành tựu lớn hơn trong những năm tiếp theo.

Ngày 4/11/1988, Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ II (nhiệm kỳ 1988 - 1992) được tổ chức. Sau khi kiểm điểm công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa cũ, Đại hội đã thông qua báo cáo về phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội và một số biện pháp thực hiện trong nhiệm kỳ mới. Đại hội chủ trương tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện theo đường lối của Trung ương. Đối với lĩnh vực kinh tế, Đại hội quyết nghị: Tiếp tục thực hiện *"Ba chương trình lớn"* mà trước hết là giải quyết vấn đề lương thực; thúc đẩy quá trình chuyển đổi cơ chế kinh tế từ tập trung, bao cấp sang cơ chế thị trường, có sự điều tiết của Nhà nước nhằm tạo điều kiện cho các ngành nghề sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phát triển. Bên cạnh đó, Đại hội còn chủ trương ra sức phát triển sự nghiệp văn hóa - giáo dục - y tế, cải thiện một bước đời sống của nhân dân; giữ vững an ninh - quốc phòng cơ sở... Để thực hiện tốt được các mục tiêu, nhiệm vụ trên, Nghị quyết Đại hội nêu bật cần chú trọng công tác xây dựng Đảng và củng cố, kiện toàn hệ thống chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị trên địa bàn. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 ủy viên. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, 3 đồng chí được bầu vào Ban

Thường vụ Đảng ủy gồm: Đồng chí Dương Văn Ký - Bí thư, đồng chí Nguyễn Việt Luyện - Phó Bí thư và đồng chí Đồng Đức Dũng - Thường trực Đảng ủy.

Vào tháng 4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW (gọi tắt là Khoán 10) "*Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*". So với Khoán 100 thì Khoán 10 đã có một bước đột phá trong tư duy quản lý kinh tế khi lần đầu tiên thừa nhận hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, theo đó, người nông dân được nhận ruộng đất với mức khoán lâu dài. Giữa năm 1988, dưới sự chỉ đạo của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy phường tổ chức cho cán bộ, đảng viên, Ban Chủ nhiệm hợp tác xã và các xã viên học tập, quán triệt chủ trương Khoán 10 của Đảng. Nghị quyết trên của Đảng vừa được phổ biến đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, như một sự "*cởi trói*" chính thức, giải phóng sức sản xuất trong nông nghiệp, đem lại sinh khí mới cho nền nông nghiệp địa phương.

Triển khai chủ trương khoán mới, hợp tác xã nông nghiệp Bá Xuyên tiến hành từng bước xóa bỏ việc tập thể hóa về tư liệu sản xuất. Chính quyền tiến hành rà soát tổng diện tích đất canh tác toàn phường để giao khoán ổn định lâu dài cho các hộ xã viên. Mỗi nhân khẩu được chia bình quân 2 sào. Cày bừa, máy móc, thiết bị, công cụ sản xuất... được định giá và bán lại cho các hộ xã viên. Hợp tác xã rút dần sự can thiệp

trực tiếp vào quyền tự chủ sản xuất, kinh doanh của hộ xã viên; không còn giữ vai trò quản lý đất đai, quản lý sản xuất, điều hành lực lượng lao động, phân phối sản phẩm... như trước kia nữa. Trong tình hình mới, hợp tác xã nhanh chóng chấn chỉnh lại bộ máy tổ chức, chuyển sang làm chức năng dịch vụ đầu vào cho sản xuất nông nghiệp như cung ứng giống, vật tư, thủy lợi...

Cơ chế Khoán 10 đã tạo ra động lực mới làm tăng tính năng động trong kinh tế, làm cho nông dân trên địa bàn gắn bó trở lại với ruộng đất, quan tâm đến việc đầu tư vốn và công sức để lao động sản xuất, tích cực mở rộng diện tích thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào đồng ruộng. Nhờ vậy, chỉ sau một thời gian ngắn triển khai cơ chế khoán mới, từ chỗ thường xuyên thiếu đói lúc giáp hạt, người nông dân phường Lương Châu đã bắt đầu đủ ăn và tiến tới có tích lũy. Năm 1990, do thời tiết diễn biến bất thường nên sản xuất vụ chiêm bị ảnh hưởng. Trong hai năm liên tiếp sau đó, nền nông nghiệp của địa phương đạt được những tiến bộ mới, sản lượng lúa ngày càng tăng, năm 1992 đạt 8 tấn, năng suất trung bình 30 tạ/ha/vụ. Năng suất và sản lượng các loại cây trồng khác như khoai, sắn, rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày (lạc, mía) đều tăng lên đáng kể. Bắt đầu từ những năm 1989 - 1990, với sự xác lập trở lại của

kinh tế hộ gia đình trong nông nghiệp, sản xuất vụ đông được đẩy mạnh hơn so với trước, chủ yếu trồng ngô, khoai và rau màu. Thực hiện “Luật đất đai 1987”, các hộ dân được đảm bảo quyền sử dụng đất nông - lâm nghiệp lâu dài. Đến năm 1991, đối với địa bàn phường Lương Châu, chính quyền thị xã Sông Công tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông - lâm nghiệp (bìa đỏ) cho từng hộ dân, giúp các hộ yên tâm đầu tư phát triển sản xuất.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm của địa phương những năm 1988 - 1992 phát triển khá; các mô hình VAC (vườn - ao - chuồng), VACR (vườn - ao - chuồng - ruộng) lần đầu tiên được đặt ra với ý nghĩa khuyến khích kinh tế hộ gia đình ở các khu vực có điều kiện phát triển kết hợp giữa trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản. Hoạt động chăn nuôi của phường những năm 1988 - 1992 chiếm khoảng 20% tổng giá trị sản lượng toàn ngành nông nghiệp.

Trong các năm 1987 - 1990, trên diện tích gần 10ha đất gò, đồi, phường đã hoàn thành trồng rừng khép tán theo Chương trình PAM 3352 với các loại cây keo và bạch đàn trắng là chủ yếu. Các hộ tham gia chương trình trồng rừng được cấp cây giống, phân bón để trồng, chăm sóc rừng trồng mới và được hỗ trợ lương thực.

Sau một thời gian chuyển sang cơ chế mới, hợp tác xã mua bán của phường bộc lộ những hạn chế, lúng túng về nhiều mặt, nhất là về năng lực quản lý và sức cạnh tranh. Do đó đến năm 1990, hợp tác xã này chấm dứt hoạt động, nhường bước cho loại hình thương nghiệp tư nhân năng động hơn. Cơ chế kinh tế mới được thiết lập có vai trò tích cực, động viên được đông đảo các tầng lớp nhân dân bỏ vốn sản xuất, kinh doanh, tạo ra nhiều của cải, vật chất cho xã hội.

Những năm 1989 - 1991, hệ thống xã hội chủ nghĩa bị tan vỡ, nước ta mất những nguồn hỗ trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa anh em, đồng thời mất đi thị trường truyền thống. Sản xuất công nghiệp trên địa bàn phường từ đó gặp không ít khó khăn, trở ngại. Nhiều xí nghiệp và cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn đứng trước nguy cơ phải đóng cửa, hàng trăm công nhân rơi vào tình trạng thiếu việc làm, một bộ phận không có việc làm. Trước tình hình trên, cấp ủy Đảng, chính quyền thị xã cũng như địa phương đã nỗ lực triển khai đồng bộ nhiều biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn như: Báo cáo, đề xuất với cấp trên giúp đỡ về chính sách, tiền vốn, vật tư; chỉ đạo các cơ sở sản xuất động viên cán bộ, đảng viên, công nhân phát huy tinh thần tự chủ, năng động, sáng tạo... Nhờ vậy, đến giữa năm 1990, số lượng lớn công nhân phải nghỉ việc 6 tháng cuối năm 1989 đã trở lại làm việc bình thường.

Trong năm 1989, hợp tác xã cát sỏi được thành lập do ông Nguyễn Văn Chu làm Chủ nhiệm. Loại hình hợp tác xã này đã tạo công ăn việc làm lúc nông nhàn, góp phần tăng thu nhập cho một bộ phận lao động địa phương. Sang năm 1991, sau 2 năm hoạt động, hợp tác xã cát sỏi giải thể, việc khai thác, kinh doanh cát sỏi trên địa bàn từ đó do các hộ dân trong phường có nhu cầu tự tổ chức.

Đối với công tác phát triển cơ sở hạ tầng, Đảng ủy và chính quyền phường có nhiều chủ trương, biện pháp thực hiện hiệu quả, vận dụng tốt phương châm *"Nhà nước và nhân dân cùng làm"* nên đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Trụ sở khối Đảng và Ủy ban nhân dân phường, trường phổ thông cơ sở Lương Châu, trạm y tế, đường điện 35KV, một số công trình thủy lợi được xây dựng; các tuyến giao thông chính trên địa bàn được mở rộng, nâng cấp và nhựa hóa hoặc bê tông hóa. Cơ sở hạ tầng từng bước được quan tâm đầu tư phát triển đã ngày càng phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong năm 1988, với quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Lương Châu, địa phương đã xây dựng được 3 phòng học cấp bốn với tường gạch, mái ngói khang trang. Phường còn đầu tư ngân sách cho việc mua sắm bàn ghế và các trang thiết bị dạy học khác. Năm 1990, thực hiện chủ trương chung của

ngành giáo dục, trường Tiểu học Lương Châu được thành lập từ tổ chức tiền thân là trường Phổ thông cơ sở Lương Châu nhằm phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý về mặt hành chính và chất lượng giáo dục. Sau khi địa bàn Lương Châu thực hiện chuyển đổi trường, học sinh cấp II của phường chuyển sang học tại trường Trung học cơ sở Nguyễn Du (thuộc địa bàn phường Mỹ Khê), học sinh cấp III vẫn học tại trường Trung học phổ thông Sông Công (thuộc địa bàn phường Thắng Lợi). Năm học 1991 - 1992 so với năm học đầu tiên khi mới thành lập phường (1985 - 1986), số học sinh phải học 3 ca giảm trên 70%, tỷ lệ học sinh bỏ học chiếm dưới 1%. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao, phong trào “*Dạy tốt, học tốt*” thường xuyên được triển khai và đạt kết quả tích cực.

Về y tế, các chương trình quốc gia được thực hiện tốt, trong đó có chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em. Cán bộ y tế cơ sở được trả lương bằng ngân sách. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu được thực hiện có kết quả, bảo đảm việc khám chữa bệnh và cung cấp đủ thuốc cho nhân dân, góp phần phòng ngừa và kịp thời dập tắt các loại dịch bệnh. Công tác vận động nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình có những chuyển biến tốt.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh đã tạo được phong trào rộng rãi trên địa bàn phường. Công tác văn hóa thông tin - tuyên truyền được chỉ đạo tập trung vào phục vụ 3 chương trình kinh tế lớn, xây dựng nếp sống văn hóa mới, đấu tranh chống tiêu cực, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn... Chủ trương *"Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"* được nêu lên trong *"Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội"* (tháng 6/1991) được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo cấp chính quyền và các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động tới đông đảo các tầng lớp nhân dân, tạo sự chuyển biến trong nhận thức. Tuy nhiên, những mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường đã khiến cho không ít những tư tưởng cùng hành vi tiêu cực, phi văn hóa có cơ hội len lỏi trong xã hội (như sùng bái vật chất, tham nhũng, hối lộ, chạy chức chạy quyền, mại dâm, cờ bạc, mê tín dị đoan...). Bên cạnh đó, cấp ủy, chính quyền đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác xóa đói, giảm nghèo.

Trong nhiệm kỳ 1988 - 1992, tuy bối cảnh quốc tế và trong nước có những diễn biến phức tạp song tình hình an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội trên địa bàn vẫn được giữ vững. Công tác an ninh - quốc phòng cơ sở có bước chuyển biến tích cực sang cơ chế mới theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ ba (khóa

VII), đề cao cảnh giác, làm thất bại âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Các nhiệm vụ tuyển quân, huấn luyện quân sự đều hoàn thành theo kế hoạch. Với phương châm xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên được đổi mới theo hướng tinh giản số lượng, nâng cao chất lượng.

Trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ 1988 - 1992 của Đảng bộ là tập trung thực hiện nhiệm vụ đổi mới phong cách lãnh đạo, đổi mới tổ chức cán bộ thông qua các cuộc vận động chính trị lớn. Cuộc vận động “*Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*” theo tinh thần Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VI) được thực hiện từ năm 1987. Đảng ủy đã rà soát lại đội ngũ đảng viên, tổ chức phê bình và tự phê bình trong cán bộ lãnh đạo, phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan kiểm tra Đảng, nội chính và báo, đài để đôn đốc giải quyết các vụ tiêu cực theo tinh thần “*Những việc cần làm ngay*”. Kết quả của các cuộc vận động chính trị trên góp phần thiết thực củng cố tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước và mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, đẩy lùi một bước tệ tham nhũng, tiêu cực.

Công tác củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền được Đảng ủy chú trọng chỉ đạo. Ngày 11/9/1989, kỳ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1989 - 1994 được tổ chức thành công. Trong phiên họp đầu tiên vào cuối tháng 9/1989 của Hội đồng nhân dân phường khóa II, đồng chí Dương Văn Ngữ trúng cử Thư ký Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Viết Luyện tiếp tục được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Đào Quý Ngọc - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 1989 - 1994. Trong nhiệm kỳ này, Hội đồng nhân dân phường có những đổi mới trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong lĩnh vực cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của cấp ủy; giám sát, đôn đốc hoạt động của chính quyền và xem xét, giải quyết những yêu cầu chính đáng của cử tri. Ủy ban nhân dân phường Lương Châu cũng từng bước đổi mới phong cách chỉ đạo, điều hành, cải tiến một bước về lề lối làm việc, chống quan liêu, cửa quyền, xa rời dân. Chính quyền có sự tiến bộ về tăng cường quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội bằng pháp chế, cơ chế, chính sách.

Phục vụ đắc lực cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong nhiệm kỳ 1988 - 1992, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của phường tích cực quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết

12-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 12/5/1989 và Nghị quyết Trung ương 8B về *“Đổi mới công tác vận động quần chúng của Đảng, tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân”*.

Tháng 12/1990, Hội Cựu chiến binh phường Lương Châu được thành lập gồm 17 hội viên do đồng chí Nguyễn Duy Cừ giữ chức Chủ tịch đầu tiên. Sau khi thành lập và đi vào hoạt động, tổ chức hội ngày càng phát triển. Phát huy phẩm chất *“bộ đội Cụ Hồ”* trong thời kỳ mới, hội viên tích cực tham gia các phong trào *“Hội Cựu chiến binh gương mẫu”* và *“Gia đình Hội Cựu chiến binh tiến bộ”*.

II. Thực hiện ổn định và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ III, IV (1992 - 1996)

Ngày 11/4/1992, Đảng bộ phường Lương Châu tiến hành Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1992 - 1994). Đại hội tổng kết quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội và kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành khóa II, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ mới.

Đại hội được tiến hành trong bối cảnh quốc tế đang có những biến động lớn, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ. Điều này ảnh hưởng không

nhỏ đến nước ta cả về chính trị, kinh tế và xã hội. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân tỏ ra hoang mang, dao động. Các lực lượng thù địch trong và ngoài nước âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ nhằm xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước còn lại. Sự nghiệp cách mạng đứng trước thử thách hết sức nghiêm trọng, song Đảng và nhân dân ta vẫn giữ vững bản lĩnh chính trị, nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo trong việc quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ở địa phương, những trở ngại trên con đường phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ mới là: Đời sống của một bộ phận cán bộ và nhân dân còn nhiều khó khăn, nhiều biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội do tác động của cơ chế thị trường cổ nguy cơ gia tăng... Tuy vậy, Đảng bộ cũng có những thuận lợi căn bản đó là công cuộc đổi mới ở địa phương đã đạt được những thành tựu căn bản và đang tiếp tục chuyển biến tích cực. Trải qua những năm đầu đổi mới, Đảng bộ rút ra được những kinh nghiệm quý giá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Đông đảo nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào thắng lợi của sự nghiệp cải cách, đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mặt khác, phường có lực lượng lao động dồi dào, đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân lành nghề chiếm một tỷ lệ đáng

kể trong cơ cấu lao động đang ngày càng thích nghi với cơ chế quản lý mới.

Đứng trước những thử thách đan xen thời cơ mới, về nhiệm vụ tổng quát, Đại hội xác định trong nhiệm kỳ mới phải phấn đấu để ổn định các mặt kinh tế - xã hội, xây dựng cơ cấu kinh tế công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp. Trên cơ sở phát triển sản xuất, từng bước cải thiện đời sống vật chất cũng như tinh thần cho nhân dân, ổn định tình hình chính trị - xã hội, thực hiện đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, tăng cường công tác dân vận, đổi mới hoạt động của các đoàn thể quần chúng cho phù hợp với tình hình mới.

Đại hội bầu Đảng ủy khóa mới gồm 9 ủy viên. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ (khóa III), Ban Thường vụ Đảng ủy được bầu gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Ký được bầu làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Ngữ làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Về phát triển kinh tế, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục tạo được đà tăng trưởng. Sản xuất phát triển không chỉ giải quyết tốt hơn vấn đề việc làm, tăng thu nhập cho người lao động mà còn tăng nguồn vốn tích lũy, vốn đầu tư để các đơn vị từng bước đổi mới công nghệ, thiết bị hiện đại, tái đầu tư mở rộng sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên

thị trường. Bên cạnh đó, ngành dịch vụ cũng từng bước phát triển gắn với vị trí, vai trò của khu vực kinh tế tư nhân. Số hộ đăng ký sản xuất, kinh doanh ngày càng tăng lên với nhiều chủng loại, mặt hàng. Thị trường nội địa phát triển theo bề sâu, góp phần đáp ứng nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa phong phú và đa dạng của nhân dân, tạo việc làm, kích thích tăng trưởng sản xuất và tiêu dùng.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, Đảng ủy tập trung chỉ đạo những khâu cơ bản là thủy lợi và giống cây trồng. Đến năm 1994, hơn 2/3 diện tích trồng lúa trên địa bàn chủ động được nước tưới, khắc phục tình trạng hạn hán xảy ra. Công tác khuyến nông thường xuyên triển khai có hiệu quả, nhất là trong việc cung ứng các giống lúa mới có năng suất cao cho nông dân. Đến năm 1993, phường Lương Châu cơ bản hoàn thành cấp I hóa giống lúa mới, năng suất lúa bình quân ước đạt 35 tạ/ha/vụ. Nhờ ứng dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ sinh học - di truyền, các hộ nông dân tích cực thực hiện thâm canh tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất. Cây trồng chủ lực ở vụ đông là ngô với năng suất đạt 30 - 35 tạ/ha, giống ngô có năng suất cao như Bi-ô-xít được trồng đại trà. Đối với ngành chăn nuôi, địa phương chú trọng vào các giống mang lại hiệu quả kinh tế như bò lai sind, lợn hướng nạc... Trong công tác trồng

rừng, đến năm 1995, địa phương đã cơ bản phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

Qua gần 7 năm hoạt động, đặc biệt là từ sau khi đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp, bằng việc xác lập lại vai trò tự chủ, năng động của đơn vị kinh tế hộ nông dân, hợp tác xã Bá Xuyên không còn đóng vai trò đáng kể trong sản xuất nông nghiệp của phường. Do vậy, vào cuối năm 1992, hợp tác xã này chấm dứt hoạt động.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội của phường có nhiều khởi sắc. Trong lĩnh vực giáo dục, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, việc xây dựng cơ sở vật chất trường học được đẩy mạnh, 100% số trường lớp được kiên cố hóa hoặc bán kiên cố. Ngành giáo dục của phường cũng như thị xã luôn coi trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Phong trào *"Thi đua dạy tốt, học tốt"* thường xuyên được duy trì trong các nhà trường. Nhờ vậy, chất lượng dạy và học ngày càng nâng cao, số học sinh lên lớp, vượt cấp đạt tỷ lệ cao.

Công tác y tế nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền cũng như ngành dọc cấp trên trong việc kiện toàn về tổ chức, bổ sung phương tiện khám chữa bệnh. Do đó, việc khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ngày càng tiến bộ. Hằng năm, các chương trình quốc gia về y tế được thực hiện tốt. Địa phương còn thường xuyên quan tâm tới công tác

dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em tạo thành phong trào quần chúng rộng rãi. Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao tiếp tục duy trì, phát triển, nhất là trong các ban ngành, đoàn thể góp phần nâng cao một bước đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Cấp ủy, chính quyền phường Lương Châu luôn quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách xã hội. Phong trào xây dựng quỹ "*Đền ơn đáp nghĩa*" được triển khai sâu rộng tới toàn dân, có ý nghĩa nhân văn cao cả, thể hiện đạo lý "*Uống nước nhớ nguồn*" của dân tộc. Hằng năm cấp ủy, chính quyền cùng các đoàn thể xã hội đều tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình liệt sỹ, thương binh... Đồng thời, phường đảm bảo giải quyết chế độ lương, phụ cấp cho các đối tượng chính sách đầy đủ, kịp thời. Các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người tàn tật, cô đơn... được chính quyền và các ban ngành quan tâm giúp đỡ. Chính quyền địa phương còn triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia về "*Xóa đói, giảm nghèo*", giải ngân số tiền vay vốn ưu đãi lên tới hàng trăm triệu đồng. Cố gắng trên của chính quyền giúp cho nhiều hộ gia đình thoát khỏi diện đói nghèo, đồng thời thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

Trong tình hình chính trị quốc tế và trong nước diễn biến phức tạp khó lường thì vấn đề đảm bảo an ninh - quốc phòng cơ sở được coi là một trong những mặt công tác quan trọng của cấp ủy và chính quyền phường. Ban Chỉ huy quân sự địa phương thường xuyên duy trì nghiêm túc chế độ báo cáo, trực ban, trực chiến đấu. Ban luôn phối hợp tốt với lực lượng công an phường trong việc trao đổi nắm bắt tình hình, hiệp đồng tác chiến, đồng thời có kế hoạch phối hợp công tác với các ngành, các đơn vị cấp trên nhằm bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường cũng như thị xã. Để làm tốt công tác động viên tuyển quân, hằng năm, cơ quan quân sự phường thường xuyên điều tra nắm chắc số lượng, chất lượng đội ngũ dự bị động viên. Trong nhiệm kỳ 1992 - 1994, công tác tuyển quân của phường luôn đạt 100% chỉ tiêu được giao. Phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* được tích cực triển khai sâu rộng trong từng khu dân cư, từng ban ngành, đoàn thể quần chúng. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự từ năm 1992 đến hết năm 1993 là đồng chí Nguyễn Ngọc Hà, Trưởng Công an phường nhiệm kỳ 1992 - 1994 là đồng chí Nguyễn Văn Bằng.

Tính tới cuối năm 1991, phong trào cộng sản quốc tế dần lâm vào tình trạng thoái trào, các Đảng Cộng sản ở Liên Xô và các nước Đông Âu mất quyền lãnh đạo đất

nước, nội bộ chia rẽ thậm chí tự tuyên bố giải thể, tạm ngưng hoạt động. Bối cảnh khó khăn chung của chế độ xã hội chủ nghĩa trên bình diện quốc tế cũng như trong nước khiến cho một bộ phận đảng viên trong Đảng bộ thiếu kiên định lập trường chính trị tỏ ra hoang mang, dao động. Một số đảng viên đã viết đơn xin ra khỏi Đảng, thậm chí những có trường hợp tự ý bỏ sinh hoạt Đảng. Việc kết nạp đảng viên mới kết quả rất hạn chế. Mặc dù vậy, trong nhiệm kỳ 1992 - 1994, Đảng bộ, cấp ủy địa phương đã có sự quyết tâm lớn trong thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giữ vững và ổn định tổ chức.

Thực hiện cuộc vận động đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 3, Đảng ủy tập trung nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực lãnh đạo cho các chi bộ Đảng cơ sở và từng đảng viên, xây dựng cho mỗi cán bộ, đảng viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên trì mục tiêu chủ nghĩa xã hội. Trong sinh hoạt Đảng, nguyên tắc phê bình và tự phê bình được thực hiện nghiêm túc trong toàn Đảng bộ với thái độ thẳng thắn, cởi mở và chân thành, làm cơ sở cho sự rèn luyện, phấn đấu để ngày càng thêm tiến bộ của mỗi đảng viên. Cùng với đó, công tác kiểm tra đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng trong việc chấp hành Điều lệ Đảng và pháp luật của Nhà nước cũng thường

xuyên được đặt ra. Vào cuối năm, Đảng bộ tiến hành phân loại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng, từ đó có phương hướng để chấn chỉnh tổ chức Đảng và các đảng viên yếu kém.

Ngày 19/7/1992, cấp ủy lãnh đạo thành công kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX (nhiệm kỳ 1992 - 1997) trên địa bàn trong không khí dân chủ, đúng pháp luật. Cử tri toàn phường hăng hái tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã phối hợp hoạt động hiệu quả tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội. Qua công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác chính quyền ngày càng nâng cao. Nhờ vậy, bộ máy chính quyền hoạt động tương đối đồng đều và hiệu quả. Tuy nhiên, việc củng cố và kiện toàn hệ thống chính quyền cơ sở chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu đặt ra. Chính quyền còn lúng túng trong một số vấn đề như chỉ đạo thu thuế, xử lý tranh chấp đất đai, một số cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm, không tôn trọng nguyên tắc dân chủ...

Trong nhiệm kỳ 1992 - 1994, Mặt trận Tổ quốc phường cùng các đoàn thể thành viên thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Mặt trận Tổ quốc phường Lương

Châu luôn giữ vai trò quan trọng trong tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân, thay mặt nhân dân lựa chọn, giới thiệu những đại biểu có đức, có tài ứng cử vào các cơ quan Nhà nước, tích cực vận động nhân dân tăng gia sản xuất, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ, các đoàn thể quần chúng trong 2 năm 1992 - 1994 đã tổ chức được nhiều hoạt động phong phú, thiết thực. Các phong trào thi đua *“Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp”*, *“Sản xuất kinh doanh giỏi”*, *“Tuổi trẻ giữ nước”* gắn liền với hoạt động của Đoàn Thanh niên, mang lại nhiều kết quả thiết thực. Thực hiện chủ trương đổi mới nội dung hoạt động, phong trào phụ nữ đã có nhiều bước chuyển biến mới về chất, đặc biệt là cuộc vận động *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*...

Giữa lúc đất nước cũng như địa phương ngày càng vững bước trên con đường đổi mới theo đường lối của Đảng, ngày 11/4/1994, Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ IV (nhiệm kỳ 1994 - 1996) được tổ chức. Với tinh thần làm việc tập trung, nghiêm túc, Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tổng kết quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III do Ban Chấp hành Đảng bộ khóa cũ trình bày. Trên cơ sở đó, Đại hội quyết nghị phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương trong nhiệm kỳ

mới. Trong đó mục tiêu tổng quát là: Đẩy mạnh phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ cùng với ngành nông nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển sản xuất, kinh doanh theo đúng pháp luật; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh cơ sở, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt các chính sách xã hội (về dân số - lao động, văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế...).

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV (nhiệm kỳ 1994 - 1996) gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, có 3 đồng chí được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy, trong đó, đồng chí Dương Trọng Hợi được bầu làm Bí thư, đồng chí Đào Quý Ngọc làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV, nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả của cấp ủy cũng như sự nỗ lực lớn của các ban ngành và các tầng lớp nhân dân, mọi mặt kinh tế - xã hội trên địa bàn đều có những bước tiến mới. Các ngành nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có bước chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa. Sản lượng lương thực quy thóc năm 1995 ước đạt 3.500 tấn, vấn đề an ninh lương thực được đảm bảo. Bên cạnh lúa, địa phương chú trọng phát triển cây màu, góp phần ổn định cuộc sống, phát triển chăn nuôi. Về ngành chăn nuôi, phường từng bước thực hiện “nạc hóa”

đàn lợn, “sind hóa” đàn bò, phát triển gà, vịt siêu trứng, chuyên thịt... để cải thiện điều kiện sống và tăng thu nhập cho nhân dân. Đối với ngành dịch vụ, do sản xuất phát triển, nhu cầu trao đổi hàng hóa ngày càng cao, các chợ trên địa bàn tăng cường hoạt động cùng với nhiều đại lý tiêu thụ, cửa hàng bách hóa mới mọc lên đáp ứng tốt hơn nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của nhân dân. Công tác quản lý thị trường góp phần ổn định giá cả, không gây đột biến ảnh hưởng tới sản xuất và đời sống của nhân dân.

Công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị được cấp ủy, chính quyền phường chú trọng theo định hướng chung của toàn thị xã. Tốc độ kiến thiết trên địa bàn tăng nhanh, từ chỗ chủ yếu là nhà cấp bốn, nhà tranh vách đất, đến năm 1996 tỷ lệ ngôi hóa, kiên cố hóa đạt 98%. Về giao thông, nhờ thường xuyên đầu tư, nâng cấp đường sá nên đến năm 1996, phương tiện ô tô có thể đến tất cả các khối phố và xóm trong toàn phường tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân. Nhờ những tiến bộ trên, bộ mặt phường ngày càng đổi mới, khang trang. Về đời sống vật chất, nhiều hộ gia đình mua sắm được xe đạp, ti-vi, ra-đi-ô, cát-xét, quạt điện...

Về văn hóa - thông tin và tuyên truyền, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu

dân cư” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động (theo Thông tri số 4 ngày 3/5/1995) trải qua hơn một năm triển khai đã thực sự đi vào lòng dân, thu hút tất cả các xóm, khối phố đăng ký tham gia. Báo Nhân dân, báo Bắc Thái... được phát hành rộng rãi trên địa bàn. Các lĩnh vực giáo dục, y tế... của Lương Châu tiếp tục đi lên. Năm 1995, địa phương đạt tiêu chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học và chống tái mù chữ. Số học sinh vào học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề tăng đáng kể. Trong nhiệm kỳ 1994 - 1996, địa phương thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, góp phần chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, không xảy ra dịch bệnh lớn. Do thực hiện tốt công tác tuyên truyền dân số - kế hoạch hóa gia đình, từ năm 1995, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của phường chỉ ở còn mức 0,7%.

Cấp ủy luôn quan tâm chỉ đạo công tác quân sự địa phương, đặc biệt là vấn đề giáo dục chính trị, tư tưởng, kiến thức quốc phòng cho toàn dân, trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên, lực lượng công an và dân quân tự vệ. Điều đó tạo nên sức mạnh chính trị - tinh thần to lớn phòng chống hiệu quả chiến lược “*Diễn biến hòa bình*” của chủ nghĩa đế quốc cũng như những hoạt động phá hoại, gây rối của các phần tử phản động. Hằng năm, tỷ lệ dân quân tự vệ tham gia huấn luyện đạt trên 95%, tất

cả các đơn vị cơ sở đều hoàn thành chương trình huấn luyện. Công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu được giao. Cấp ủy chỉ đạo tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, phát động quần chúng tham gia phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ trật tự trị an trong mỗi xóm và khối phố.

Đối với công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ 1994 - 1996, Đảng bộ tập trung thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 3 (khóa VII, tháng 6/1992) về đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng cũng như chất lượng đảng viên. Đảng bộ thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực đảm nhận công tác. Một số cán bộ, đảng viên được cử đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ do Tỉnh ủy Bắc Thái và Thị ủy tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới.

Để đảm bảo đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền và các đoàn thể quần chúng, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng chế độ làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước, các đoàn thể về nhiệm vụ, phương thức hoạt động để kịp thời có ý kiến chỉ đạo. Qua đấu tranh phê bình và tự phê bình, những hiện tượng sai trái, lệch lạc được kịp thời phê phán, khắc phục. Nhờ đó, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ được củng cố, tạo cơ sở cho việc xây dựng khối đại đoàn

kết toàn dân. Song song với việc kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng, Đảng bộ cũng hết sức chú trọng tới công tác phát triển Đảng nhằm tăng cường lực lượng và kiện toàn đội ngũ, trong đó chất lượng đảng viên được coi trọng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng trên địa bàn nhiệm kỳ này còn bộc lộ một số tồn tại, thiếu sót. Vai trò tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Việc đấu tranh phê bình và công tác kiểm tra, xử lý kỷ luật đối với những đảng viên mắc khuyết điểm có lúc còn biểu hiện hữu khuynh, né tránh...

Trong năm 1994, Đảng ủy đã lãnh đạo thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999 (tổ chức vào ngày 20/11). Tại phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Trịnh Đạt Lắm làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Thị Thái làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân⁽¹⁾; đồng thời bầu Ủy ban nhân dân gồm 8 ủy viên, trong đó đồng chí Đào Quý Ngọc làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Sơn Đông làm Phó Chủ tịch (kiêm Trưởng Công an phường).

⁽¹⁾ Từ nhiệm kỳ 1994 - 1999 đến nay, Hội đồng nhân dân phường tiến hành bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân thay thế cho chức danh Thư ký Hội đồng nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc thực sự là lực lượng nòng cốt, góp phần đắc lực cùng Đảng bộ và chính quyền phường đưa ra các chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Là trung tâm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, Mặt trận Tổ quốc phường tập hợp các thành viên đoàn kết xung quanh Đảng bộ, vận động nhân dân chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Từ giữa năm 1995, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường phát động phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*...

Hội Phụ nữ tuyên truyền hội viên xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện kế hoạch hóa gia đình; làm tốt công tác cho hội viên vay vốn. Đoàn Thanh niên hăng hái thi đua sản xuất, thực hiện các phong trào *"Thanh niên lập nghiệp"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"*. Hội Nông dân tích cực vận động hội viên lao động sản xuất, xây dựng các mô hình kinh tế, cùng nhau làm giàu. Các hội viên được tạo điều kiện vay vốn sản xuất với lãi suất thấp, có cán bộ khuyến nông hướng dẫn nên nhiều hộ gia đình đã thoát nghèo, xây dựng các mô hình kinh tế cho hiệu quả cao. Hội Cựu chiến binh tích cực vận động các hội viên giúp đỡ nhau thoát nghèo và vươn lên làm giàu cũng như thường xuyên giúp đỡ, thăm hỏi hội viên khi ốm đau...

Như vậy, trải qua hơn 10 năm thành lập phường, dưới ánh sáng các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Đảng bộ tỉnh, thị xã và đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất đến lần thứ IV của Đảng bộ phường Lương Châu, địa phương đã nhanh chóng ổn định tổ chức và từng bước chuyển mình trên con đường đổi mới. Lương Châu cùng cả nước cơ bản khắc phục được tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và tạo ra bước ngoặt căn bản trong phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho nhân dân. Tổ chức cơ sở Đảng ngày càng phát triển, bộ máy chính quyền, Mặt trận, đoàn thể không ngừng được củng cố, kiện toàn.

Những thành tựu trên đã góp phần chứng minh chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng cũng như sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo có ý nghĩa quyết định trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ phường Lương Châu. Thành tựu đạt được và cả những hạn chế, yếu kém ở giai đoạn này đều đem lại những kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu vững bước đi lên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đổi mới toàn diện.

Chương IV

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2005)

I. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V (1996 - 2000)

Ngày 28/6/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng tiến hành tại thủ đô Hà Nội. Đại hội khẳng định: *“Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*⁽¹⁾. Báo cáo chính trị được trình bày tại Đại hội xác định mục tiêu, nhiệm vụ của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta đến năm 2020: *“Mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan*

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 67 - 68.

hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”⁽¹⁾.

Ngày 12/11/1996, Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ V (nhiệm kỳ 1996 - 2000) được tiến hành. Đại hội đã kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ mới. Về mục tiêu tổng quát tới năm 2000: Tập trung mọi nguồn lực, tranh thủ thời cơ, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tạo sự phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ tăng trưởng nhanh, bền vững, xây dựng phường Lương Châu ngày càng giàu đẹp với cơ cấu kinh tế công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; đảm bảo an ninh - quốc phòng cơ sở; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh để cùng cả nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển cao hơn sau năm 2000. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V (nhiệm kỳ 1996 - 2000) gồm 8 ủy viên. Trong

⁽¹⁾ *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Sđd, tr. 80.*

phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, có 3 đồng chí được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy gồm: Đồng chí Trịnh Đạt Lắm được bầu làm Bí thư, đồng chí Đào Quý Ngọc - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Bằng - Thường trực Đảng ủy.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Lương Châu trong 5 năm 1996 - 2000 đã nỗ lực phấn đấu không ngừng, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn từng bước đạt được những thành tích đáng kể. Tuy nhiên khoảng những năm 1997 - 1999, nền kinh tế phường (nhất là các ngành công nghiệp, dịch vụ) gặp nhiều khó khăn, thử thách. Một mặt do công nghệ, thiết bị của các doanh nghiệp đã trở nên lạc hậu, giá thành sản phẩm cao nên thiếu sức cạnh tranh; mặt khác do sự yếu kém trong quản lý và tác động của cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ khu vực Đông Nam Á diễn ra từ giữa năm 1997 nên sản xuất bị chững lại và sa sút ở hầu hết các lĩnh vực và thành phần kinh tế.

Trước tình hình trên, cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp đã dành nhiều thời gian sâu sát xuống cơ sở, lắng nghe ý kiến và thảo luận với các doanh nghiệp để cùng tìm ra những giải pháp tháo gỡ. Đảng ủy và chính quyền Lương Châu thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả chính

sách hỗ trợ các đơn vị sản xuất, kinh doanh do Tỉnh ủy, Thị ủy đề ra. Nhờ đó, các ngành công nghiệp, dịch vụ của địa phương dần đi vào ổn định và phát triển.

Phát huy những thành tựu đạt được trong giai đoạn 1989 - 1996, sản xuất nông nghiệp tiếp tục vươn lên. Cấp ủy địa phương tích cực chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của thị trường. Về trồng trọt, các giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt (như Khang dân 18, các giống lúa lai...) được đưa vào canh tác trên diện rộng. Địa phương thường xuyên chủ động triển khai công tác phòng chống thiên tai bão lụt, sâu bệnh bảo vệ mùa màng. Ngoài ra, chính quyền phường còn thực hiện đầy đủ chính sách trợ giá các loại giống cây trồng, vật nuôi, trợ giá bơm nước chống hạn, trợ cước vận chuyển phân bón... Việc tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất cùng những chính sách hỗ trợ kịp thời có ý nghĩa quan trọng, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Sản lượng lương thực quy thóc năm sau cao hơn năm trước, trong năm 2000 đạt 4.000 tấn, năng suất ước đạt 42 tạ/ha/vụ. Các cây trồng khác (ngô, khoai, sắn, rau màu...) đều tăng cả về diện tích và số lượng nhờ chú trọng hơn trong sản xuất vụ đông. Về chăn nuôi, chủ trương của Đảng ủy là phát triển toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa tập

trung, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm nhất là theo loại hình trang trại. Cơ cấu vật nuôi chủ yếu là lợn, bò, gia cầm. Nhờ có sự đầu tư chăm sóc và phòng chống dịch bệnh tốt, đàn gia súc, gia cầm nhìn chung đều ổn định và từng bước phát triển.

Trong xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy và chính quyền huy động mọi nguồn vốn đầu tư cho xây dựng và sửa chữa các tuyến đường giao thông do địa phương quản lý. Đến năm 2000, một số tuyến đường quan trọng của thị xã chạy qua địa bàn như đường Cách mạng tháng Mười được bảo trì tốt, các tuyến liên khối phố từng bước được đầu tư bê tông hóa bằng nguồn vốn của thị xã và nguồn đóng góp từ nhân dân. Hệ thống thông tin - liên lạc tiếp tục được nâng cấp, hiện đại hóa, đảm bảo đường truyền thông tin trong nước và quốc tế thông suốt. Hệ thống cấp nước đô thị do Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Sông Công (trực thuộc Công ty cổ phần nước sạch Thái Nguyên) quản lý không ngừng được cải tạo, nâng cấp, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng...

Trong những năm 1996 - 2000, Đảng bộ phường Lương Châu luôn coi trọng, duy trì và phát triển sự nghiệp giáo dục theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 2 (khóa VIII, tháng 12/1996) *“Về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo*

trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000". Hệ thống trường học, lớp học và các cấp học phát triển và mở rộng theo phương châm "Xã hội hóa giáo dục", đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn. Phong trào "Khuyến học, khuyến tài" bắt đầu được cấp ủy, chính quyền và các tổ chức ban ngành, đoàn thể xã hội quan tâm, một số khối phố đã xây dựng được quỹ khuyến học tổ chức tặng quà cho học sinh giỏi, góp phần cổ vũ các em học sinh tiếp tục chăm ngoan, học giỏi. Từ đó kết quả công tác giáo dục của phường đạt những tiến bộ đáng kể. Tỷ lệ học sinh bỏ học giảm nhiều, học sinh lên lớp và tốt nghiệp các cấp học đạt tỷ lệ cao, số lượng học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp luôn đứng top đầu của thị xã. Từ năm 1996, địa phương từng bước tiến hành phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng giảng dạy của giáo viên được tăng cường. Định kỳ hằng năm, Sở Giáo dục tỉnh Thái Nguyên và Phòng Giáo dục thị xã Sông Công tổ chức bồi dưỡng cho các giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ. Nhờ đó, trình độ giảng dạy của đội ngũ giáo viên được nâng lên đáng kể, chất lượng cũng đồng đều hơn, một số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) "Về xây dựng

và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” (tháng 7/1998), cấp ủy và chính quyền phường Lương Châu chú trọng đổi mới công tác văn hóa đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc phát động được đông đảo mọi tầng lớp nhân dân trên toàn phường hưởng ứng và thực hiện có kết quả. Nhờ đó, diện mạo đời sống văn hóa ở địa phương có nhiều khởi sắc. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở diễn ra sôi nổi, tạo được sức hút đối với các tầng lớp nhân dân. Đáng chú ý, việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng có nhiều tiến bộ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, Ban Văn hóa phường hoạt động tích cực, bám sát nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng cơ sở...

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được quan tâm thực hiện tốt. Đến năm 2000, trạm y tế phường đã có đội ngũ cán bộ y tế đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn. Cơ sở vật chất y tế được đầu tư nâng cấp, bổ sung thêm một số trang thiết bị, cung ứng tương đối đầy đủ các loại thuốc thông thường phục vụ tốt nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Trong những năm 1996 - 2000, việc thực hiện các chương trình y tế quốc gia đạt tỷ lệ cao. Bằng các biện pháp tuyên truyền,

vận động cụ thể và kiên trì, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có nhiều chuyển biến tích cực. Để có được thành tích trên, một phần nguyên nhân xuất phát từ việc cấp ủy, chính quyền luôn coi đây là công tác quan trọng nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, xóa đói giảm nghèo cho nhân dân trong phường. Ban vận động Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được kiện toàn đến từng xóm và khối phố.

Quán triệt quan điểm tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với công bằng xã hội, cấp ủy và chính quyền phường thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ giải quyết vấn đề việc làm và xóa đói giảm nghèo. Trong 5 năm 1996 - 2000, bằng các nguồn vốn hỗ trợ, địa phương đã giải quyết việc làm cho hơn 250 lao động, tỷ lệ hộ đói nghèo giảm từ 18% năm 1996 xuống còn 13,5% năm 2000.

Căn cứ theo Nghị định 28/CP của Chính phủ, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã tiến hành xét và khen thưởng cho các đối tượng trong hai cuộc kháng chiến đúng quy định. Địa phương quản lý tốt nguồn kinh phí do cấp trên giải ngân, chi trả đúng kỳ hạn cho hàng trăm người thuộc diện chính sách. Cán bộ chính sách phường đã lập danh sách cấp phiếu khám, chữa bệnh đầy đủ, kịp thời cho các thương binh, bệnh binh, cán bộ hưu trí và người nghèo. Ngoài ra, nhờ sự quan tâm hưởng

ứng của Đảng bộ, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và mọi tầng lớp nhân dân, các hoạt động quyền góp “Quyền ền ơn đáp nghĩa” nhằm thăm hỏi, động viên các gia đình có công với cách mạng đã trở thành phong trào rộng rãi với ý nghĩa nhân văn cao đẹp.

Bên cạnh những ưu điểm, tiến bộ, công tác văn hóa - xã hội cũng tồn tại những hạn chế nhất định. Do còn thiếu thốn nhiều về trang thiết bị và đội ngũ y - bác sỹ nên chất lượng khám chữa bệnh ở tuyến cơ sở còn hạn chế. Việc triển khai thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xây dựng đời sống mới ở khu dân cư tuy đạt được kết quả tích cực song sức chuyển biến còn chậm. Do mặt trái của cơ chế thị trường và thiếu sót trong công tác quản lý, một số tệ nạn xã hội (cờ bạc, trộm cắp, nghiện hút...) có chiều hướng gia tăng, gây cản trở cho sự phát triển kinh tế - xã hội...

Song song với quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ luôn chú trọng tới công tác an ninh - quốc phòng cơ sở. Ban Chỉ huy quân sự phường tập trung chỉ đạo lực lượng dân quân, tự vệ thường xuyên tuần tra, canh gác bảo vệ vững chắc địa bàn, bảo đảm về mặt quân số, vũ khí trang bị kỹ thuật theo quy định. Công tác tuyển quân trong nhiệm kỳ được thực hiện tốt. Cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể thường xuyên triển khai công tác giáo dục

pháp lệnh, Luật Nghĩa vụ quân sự đến mọi tầng lớp nhân dân. Nhờ đó, công tác tuyển quân qua các năm 1996 - 2000 đều đạt 100% kế hoạch, đảm bảo về số lượng, chất lượng, bàn giao nhanh chóng, đúng luật và an toàn. Công tác huấn luyện dân quân, tự vệ và lực lượng dự bị động viên đảm bảo quân số và đúng theo kế hoạch đề ra.

Lực lượng công an phường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng quân báo, trinh sát của thị xã thường xuyên quản lý, theo dõi, nắm chắc tình hình cơ sở, kết hợp cùng cấp ủy và chính quyền đấu tranh kiên quyết và kịp thời xử lý các vụ việc liên quan tới trật tự trị an trên địa bàn. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có bước phát triển mới. Sự liên kết, phối hợp giữa các cơ quan nội chính với các ban ngành, đoàn thể quần chúng trong phòng ngừa, tấn công truy quét các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm hình sự đã tạo nên sức mạnh tổng hợp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V đã có nhiều cố gắng trong việc quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Trung ương, quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trọng tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng

bộ trong 2 năm 1997 - 1998 là triển khai học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 3 (khóa VIII, tháng 6/1997) về *“Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”* và *“Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*.

Thực hiện kế hoạch số 13-KH/TU và Hướng dẫn số 15-HD/TU, những năm 1999 - 2000, Đảng ủy tập trung lãnh đạo tổ chức học tập quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) và cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Sau hơn một năm triển khai, cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên địa bàn đã thu được những kết quả quan trọng: Tạo được bước chuyển biến tích cực trong nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên; cấp ủy hiểu rõ hơn tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; những thiếu sót trong đạo đức, lối sống của nhiều cán bộ, đảng viên bị phê phán, ngăn chặn; sự đoàn kết nội bộ được tăng cường; chuẩn bị chu đáo nội dung các văn kiện và công tác nhân sự phục vụ đại hội Đảng bộ và các chi bộ cơ sở... Việc phát, đổi thẻ đảng viên được thực hiện gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Công tác phát triển đảng viên được cấp ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện nên đã vượt qua được thời kỳ khó khăn những năm 1991 - 1995 và đạt được kết quả tương đối khả quan. Số lượng đảng viên kết nạp

mới trong giai đoạn 1996 - 2000 là 7 đồng chí, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ đến thời điểm cuối năm 2000 là 71 đảng viên. Ngoài ra, nhờ đẩy mạnh công tác kiểm tra, những biểu hiện lệch lạc, vi phạm của tổ chức Đảng, đảng viên, các thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý kịp thời được cấp ủy chấn chỉnh, uốn nắn.

Vấn đề củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền là một trong những nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân phường khóa III (1994 - 1999) đã thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo luật định. Hoạt động của Hội đồng từng bước được đổi mới, đặc biệt trong hình thức giám sát, tiếp xúc cử tri. Trong từng kỳ họp, nhiều đại biểu Hội đồng nhân dân đã có những ý kiến đề xuất thiết thực với Ủy ban nhân dân và các ban ngành, tập trung vào giải quyết những vấn đề nổi cộm trong sản xuất, đời sống, quản lý đất đai, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội. Những đợt tiếp xúc cử tri của các thành viên Hội đồng ngày càng có chất lượng hơn. Qua những đợt tiếp xúc, các đại biểu Hội đồng vừa có điều kiện kiểm tra, giám sát hoạt động, việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ở các ban ngành vừa có điều kiện giải đáp những thắc mắc của người dân. Thông qua đó, các đại biểu còn có thể phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, nắm bắt được

tâm tư nguyện vọng của cử tri để kiến nghị Hội đồng đề ra các quyết sách phù hợp.

Sau khi kiện toàn tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân phường nhiệm kỳ 1994 - 1999 ngày càng đi vào nề nếp, quy củ. Công tác điều hành của Ủy ban bám sát các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy Đảng, các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của Hội đồng nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân phường đã quản lý, điều hành thực hiện có hiệu quả chương trình công tác hằng năm, trọng tâm là công tác xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị... Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa VII, tháng 1/1995), cải cách hành chính được triển khai có hiệu quả. Địa phương tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị hành chính, sự nghiệp; thực hiện tiêu chuẩn hóa các chức danh cán bộ, công chức trong các tổ chức, ban ngành thuộc hệ thống chính trị; cử một số cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do tỉnh và thị xã tổ chức.

Trong nhiệm kỳ Đại hội, cấp ủy đã lãnh đạo thành công kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X (1997 - 2002) trên địa bàn phường vào ngày 20/7/1997 và kỳ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004 vào ngày 14/11/1999. Nhờ sự tuyên truyền rộng rãi

về mục đích, ý nghĩa của các kỳ bầu cử, lượng cử tri đi bỏ phiếu đạt tỷ lệ cao, đều đạt trên 98%. Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1999 - 2004 gồm 18 đại biểu, trong đó, đồng chí Nguyễn Ngọc Hà được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Trịnh Đạt Dũng - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân phường được bầu gồm 11 ủy viên, trong đó, đồng chí Ngô Quảng Bá làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Ngọc Tuấn - Phó Chủ tịch.

Cùng với hoạt động của bộ máy chính quyền, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cũng đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả hơn. Hầu hết các đoàn thể chú trọng đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động để tăng cường thu hút quần chúng, góp phần tích cực thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động nổi bật của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng là đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động: *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, phong trào *"Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước"*, *"Xóa đói giảm nghèo"*, xây dựng quỹ *"Đền ơn đáp nghĩa"*... Nhờ vậy, bộ mặt kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng chuyển biến theo hướng tích cực.

Tuy nhiên, hoạt động của một số đoàn thể quần chúng còn gặp không ít những khó khăn, lúng túng cả về nội dung và phương thức hoạt động. Một số cấp ủy cơ sở chưa



Lễ bàn giao nhà đại đoàn kết cho gia đình chính sách trên địa bàn phường Lương Châu



Ủy ban nhân dân phường Lương Châu khóa I
(nhiệm kỳ 1987 - 1989)



Đại hội Mặt trận Tổ quốc phường Lương Châu lần thứ VIII
(nhiệm kỳ 2008 - 2013)



Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
phường Lương Châu lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2012 - 2017)



Đại hội đại biểu Hội phụ nữ phường Lương Châu
lần thứ VI (nhiệm kỳ 2011 - 2016)



Hội Nông dân phường Lương Châu triển khai mô hình nuôi ong mật ở một số gia đình hội viên đem lại thu nhập cao



Hội Cựu chiến binh phường Lương Châu phối hợp với công an thị xã Sông Công tổ chức Hội nghị tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và HIV/AIDS

thật sự coi trọng công tác dân vận. Sự phối hợp giữa chính quyền với các đoàn thể quần chúng có nơi, có lúc chưa đồng bộ. Bên cạnh đó, năng lực của nhiều cán bộ chưa được nâng cao lại phải kiêm nhiệm nhiều việc nên kết quả hoạt động còn những hạn chế nhất định.

Những kết quả đạt được và cả những mặt còn hạn chế trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V nhiệm kỳ 1996 - 2000 đặt nền tảng quan trọng, đồng thời đem lại những kinh nghiệm quý để Đảng bộ tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội những năm đầu thế kỷ XXI.

II. Tiếp tục đổi mới toàn diện, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VI (2000 - 2005)

Bước sang thế kỷ XXI, sau 15 năm đổi mới, nền kinh tế đất nước liên tục tăng trưởng ở mức cao, cơ sở vật chất - kỹ thuật được tăng cường, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, góp phần không ngừng cải thiện đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân. Vị thế và uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng cao trong khu vực và trên thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu và vận hội mới, nước ta cũng đang phải đối mặt với 4 nguy cơ lớn như Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa

nhiệm kỳ (tháng 1/1994) đã chỉ rõ: 1- Nguy cơ tụt hậu ngày càng xa hơn về kinh tế; 2- Nguy cơ chênh hướng xã hội chủ nghĩa; 3- Nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; 4- Nguy cơ *"Diễn biến hòa bình"*.

Riêng đối với phường Lương Châu, trải qua hơn 15 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương đã nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu đề ra cho từng năm, từng nhiệm kỳ đại hội Đảng bộ. Nhiều năm liền tốc độ tăng trưởng kinh tế của phường đạt ở mức cao, cơ cấu kinh tế dần chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; cơ sở vật chất, bộ mặt đô thị của phường có nhiều chuyển biến theo hướng văn minh, hiện đại; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được giữ vững; công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị đạt kết quả tốt; đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Trong bối cảnh trên, vào tháng 9/2000, Đảng bộ phường Lương Châu tiến hành Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2000 - 2005). Đại hội diễn ra trong không khí toàn Đảng, toàn dân phấn khởi, đoàn kết, ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX (dự kiến tổ chức vào tháng 4/2001). Đại hội đánh giá quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ trước về công tác phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, xây dựng

cơ sở hạ tầng đô thị, công tác an ninh - quốc phòng cơ sở, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Qua phân tích, kiểm điểm nghiêm túc tất cả các mặt công tác, Đại hội thống nhất rút ra một số bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn cơ bản trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Đại hội thống nhất đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng bộ phường trong nhiệm kỳ mới. Trong đó, phương hướng, mục tiêu chung là: Phát huy cao nhất nội lực của phường, tận dụng có hiệu quả sự hỗ trợ của cấp trên, tranh thủ mọi yếu tố thuận lợi để nâng cao nhịp độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; khuyến khích mọi thành phần kinh tế hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật; khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên và sức lao động, ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, lĩnh vực tạo ra nhiều việc làm, xóa đói giảm nghèo; phát triển kinh tế gắn với củng cố quốc phòng cơ sở, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Với tinh thần dân chủ, tuân thủ Điều lệ Đảng, Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa VI (2000 - 2005) gồm 6 ủy viên. Tại phiên họp lần thứ nhất

của Ban Chấp hành Đảng bộ, đồng chí Đồng Thế Thế được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Bằng làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, sự phát triển kinh tế của phường Lương Châu vừa mang tính kế thừa vừa tích cực phát huy những tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Nổi bật trong nền kinh tế là sự phát triển của các ngành công nghiệp (bao gồm cả tiểu thủ công nghiệp) và dịch vụ. Các ngành chủ yếu trong lĩnh vực công nghiệp là: Sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác cát sỏi, cơ khí nhỏ, đồ gia dụng... Hoạt động dịch vụ chủ yếu là vận tải, thương mại, phục vụ ăn uống.

Về sản xuất nông nghiệp, mỗi vụ trong năm, Đảng ủy và chính quyền động viên nhân dân cấy hết diện tích. Trong năm 2005, tổng diện tích trồng lúa của địa phương đạt gần 97ha, sản lượng đạt trên 440 tấn với năng suất bình quân 4,6 tạ/ha. Phường đã mạnh dạn đưa các giống lúa lai có năng suất cao vào sản xuất thâm canh. Ngoài ra, cấp ủy và chính quyền luôn chú trọng chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động của đội ngũ cán bộ khuyến nông, tăng cường tập huấn áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất cho bà con nông dân như phòng trừ dịch bệnh IBM và đặc biệt là mô hình gieo mạ khay... Để đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ, tăng cường hệ số sử dụng đất nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất, Ủy ban nhân

dân phường đã ban hành nghị quyết chuyên đề về tăng cường sản xuất vụ đông, đưa cây ngô trở thành cây trồng chính thay thế diện tích sắn và khoai lang. Trong năm 2005, tổng diện tích ngô 3 vụ đạt trên 20ha, năng suất bình quân khoảng 29 tạ/ha.

Thành công của mô hình trồng cỏ chăn nuôi đại gia súc đã nâng tổng đàn trâu, bò của phường tăng từ 200 con năm 2000 lên 350 con năm 2005. Những trang trại chăn nuôi gia cầm cho thu nhập cao điển hình ở các hộ gia đình sau: Chị Ngô Thị Bích, chị Bùi Thị Hoàn (tổ 6), chị Nguyễn Thị Thắng (tổ 4), chị Trần Thị Nường (tổ 3)... Công tác phòng dịch cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn phường được chỉ đạo sâu sát đến hộ gia đình, đặc biệt là các hộ chăn nuôi với quy mô lớn.

Trong nhiệm kỳ này, Đảng ủy và chính quyền tích cực chỉ đạo thực hiện tốt chương trình xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Trong 5 năm (2000 - 2005), phường huy động đáng kể nguồn vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản (không kể hạ tầng khu công nghiệp), trong đó có các dự án cải tạo điện lưới, bê tông hóa các tuyến đường liên khối phố, hệ thống thủy lợi... theo phương châm *"Nhà nước và nhân dân cùng làm"*. Trong năm 2002, mương dẫn nước từ tuyến N1256 đến đồng Cửa Nghè đã hoàn thành trước kế hoạch 2 năm. Đến năm 2004, hệ thống đường điện chống quá tải trên địa bàn được lắp đặt xong.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực. Sự nghiệp giáo dục phát triển trên nhiều phương diện. Chất lượng giáo dục được nâng lên, đội ngũ giáo viên được trẻ hóa, thường giữ vững phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và tích cực thúc đẩy phổ cập trung học cơ sở. Công tác y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được các cấp, các ngành quan tâm, đặc biệt là cấp ủy và chính quyền. Cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ trạm y tế được tăng cường, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Ngoài ra, các chương trình y tế quốc gia, vệ sinh an toàn thực phẩm, kế hoạch hóa gia đình... trên địa bàn đều hoàn thành vượt mức kế hoạch trên giao. Nhờ vậy, nhiều năm liền, trạm y tế phường Lương Châu được tặng bằng khen, giấy khen của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và thị xã Sông Công. Các hoạt động văn nghệ, thể dục - thể thao được chú trọng, trở thành phong trào rộng khắp ở các đơn vị, ban ngành.

Ngoài ra, Đảng ủy và chính quyền còn thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình xóa đói, giảm nghèo. Đến năm 2005, trên địa bàn phường không còn gia đình nào còn nhà dột nát, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, còn 5,75%. Hầu hết các hộ dân đều đã có thiết bị nghe nhìn hiện đại (ti vi, đầu đĩa, loa đài...), gần 90% hộ dân có xe máy, một số hộ

khá giả còn mua sắm được ô tô. Vấn đề an ninh lương thực được đảm bảo, không còn cảnh cơm độn sắn, độn khoai như trước đây. Chất lượng bữa ăn của các gia đình cũng được cải thiện đáng kể, thực đơn thường xuyên có thịt, cá, đậu, trứng...

Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy tập trung lãnh đạo triển khai xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với việc thực hiện *"Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm"*. Tình hình an ninh chính trị ổn định. Các phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"*, *"Tự quản"* được phát động có hiệu quả. Các hoạt động tôn giáo - tín ngưỡng thực hiện đúng pháp luật, tình đoàn kết trong nông thôn được phát huy, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không để xảy ra trọng án và gây thương tích nặng, các tệ nạn xã hội được đẩy lùi rõ rệt. Công tác quốc phòng cơ sở có nhiều cố gắng, tạo được chuyển biến về chất lượng, tổ chức biên chế lực lượng đủ quân số, chất lượng huấn luyện, khả năng sẵn sàng chiến đấu từng bước được nâng cao, kết quả huấn luyện hằng năm đều đạt khá. Công tác tuyển quân được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo. Ngoài ra, địa phương còn thực thi tốt chính sách hậu phương quân đội, chính sách khen thưởng, giải quyết những tổn động sau chiến tranh. Nhờ đó, Đảng bộ và chính quyền luôn duy trì được niềm tin nơi nhân dân.

Bảo đảm sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, nhiệm kỳ 2000 - 2005, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ phường Lương Châu có nhiều tiến bộ trên cả 3 mặt (tư tưởng, chính trị và tổ chức), bám sát các tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương và sự chỉ đạo của thị xã Sông Công về xây dựng tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh. Đảng bộ đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập nhiều chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng, trong đó có Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVI, các Nghị quyết 2, 3, 4, 5, 6 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ V. Từ đó, Đảng ủy xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, từng bước đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Chế độ sinh hoạt được đổi mới cả về nội dung và hình thức, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ. Công tác đấu tranh phê bình và tự phê bình thường xuyên được chú trọng, đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ cấp ủy và chính quyền nhằm xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, kịp thời ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực đối với cán bộ, đảng viên.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ kết nạp thêm được 19 đảng viên mới. Hằng năm, Đảng ủy đều tiến

hành kiểm điểm, đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức Đảng. Chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng ngày càng được nâng lên. Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên trong việc thực hiện Điều lệ Đảng và nhiệm vụ do cấp ủy phân công; kiểm tra quy chế hoạt động của các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội; kiểm tra tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm nguyên tắc, điều lệ Đảng. Đối với một số đảng viên mắc khuyết điểm, cấp ủy kiên quyết đưa ra các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến tước bỏ Đảng tịch góp phần làm trong sạch tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, củng cố thêm niềm tin của nhân dân.

Trong nhiệm kỳ 1999 - 2004, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có nhiều đổi mới về chương trình hoạt động, trong đó có việc đề cao trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân trước cử tri. Hội đồng nhân dân đã thể hiện rõ vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, nhất là chức năng quyết định và giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng ở cơ sở. Việc tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp được thực hiện nghiêm túc theo quy chế dân chủ cơ sở. Sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân

dân - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng của phường ngày càng được tăng cường. Trong năm 2004, Đảng ủy lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2011 diễn ra vào ngày 25/4 theo tinh thần dân chủ và đúng luật. Hội đồng nhân dân khóa V (2004 - 2011) gồm 21 đại biểu, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Bằng được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Ngọc Hà làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ này gồm 13 ủy viên, trong đó đồng chí Ngô Quảng Bá được Hội đồng tín nhiệm bầu lại làm Chủ tịch, đồng chí Trịnh Đạt Dũng và Dương Văn Hiệp được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Trong giai đoạn 2000 - 2005, Ủy ban nhân dân phường đã có nhiều cố gắng đổi mới trong công tác quản lý, điều hành nhằm xây dựng chính quyền "*trong sạch, vững mạnh*" và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Ủy ban đã xây dựng được các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - văn hóa xã hội ở địa phương một cách cụ thể, thiết thực; quá trình tổ chức thực hiện bám sát các mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng bộ, nghị quyết Hội đồng nhân dân phường đề ra. Công tác thu ngân sách được thực hiện tốt, đảm bảo nguồn chi hằng năm của phường. Công tác quản lý đất đai tuân thủ theo luật

hiện hành. Công tác tiếp dân đảm bảo quy chế dân chủ cơ sở, nhờ vậy, giai đoạn này địa phương không xảy ra khiếu kiện đông người, đơn thư vượt cấp. Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc. Công cuộc cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “*một cửa*” chuyển biến tích cực. Kết quả đạt được trên đã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng cơ sở theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VI.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng không ngừng đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, đề ra chương trình công tác phù hợp nhằm động viên hội viên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Hằng năm, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng của phường được cấp trên đánh giá cao, hầu hết xếp loại tốt. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã vận động nhân dân tập trung phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng, tạo cơ sở ổn định tình hình chính trị địa phương, tham mưu cho cấp ủy tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, tích cực tham gia xây dựng chính quyền và quản lý các hoạt động tôn giáo... Các ban công tác Mặt trận cơ sở duy trì

hoạt động, tạo điều kiện vận động các phong trào, ngăn chặn và giải quyết tốt những mâu thuẫn tại cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, công tác lãnh đạo của Đảng bộ còn một số khuyết điểm, hạn chế. Sản xuất phát triển nhưng chưa thực sự vững chắc, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa còn chậm. Chuyển biến trong lĩnh vực văn hóa - xã hội chưa mạnh, cơ sở vật chất phục vụ giáo dục còn thiếu và chất lượng chưa cao, kết quả thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa chưa đồng đều. Một số tệ nạn xã hội vẫn còn diễn ra như cờ bạc, lô đề... Trình độ, năng lực của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ...

Đầu năm 2005, căn cứ theo Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ Nội vụ về *"Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố"*, 4 xóm và 2 khối phố của phường chuyển đổi thành 8 tổ dân phố gồm: Bá Xuyên 1, Bá Xuyên 2, Bá Xuyên 3, Bá Xuyên 4, tổ 5, tổ 6, tổ 7, tổ 8. Trong đó, khu vực nông nghiệp gồm các tổ từ Bá Xuyên 1 đến Bá Xuyên 4; khu vực phi nông nghiệp gồm các tổ: 5, 6, 7, 8. Được sự chuẩn y của cấp trên, mỗi tổ dân phố Lương Châu thành lập 1 chi bộ. Lúc bấy giờ, toàn Đảng bộ gồm 11 chi bộ cơ sở trực thuộc (bao gồm 8

chi bộ tổ dân phố, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ công an và 1 chi bộ nhà trường).

Tuy còn tồn tại những hạn chế, thiếu sót nhưng những thành thắng lợi đạt được trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 vẫn là cơ bản, có ý nghĩa “*bản lề*” để Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu vững tiến lên thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tiếp theo.

1. The first part of the paper is devoted to a general discussion of the problem.

2. The second part is devoted to a detailed analysis of the various cases which may arise.

3. The third part is devoted to a discussion of the results obtained in the previous sections.

4. The fourth part is devoted to a discussion of the conclusions of the paper.

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2005 - 2015)

I. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VII (2005 - 2010)

Ngày 26/8/2005, Đảng bộ phường Lương Châu tiến hành Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) tại hội trường Ủy ban nhân dân phường. Đại hội được tổ chức vào thời điểm các cấp, các ngành cùng toàn thể nhân dân phường Lương Châu đang ra sức phấn đấu thi đua lập nhiều thành tích kỷ niệm 20 năm thành lập phường cùng thị xã Sông Công, tiến tới Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VI, Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.

Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá nghiêm túc quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI (nhiệm kỳ 2000 - 2005) về những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân, đúc kết một số bài học kinh

nghiệm. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố vững chắc an ninh - quốc phòng cũng như công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ mới. Mục tiêu tổng quát là: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; khai thác tốt các tiềm năng, huy động tối đa nguồn lực, tạo bước đột phá về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp và dịch vụ, đảm bảo an ninh lương thực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế; tiếp tục xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; củng cố, kiện toàn và phấn đấu xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh; bảo đảm quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) gồm 11 đồng chí. Trong kỳ họp đầu tiên của Ban Chấp hành, 5 đồng chí được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy, trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Bằng được bầu làm Bí thư, đồng chí Ngô Quảng Bá được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Xác định công nghiệp và dịch vụ là những lĩnh vực có tiềm năng và phù hợp với quy hoạch phát triển nền kinh tế của thị xã cũng như địa phương nên Đảng bộ, chính quyền phường thường xuyên quan tâm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn trong 5 năm không ngừng tăng lên, đặc biệt về quy mô sản xuất, từ làm ăn manh mún tiến lên quy mô lớn hơn; từ đó, thu hút tạo việc làm và thu nhập đáng kể cho lao động địa phương. Các doanh nghiệp đã thu hút được hơn 200 công nhân với mức thu nhập ổn định từ 1,5 - 2 triệu đồng/tháng/người, tiêu biểu như Xí nghiệp cơ khí đúc Sông Công, Doanh nghiệp Hoàng Triều, Doanh nghiệp Hoan Lan, Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ khí nông nghiệp Sông Công... Các hộ kinh doanh đều có thu nhập khá, bình quân đạt từ 30 - 40 triệu đồng/năm.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã ban hành được Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng và ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đưa những giống mới vào sản xuất. Nhằm đưa nền kinh tế nông nghiệp phát triển bền vững, chính quyền đã không ngừng đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng - kỹ thuật, kiên cố hóa hệ thống thủy lợi, cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, phát triển hạ tầng nông thôn. Cấp ủy và chính quyền còn khuyến khích các

thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại. Phường đã tổ chức được một số lớp tập huấn về sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trong sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả trên rau và cây chè; kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh trên cây lúa. Ngoài ra, địa phương còn tổ chức nhiều hội thảo về sản xuất lúa lai, sản xuất ngô vụ đông xuân...

Song song với việc ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, phường còn tổ chức cho một số nông dân đi tham quan học tập những mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả tại các tỉnh bạn để về ứng dụng tại địa phương, tiêu biểu như: Mô hình trồng gấc lai tại tỉnh Bắc Giang, mô hình trồng thanh long tại Vĩnh Phúc. Ngay sau mỗi đợt tham quan, Ủy ban nhân dân phường triển khai mua cây giống hỗ trợ cho nông dân tổ chức trồng thí điểm 1ha. Đến đầu năm 2010, diện tích trồng gấc lai bước đầu thu được kết quả khả quan, mô hình trồng cây thanh long được triển khai thực hiện điểm trên diện tích 0,3ha.

Đảng bộ, chính quyền địa phương có những giải pháp cụ thể, thiết thực để phát triển ngành chăn nuôi. Đề tài *“Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để sản xuất chế biến thức ăn cho đàn gia súc ăn cỏ”* do Ủy ban nhân dân thị xã thông qua được chính quyền và nhân dân phường Lương Châu tích cực triển khai hưởng ứng. Nhờ vậy,

tổng đàn trâu, bò trên địa bàn tăng đáng kể từ 350 con (năm 2005) lên 490 con (năm 2008), đàn gia cầm có 21.300 con. Cấp ủy và chính quyền chỉ đạo thực hiện công tác phòng dịch cho đàn gia súc, gia cầm sâu sát đến từng hộ gia đình, đặc biệt là các hộ chăn nuôi với quy mô lớn. Trong 5 năm (2005 - 2010), phường đã mở 60 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật với hơn 2.000 lượt người tham gia.

Công tác thu - chi ngân sách được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân phường tập trung thu triệt để mọi nguồn theo Luật ngân sách Nhà nước, không để tình trạng tồn đọng xảy ra. Nhờ vậy, hằng năm thu ngân sách đều vượt kế hoạch của thị xã giao. Nhiệm vụ chi đảm bảo cho mọi hoạt động của địa phương và ưu tiên chi cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Tổng chi ngân sách năm 2006 đạt gần 740,4 triệu đồng, năm 2009 đạt hơn 886,8 triệu đồng. Nhìn chung, công tác thu - chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ đúng theo quy định, đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của địa phương theo kế hoạch đề ra.

Bên cạnh việc phát triển kinh tế, công tác phát triển văn hóa - xã hội của phường trong giai đoạn 5 năm (2005 - 2010) cũng đạt được những thành tựu rất đáng khích lệ. Được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền, sự nghiệp giáo dục ở địa phương ngày càng phát triển theo

hướng xã hội hóa. Trường Tiểu học Lương Châu có nhiều đổi mới trong công tác dạy và học, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp hằng năm đạt 100%, trong đó học sinh khá, giỏi đạt 65 - 75%. Tập thể hội đồng sư phạm nhà trường được khen thưởng danh hiệu *"Tổ lao động tiên tiến"*. Trong 5 năm (2005 - 2010), nhà trường đã thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ của Bộ giáo dục. Các cuộc vận động của ngành giáo dục được tích cực hưởng ứng, tiêu biểu như: *"Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục"* (gọi tắt là cuộc vận động *"Hai không"*), *"Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực"*. Đầu năm học 2007 - 2008, trường Tiểu học của phường đón Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

Đối với công tác y tế, đội ngũ y - bác sỹ và y tá tổ dân phố luôn nêu cao ý thức trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao. Hằng năm, trạm y tế phường thực hiện đầy đủ chương trình y tế quốc gia, tổ chức khám và chữa bệnh cho hơn 6.350 lượt người, thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Công tác chuyên môn, nghiệp vụ của trạm nhiều năm liền được ngành cấp trên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2007, trạm y tế phường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia.

Về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, Ban Dân số - Gia đình và Trẻ em phường cùng đội ngũ cộng tác

viên ở các tổ dân phố tích cực tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ đa dạng hóa các biện pháp tránh thai, kết hợp truyền thông với công tác kế hoạch hóa. Do vậy, hầu hết các chỉ tiêu cấp trên giao đều được hoàn thành, nhiều tổ dân phố hằng năm không có người sinh con thứ 3. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được quan tâm đã góp phần nâng cao chất lượng dân số. Nhờ vậy, tỷ suất sinh thô trên địa bàn phường trong 5 năm (2005 - 2010) giảm 0,4%.

Công tác gia đình và trẻ em luôn được Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể quan tâm. Vào mỗi dịp hè, các em thiếu niên, nhi đồng được tổ chức sinh hoạt với các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh. Trong tổng kết hè có đánh giá kết quả kết hợp trao quà khuyến học với tổng số tiền gần 20 triệu đồng cho các em học sinh có thành tích xuất sắc, vượt khó học giỏi. Cả giai đoạn, địa phương không để xảy ra vụ việc nào xâm phạm đến quyền trẻ em. Trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ Bảo hiểm y tế đầy đủ và kịp thời.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, phong trào thể thao trên địa bàn có nhiều khởi sắc. Hằng năm, vào dịp tết cổ truyền, các trò chơi dân gian, các môn thi đấu (như cờ tướng, kéo co, đẩy gậy, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông...) được tổ chức với không khí thi đấu sôi nổi tại

Trung tâm văn hóa thể thao của phường, thu hút hàng trăm vận động viên tham gia. Đối với các môn thi đấu do thị xã tổ chức, phường Lương Châu đều tham gia đầy đủ các môn và đạt nhiều giải cao toàn đoàn như: Giải nhất cuộc thi bơi thiếu nhi, giải nhất bóng đá thiếu niên nhi đồng... Với những thành tích trên, phường được Bộ Văn hóa trao tặng bằng khen, Sở văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh trao cờ công nhận *"Đơn vị tiên tiến về phong trào thể dục - thể thao"*.

Văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển toàn diện của xã hội, bởi vậy, các lĩnh vực của đời sống văn hóa tinh thần thường xuyên được cấp ủy chú trọng lãnh đạo. Thực hiện cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"* do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, Ban Văn hóa phối hợp với Mặt trận Tổ quốc của phường xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng tới các tổ dân phố và được nhân dân đồng tình ủng hộ. Các danh hiệu *"Gia đình văn hóa"*, *"Làng văn hóa"*, *"Khu dân cư tiên tiến"* được bình xét công khai, dân chủ ở các tổ dân phố. Kết quả, hằng năm trên địa bàn có trên 90% gia đình đạt *"Gia đình văn hóa"*, 100% khu dân cư đạt *"Khu dân cư tiên tiến"*, có 3/8 tổ dân phố đạt danh hiệu *"Làng văn hóa"*, trong đó, có 2 tổ dân phố đạt danh hiệu *"Làng văn hóa cấp tỉnh"*. Đặc biệt, đầu năm 2007, chùa Bá

Xuyên - chứng tích về truyền thống yêu nước, cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh.

Công tác xoá đói giảm nghèo cũng thường xuyên được Đảng bộ, chính quyền chú trọng triển khai bằng nguồn ngân sách của thị xã và địa phương. Mục tiêu giảm nghèo bền vững thu hút sự quan tâm của cấp ủy Đảng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Hội Nông Dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh đã có nhiều chương trình giúp đỡ cho các hội viên, đặc biệt là hội viên nghèo về giống, tập huấn kỹ thuật sản xuất, tín chấp vay vốn ưu đãi. Đến cuối năm 2009, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn còn 7,9%.

Đồng thời, địa phương luôn quan tâm thực hiện tốt pháp lệnh ưu đãi đối với người có công. Hằng năm vào dịp lễ tết, phường tổ chức các đoàn đến thăm hỏi, tặng quà cho gia đình các đối tượng chính sách. Hội Phụ nữ phường nhận đỡ đầu một số hộ chính sách neo đơn, Hội Nông dân phường nhận chăm sóc vườn cây tình nghĩa. Đặc biệt vào dịp 27/7, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm cũng như toàn thể nhân dân trên địa bàn tích cực hưởng ứng với nhiều việc làm thiết thực, tiêu biểu như: Tu sửa bia ghi tên các anh hùng

liệt sỹ; năm 2007, xây dựng nhà tình nghĩa cho thương binh Dương Minh Thời với giá trị 33 triệu đồng; năm 2009, hỗ trợ tu sửa nhà ở cho gia đình bà Đỗ Thị Tịnh - vợ liệt sỹ với số tiền 3 triệu đồng; hỗ trợ thân nhân liệt sỹ đi tìm mộ liệt sỹ...

Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy, chính quyền theo tinh thần "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" nên công tác xây dựng cơ sở hạ tầng của phường trong giai đoạn 2005 - 2010 nhận được sự đồng tình ủng hộ rộng rãi của nhân dân. Nhờ vậy, việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn phường đạt nhiều tiến bộ, đặc biệt trong kiên cố hóa hệ thống thủy lợi, nâng cấp, mở rộng đường giao thông, xây dựng, tu bổ Trung tâm văn hóa phường, Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ, cổng chùa Bá Xuyên. Đến cuối năm 2009, 100% các tuyến đường chính, 80% các tuyến đường liên tổ dân phố được bê tông hóa tạo nên diện mạo mới theo hướng đô thị hóa. Bằng nguồn vốn của thị xã, trường Tiểu học Lương Châu, trạm y tế được đầu tư nâng cấp đạt chuẩn quốc gia vào năm 2007, tạo nền tảng để sự nghiệp giáo dục, y tế của phường ngày càng phát triển.

Là phường nội thị nằm trong khu công nghiệp tập trung Sông Công, việc quy hoạch, quản lý đô thị là một trong những yếu tố quyết định tới diện mạo của phường.

Do đó, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền phường đã phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý mặt bằng các công trình Nhà nước có hiệu quả, đồng thời xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông. Bên cạnh đó, Đảng ủy còn chỉ đạo các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân bảo vệ môi trường sinh thái ở các khu vực đường phố, bảo vệ cây xanh đô thị.

Nhằm tạo môi trường chính trị hòa bình, ổn định phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, vấn đề an ninh - quốc phòng luôn là một trong những mặt công tác quan trọng được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo sâu sát. Công an phường thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu cho cấp ủy về xây dựng phong trào *"Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc"*. Trên cơ sở đó, Đảng ủy xây dựng các nghị quyết chuyên đề sát thực tế, chỉ đạo kịp thời và giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp trên địa bàn. Ban Bảo vệ dân phố được kiện toàn và tiếp tục hoạt động có hiệu quả. Trong giai đoạn 2005 - 2010, công an phường đã phối hợp với công an thị xã Sông Công xử lý 3 vụ buôn bán chất ma túy, đến đầu năm 2010, địa bàn phường không còn điểm buôn bán chất ma túy.

Nhiệm vụ quốc phòng của địa phương được Đảng ủy, chính quyền quan tâm cả về công tác tổ chức và chuyên môn nghiệp vụ. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự

được cử đi học lớp trung cấp chuyên môn; các cán bộ cấp trung đội, tiểu đội hằng năm được tập huấn theo kế hoạch của Ban Chỉ huy quân sự thị xã. Trong giai đoạn này, Ban Chỉ huy quân sự phường hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ được giao: Huấn luyện dân quân đạt loại khá, đảm bảo về quân số và chất lượng trong huấn luyện; thực hiện tốt công tác diễn tập ZT, huy động được trên 2.500 lượt người tham gia; quản lý tốt lực lượng dự bị động viên; công tác tuyển quân hằng năm đảm bảo về số lượng và số lượng. Cả giai đoạn, địa phương đã tiến chân 11 thanh niên lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, đồng thời thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Những thành tích đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng đề cập ở trên có nguyên nhân quan trọng xuất phát từ sự quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 của Đảng bộ phường Lương Châu. Trong đó, công tác xây dựng Đảng được xác định là nhiệm vụ then chốt.

Đảng ủy phường quán triệt, tập trung chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Về chính trị - tư tưởng, Đảng ủy dành nhiều thời gian nghiêm túc nghiên cứu, đồng thời tổ chức tốt cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng

toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VI cùng nhiều nghị quyết chuyên đề quan trọng của Trung ương, Tỉnh ủy Thái Nguyên và Thị ủy Sông Công. Sau mỗi lần học tập, quán triệt các nghị quyết, cấp ủy xây dựng thành chương trình hành động sát với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo đưa các chuyên đề, mục tiêu đề ra vào cuộc sống.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy phường đã tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động *“Học tập và làm theo gương đạo đức Hồ Chí Minh”* theo Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2007 do Bộ Chính trị đề ra cho cán bộ, đảng viên, các đoàn thể một cách sâu rộng. Kết quả, cuộc vận động thực sự tạo chuyển biến về nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhờ đó, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn phường được nâng lên rõ rệt, tạo nên động lực mới trên mọi mặt công tác. Những kết quả về công tác giáo dục chính trị - tư tưởng nêu trên được các đoàn kiểm tra của Đảng ủy cấp trên đánh giá tốt. Nhờ vậy, Đảng bộ được Tỉnh ủy Thái Nguyên và Thị ủy Sông Công tặng nhiều bằng khen, giấy khen.

Trong nhiệm kỳ này, Ban Chấp hành Đảng bộ phường xây dựng và ban hành *“Quy chế hoạt động”*, phân công

cụ thể cho từng đảng ủy viên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các chi bộ tổ chức thực hiện nhiệm vụ và thi hành Điều lệ Đảng, phát huy vai trò chi bộ là hạt nhân chính trị ở cơ sở. Các chi bộ tổ chức tốt việc sinh hoạt theo định kỳ hàng tháng với nhiều nội dung có chất lượng. Đảng ủy phường thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, tổ chức sinh hoạt toàn thể đảng viên của Đảng bộ mỗi năm 2 lần. Mỗi lần tổ chức sinh hoạt, sơ kết, tổng kết hằng năm được Ban Thường vụ (trực tiếp là Bí thư, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân) chuẩn bị nội dung chu đáo, cụ thể, thiết thực trước khi đưa ra Ban Chấp hành thảo luận, từ đó đề ra nghị quyết cho mỗi kỳ họp nhằm kịp thời chỉ đạo, lãnh đạo và điều hành thực hiện nhiệm vụ tại địa phương. Đồng thời hàng tháng, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức giao ban với các đồng chí bí thư chi bộ nhằm kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động ở cơ sở để có biện pháp chỉ đạo phù hợp.

Công tác phân tích, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên của Đảng bộ phường Lương Châu cơ bản bám sát Hướng dẫn số 17 của Tỉnh ủy Thái Nguyên cũng như Hướng dẫn số 18 và số 20 của Ban Tổ chức Trung ương. Công tác trên được chỉ đạo sát sao, từng bước cụ thể từ chi bộ đến Ban Chấp hành Đảng bộ phường một cách triệt để, nghiêm túc. Các chi bộ và

đảng viên nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, trung thực báo cáo và tự phân loại. Trên cơ sở đó, chi bộ tham gia đóng góp ý kiến và thống nhất biểu quyết cụ thể từng đồng chí đảng viên. Kết quả, có 3 năm Đảng bộ được Thị ủy công nhận *“Đảng bộ trong sạch vững mạnh”*, 1 năm đạt *“Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”*. Năm 2009, trong tổng số 11 chi bộ, qua phân tích, đánh giá, 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, nhiều chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, hoàn thành suất sắc nhiệm vụ như: Chi bộ Công an phường, chi bộ cơ quan phường, chi bộ trường Tiểu học Lương Châu, chi bộ tổ dân phố 1, chi bộ tổ dân phố 3. Trong tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ (năm 2009 là 133 đồng chí), hằng năm có xấp xỉ 85% đảng viên (trên 110 đồng chí) được đánh giá đạt tư cách đảng viên.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 12/10/2004 của Ban Bí thư về *“Kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 115 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh”* cũng như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII đề ra về phát triển đảng viên mới, Đảng ủy luôn xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong việc tăng cường sức chiến đấu cả về số lượng và chất lượng cho Đảng bộ. Kết quả, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ đã bồi dưỡng đối tượng Đảng được 42 quần chúng ưu tú và kết nạp được 30 đảng viên mới, đạt 100%

chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Công tác phát triển đảng viên lớp Hồ Chí Minh của Đảng bộ phường Lương Châu được Thị ủy Sông Công tặng giấy khen.

Việc trao tặng huy hiệu 30, 40, 50, 60 năm tuổi Đảng cho các đảng viên thâm niên được Đảng ủy nghiêm túc thực hiện theo quy trình hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Nhiệm kỳ này, Đảng ủy phường tổ chức trao tặng huy hiệu cho 56 đồng chí. Các buổi trao tặng được tổ chức chu đáo, trang trọng, ghi nhận công lao đóng góp của các đảng viên kỳ cựu và góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; nêu cao tính chất tiên phong của các đảng viên, đồng thời động viên các đồng chí tiếp tục cống hiến cho lý tưởng cao đẹp của Đảng...

Hàng năm, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra trong năm đối với các chi bộ, đồng thời phục vụ tốt các đợt kiểm tra của Tỉnh ủy, Thị ủy. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tổ chức 27 cuộc kiểm tra chi ủy, chi bộ cơ sở về thực hiện "Điều lệ Đảng" và các nghị quyết của Đảng, đồng thời, tổ chức 14 đợt giám sát về công tác thực hiện nhiệm vụ của tổ chức Đảng và đảng viên. Hàng năm, Đảng ủy đặc biệt quan tâm tới việc phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên nhằm phát huy vai trò của tập thể chi bộ cũng như của từng cá nhân đảng viên. Trên cơ sở đó, kịp thời chấn chỉnh những biểu

hiện vi phạm, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, xử lý nghiêm túc những đảng viên vi phạm.

Đảng ủy xác định công tác cán bộ là yếu tố hết sức quan trọng, quyết định hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Do đó ngay từ đầu nhiệm kỳ, cấp ủy đã quan tâm xây dựng nghị quyết chuyên đề về công tác cán bộ, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ đi học nâng cao trình độ văn hóa cũng như nghiệp vụ để tạo nguồn sau này. Kết quả toàn phường: 100% cán bộ tốt nghiệp Trung học phổ thông và Trung cấp lý luận chính trị. Đến đầu năm 2010, phường có 9 đồng chí đạt trình độ cử nhân, 4 đồng chí đang theo học hệ đại học tại chức và 1 đồng chí đang học cao học. Hằng năm, các ngành ở địa phương đều cử cán bộ tập huấn công tác chuyên môn nghiệp vụ của ngành nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn giúp cho cán bộ. Công tác quản lý cán bộ của phường luôn đảm bảo hai yếu tố vừa “*hồng*” vừa “*chuyên*”. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Thường vụ Đảng ủy kịp thời đôn đốc, nhắc nhở cán bộ phụ trách công việc không để phát sinh tiêu cực, đảm bảo thực hiện tốt quy chế hoạt động. Bởi vậy, nhìn chung trong cả nhiệm kỳ, đội ngũ cán bộ của phường hoạt động tương đối tốt, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo luật định. Trước mỗi kỳ họp, Hội đồng

nhân dân phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, mỗi đại biểu luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt và phản ánh, đề xuất tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Do vậy, các kỳ họp đã phát huy được quyền làm chủ của nhân dân. Nghị quyết do Hội đồng ban hành bám sát với tình hình thực tế địa phương, quá trình triển khai thực hiện được nhân dân đồng tình ủng hộ. Những kết quả đạt được trên góp phần làm cho Hội đồng nhân dân phường ngày càng khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân phường cũng luôn thực hiện nghiêm túc theo quy chế làm việc, tích cực đổi mới về công tác điều hành hướng vào thực hiện chương trình đề án kinh tế - xã hội, đặc biệt là những nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm; trong đó chú trọng các giải pháp phát huy mọi nguồn lực, nhất là nội lực. Ủy ban tích cực tham mưu cho cấp ủy Đảng trong xây dựng nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng - vật nuôi, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Dù điều kiện cơ sở vật chất, nơi làm việc còn nhiều khó khăn nhưng Ủy ban nhân dân phường vẫn nỗ lực đẩy nhanh công tác cải cách hành chính, nhất là công tác tiếp dân với phương châm không gây phiền hà cho nhân dân. Hàng tháng, Ủy ban thường xuyên thực hiện theo quy chế tổ

chức hợp giao ban với Tổ trưởng tổ dân phố để nắm bắt kịp thời, giải quyết những vấn đề tồn đọng và triển khai nhiệm vụ trong tháng tiếp theo.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể có nhiều chuyển biến tích cực so với nhiệm kỳ trước. Mặt trận Tổ quốc góp phần quan trọng vào việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền bằng những việc làm thiết thực như: Tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường theo Điều 26, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về *"Thực hiện dân chủ ở cơ sở xã, phường"*... Ban Công tác mặt trận cơ sở phối hợp với tổ dân phố tổ chức các hội nghị để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền, phát huy tinh thần dân chủ, đồng thời phối hợp với các tổ chức, ban ngành tham gia phong trào xóa nhà dột nát cho hộ nghèo. Kết quả, Mặt trận Tổ quốc đã vận động xóa được 10 nhà dột nát; làm tốt công tác hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư. Đặc biệt, tổ chức Mặt trận đóng vai trò nòng cốt trong cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa, khu dân cư tiên tiến. Những cuộc vận động trên

mang lại hiệu quả thiết thực, làm phong phú thêm đời sống tinh thần trong cộng đồng dân cư. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường từ năm 2001 đến năm 2003 là đồng chí Trần Quý Thảo, từ năm 2003 là đồng chí Đào Quý Ngọc.

Các tổ chức đoàn thể nhân dân (như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh...) có nhiều cố gắng trong việc đa dạng hóa hình thức tập hợp quần chúng, hội viên, đoàn viên nhằm phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong việc thực hiện nghị quyết của Đảng. Phương thức và nội dung hoạt động của các đoàn thể từng bước được đổi mới, bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương, hướng hoạt động về cơ sở. Hầu hết các tổ chức đoàn thể đều xây dựng được chương trình hành động, nhất là việc vận động quần chúng thực hiện các đề án phát triển kinh tế, chương trình giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, làm điểm một số mô hình kinh tế, thực hiện chính sách xã hội...

Trong quá trình Đảng bộ lãnh đạo nhân dân phường Lương Châu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VII, tuy cơ bản đạt được thắng lợi nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót chủ yếu sau: Tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn chưa nhanh; công tác quản lý đất đai, tài nguyên

thiên nhiên, xây dựng nhà ở còn một số bất cập; hoạt động của chi ủy, chi bộ cơ sở còn thiếu hiệu quả, nhất là trong việc đổi mới việc nội dung sinh hoạt, ban hành nghị quyết, thực hiện nguyên tắc phê bình và tự phê bình; đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân, một số đại biểu chưa phát huy được đầy đủ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của bản thân trong việc tiếp thu ý kiến từ cử tri cũng như truyền tải nghị quyết các kỳ họp đến nhân dân và giám sát hoạt động của các thành viên Ủy ban nhân dân...

Nhìn chung, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VII (2005 - 2010), hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị... đều đạt được góp phần đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương. Đó là nền tảng quan trọng để Đảng bộ và nhân dân trong phường tiếp tục nỗ lực gặt hái những thành tựu lớn hơn trong giai đoạn tiếp theo.

II. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VIII (2010 - 2015)

Trong hai ngày 21 - 22/2/2010, Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VIII được tổ chức vào thời điểm các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân Lương

Châu đang ra sức thi đua lập nhiều thành tích kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/1910), 25 năm thành lập phường Lương Châu cũng như thị xã Sông Công (11/4/1985 - 11/4/2010), chào mừng Đại hội Đảng bộ thị xã Sông Công lần thứ VII (tháng 8/2010), Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII (tháng 10/2010) tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI (tháng 1/2011).

Chủ đề của Đại hội Đảng bộ lần này là: *“Tập trung tối đa mọi nguồn lực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên các mặt: Chính trị, kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng; quyết tâm xây dựng phường Lương Châu phát triển toàn diện”*. Đại hội tổng kết đánh giá nghiêm túc kết quả 5 năm (2005 - 2010) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VII, chỉ rõ những khuyết điểm, nguyên nhân tồn tại, đúc rút một số bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra chủ trương, định hướng lớn về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố vững chắc an ninh - quốc phòng trong nhiệm kỳ 2010 - 2015. Trong đó, mục tiêu tổng quát là: 1- Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, tạo bước chuyển biến quan trọng về nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, sớm đưa phường Lương Châu ra khỏi tình

trạng chậm phát triển; 2- Cải thiện đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân; 3- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nông nghiệp, nông thôn, tích cực chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng, phát triển dịch vụ, sản xuất nhỏ tiến tới thành lập các mô hình kinh tế tổ hợp tác, tạo nền tảng để phát triển kinh tế bền vững, giảm hộ nghèo; 4- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiểm soát và đẩy lùi tệ nạn xã hội.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) gồm 15 đồng chí. Thực hiện sự chỉ đạo thí điểm của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công về chủ trương dân chủ trong Đảng, Đại hội tiến hành bầu trực tiếp Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy. Kết quả, Ban Thường vụ Đảng ủy khóa VIII được bầu gồm 5 ủy viên: Đồng chí Ngô Quảng Bá - Bí thư, Nguyễn Văn Bằng - Phó Bí thư, Đào Quý Kiều - Phó Bí thư, đồng chí Đào Quý Ngọc và Trịnh Đạt Dũng - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ có những thuận lợi cơ bản sau: Cơ cấu kinh tế địa phương từng bước chuyển dịch theo hướng tích cực; đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện, nâng cao; Đảng bộ ngày càng phát triển cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ luôn được đề cao; nhân dân vững tin

vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền địa phương; Mặt trận, các ban ngành, đoàn thể từng bước đổi mới phương thức hoạt động; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ổn định...

Bên cạnh mặt thuận lợi, trong 5 năm qua, địa phương cũng gặp không ít khó khăn, chủ yếu ở một số vấn đề sau: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn 2005 - 2010 còn chậm; nền tảng công nghiệp còn tương đối yếu kém (chủ yếu là gia công cơ khí), ngành dịch vụ tăng trưởng dưới mức tiềm năng, sản xuất nông nghiệp còn manh mún nên sản phẩm kém sức cạnh tranh trên thị trường; việc giải quyết vấn đề việc làm cho người lao động chưa hiệu quả dẫn đến những khó khăn trong đời sống của nhân dân, nhất là những hộ thuần nông.

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, đồng thời được sự chỉ đạo của Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công, hầu hết các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VIII đề ra đã cơ bản đạt được.

Giai đoạn này, các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn phường (chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ) gặp nhiều khó khăn do tác động của tăng giá vật liệu đầu vào cùng với sự lạm phát của nền kinh tế. Thực hiện

Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 7/1/2013 của Chính phủ về *“Một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường giải quyết nợ xấu”*, các cấp, các ngành từ tỉnh đến địa phương đã tập trung vào một số giải pháp sau: Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp được vay vốn tín dụng với lãi suất hợp lý, ưu tiên doanh nghiệp vừa và nhỏ; hệ thống lại các tổ chức tín dụng nhằm tiết kiệm chi phí để có thể giảm lãi suất cho vay, từng bước thu hẹp lãi suất huy động và cho vay; thúc đẩy phát triển quan hệ hợp tác giữa ngân hàng với doanh nghiệp trong hỗ trợ vay vốn... Nhờ vậy, hầu hết các doanh nghiệp duy trì được mức độ sản xuất cơ bản và từng bước phát triển, mở rộng sản xuất, tạo ra thu nhập thường xuyên ổn định cho người lao động với mức bình quân 4 triệu đồng/tháng/lao động.

Hoạt động dịch vụ trong 5 năm trên địa bàn phường tương đối ổn định, chủ yếu là quy mô nhỏ lẻ cung cấp vật tư xây dựng, vật tư sản xuất, đồ dân dụng và thực phẩm cho nhân dân. Công tác quản lý thị trường, kiểm tra chất lượng sản phẩm luôn được các cơ quan chức năng quan tâm, kiểm tra và xử lý nghiêm ngặt.

Về sản xuất nông nghiệp, trước hết trong lĩnh vực trồng trọt, hằng năm, Ủy ban nhân dân phường có kế hoạch chủ động với các phòng ban chuyên môn của thị xã vận động nhân dân thực hiện đúng lịch gieo trồng, đảm bảo gieo

trồng hết diện tích. Tổng diện tích gieo trồng lúa hằng năm đạt 93ha, năng suất bình quân đạt từ 45 - 47,5 tạ/ha/vụ; tổng diện tích gieo trồng ngô dao động từ 20 - 30ha/năm, năng suất bình quân đạt từ 37 - 41 tạ/ha. Trong năm 2014, địa phương thực hiện mô hình khoai tây, giống lúa mới trên các cánh đồng ô mẫu với diện tích 9ha. Tổng sản lượng lương thực quy thóc năm 2014 đạt 574 tấn (vượt so với mục tiêu Đại hội đề ra là 535 tấn vào năm 2015).

Công tác chuyển giao thành tựu khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp cho nhân dân được tổ chức thường xuyên, giai đoạn 2010 - 2015, Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của thị xã đã tổ chức được 18 lớp cho hơn 800 lượt người tham gia. Một trong số những mô hình ô mẫu tiêu biểu đem lại hiệu quả kinh tế ở địa phương là mô hình cây thanh long ruột đỏ giai đoạn 1 với diện tích 0,3ha, cây sinh trưởng tốt, bước đầu cho thu nhập 15 triệu/sào/năm. Trong năm 2014, địa phương đã cung cấp cây giống cho các đơn vị trong tỉnh với giá trị ước tính khoảng gần 100 triệu đồng. Ngoài ra, mô hình bưởi Diễn trồng trên 1,5ha, hiện tại đang phát triển tốt và sẽ tiếp tục được nhân rộng.

Đối với lĩnh vực chăn nuôi, tính đến tháng 5/2015, tổng số đàn trâu, bò có 140 con, tổng số đàn lợn có 655 con, đàn gia cầm có khoảng 1,8 vạn con. Trong năm 2014, phường phối hợp với trung tâm phát triển chăn

nuôi miền núi triển khai thực hiện dự án nuôi ngựa bạch sinh sản với 10 hộ tham gia, hiện đang phát triển tốt. Cấp ủy và chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc công tác phòng chống dịch bệnh H5N1 ở đàn gia cầm, dịch lở mồm long móng ở đàn trâu, bò và dịch tụ huyết trùng, tai xanh ở đàn lợn... Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc được thực hiện định kỳ theo kế hoạch của thị xã. Nhờ vậy, trong nhiệm kỳ, địa phương không có dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, ngành chăn nuôi cơ bản ổn định và phát triển.

Công tác thu - chi ngân sách nhìn chung được thực hiện chặt chẽ theo đúng quy định, đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của chính quyền địa phương cũng như vấn đề an sinh xã hội trên địa bàn phường theo kế hoạch đề ra. Từ năm 2010 đến năm 2014, tổng thu ngân sách năm nào cũng vượt mức kế hoạch (trừ năm 2013), cao nhất là năm 2014 (thu được hơn 506,97 triệu đồng, đạt 116,8% kế hoạch thị xã giao). Tổng chi ngân sách Nhà nước liên tục tăng qua các năm, riêng trong năm 2014 đạt hơn 3,45 tỷ đồng.

Về xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, trong 5 năm (2010 - 2015), mục tiêu về bê tông hóa các tuyến đường liên tổ dân phố và các hạng mục chính của phường hoàn thành vượt kế hoạch. Trong

nhiệm kỳ vừa qua, phường đã xây dựng được 5,2km đường bê tông với vốn đầu tư trên 5,4 tỷ đồng. Ngoài ra, địa phương còn hoàn thành việc xây dựng, nâng cấp trường Mầm non Lương Châu với tổng quyết toán hơn 605 triệu đồng trong thời gian từ năm 2012 đến năm 2013; đồng thời hoàn thành trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử chùa Bá Xuyên với kinh phí trên 2 tỷ đồng trong thời gian từ năm 2011 đến năm 2013.

Chính quyền phường phối hợp tốt với Phòng Kinh tế thị xã, Xí nghiệp khai thác thủy lợi hồ Núi Cốc phân lịch cấp nước, đảm bảo đầy đủ nước cho gieo trồng vụ chiêm, xây dựng và triển khai tới các tổ dân phố, các ngành đoàn thể kế hoạch phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai hằng năm. Theo định kỳ, các tuyến đường được nạo vét, khơi thông.

Về quản lý trật tự xây dựng đô thị, chính quyền tiếp nhận và giải quyết tốt các hồ sơ xin xác nhận cấp phép xây dựng nhà ở dân dụng và các trường hợp xin sửa chữa, làm nhà tạm. Trong năm 2013, thị xã đã thông qua quy hoạch phân khu trên địa bàn phường. Hằng năm, chính quyền phường tổ chức cho tất cả các tổ dân phố ký cam kết thực hiện "*Tháng an toàn giao thông quốc gia*". Chính quyền còn thường xuyên kiểm tra hành lang đường Cách mạng tháng Mười, đường 262 theo đúng kế hoạch của thị xã. Đối với công tác vệ sinh môi trường, Ủy

ban nhân dân phường triển khai tốt việc thu gom rác thải sinh hoạt tại các tổ dân phố theo đề án của thị xã, tuy nhiên hiện nay công tác này đang gặp phải nhiều khó khăn do hạn chế về kinh phí.

Cấp ủy và chính quyền thường xuyên quan tâm chăm lo tới sự nghiệp giáo dục. Tháng 12/2012, trường Mầm non Lương Châu được thành lập và đi vào hoạt động. Trong năm học 2014 - 2015, trường Mầm non có 7 lớp với 195 trẻ do 16 cô giáo phụ trách. Trường Tiểu học Lương Châu tiếp tục được các cấp, các ngành đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất trang thiết bị, chất lượng dạy và học của thầy trò nhà trường được nâng lên. Năm học 2013 - 2014, trường Tiểu học của phường có tổng số 120 học sinh/5 lớp, 16 thầy cô giáo; kết quả xếp loại của học sinh: 40% đạt học lực giỏi; 36,67% đạt học lực khá; 22,5% đạt học lực trung bình và 0,83% xếp loại yếu. Nhà trường có 17 em đạt giải cấp thị xã trở lên trong các kỳ thi tiếng Anh, giải toán qua mạng và thi viết chữ đẹp, trong đó có 3 em đạt giải cấp tỉnh... Trong năm 2014, trường Tiểu học được sở giáo dục chứng nhận chất lượng giáo dục cơ sở đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (công nhận lại), đồng thời, địa bàn phường được công nhận đã hoàn thành công tác phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2. Về danh hiệu thi đua cuối năm học, trường Tiểu học đạt tập thể lao động tiên tiến cấp thị xã; Công

đoàn đạt vững mạnh xuất sắc; Chi bộ nhà trường đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Trong gần 5 năm, trạm y tế phường đã làm tốt công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân; phát huy hiệu quả hoạt động của đội ngũ y tế tổ dân phố; thường xuyên tham mưu cho Ban Chỉ đạo tuyên truyền về công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh đến toàn dân, nhờ vậy, trong cả giai đoạn, trên địa bàn không có dịch bệnh xảy ra. Theo thống kê, toàn phường không có trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh, bệnh HIV/AIDS, bị ngược đãi. Việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm giảm từ 13,6% (năm 2013) xuống còn 11,3% (năm 2014), bình quân mỗi năm giảm 0,46%/năm. Ban Dân số luôn được kiện toàn đủ, nâng cao đổi mới công tác truyền thông về dân số kế hoạch hóa gia đình. Mỗi năm đều tổ chức truyền thông tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình tới các tổ dân phố được trên 22 buổi, tỷ suất sinh thô hiện nay giảm dưới 2%.

Phường thường xuyên tổ chức phong trào thể thao quần chúng (tiêu biểu như giải bóng đá trẻ cấp phường) và tham gia giải bóng đá thiếu niên - nhi đồng, bơi lội của thị xã. Tháng 8/2013, Đại hội Thể dục - thể thao phường Lương Châu lần thứ III được tổ chức. Sự thành công của phong trào này đã tạo nên khí thế mới, động

lực mới để nhân dân địa phương phát triển kinh tế, góp phần giảm bớt tệ nạn xã hội cùng các hoạt động thiếu lành mạnh khác trên địa bàn, nhất là đối với lớp thanh, thiếu niên. Chùa Bá Xuyên được nâng cấp, trùng tu, đồng thời, cấp ủy, chính quyền phối hợp với Ban Quản lý chùa xây dựng quy chế hoạt động, tổ chức ngày hội chùa thường niên vào ngày 15 tháng giêng hằng năm tạo nên khí thế ngày xuân thiêng liêng và lành mạnh.

Trong năm 2014, cấp ủy và hệ thống chính trị của phường tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đầy đủ cuộc họp lấy ý kiến nhân dân về thành lập thành phố Sông Công. Ngày 15/5/2015, thành phố Sông Công thuộc tỉnh Thái Nguyên được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị xã trước đó.

Trong cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, việc vận động nhân dân đăng ký *“Gia đình văn hóa”*, *“Tổ dân phố văn hóa”* được thực hiện rộng rãi. Kết quả bình xét *“Gia đình văn hóa”* hằng năm của phường đạt tỷ lệ cao (trên dưới 90%). Hiện nay, toàn phường có 7/8 tổ dân phố có nhà văn hóa. Hằng năm, địa phương có từ 90 - 95% số gia đình đạt tiêu chuẩn *“Gia đình văn hóa”*, 3 - 4 tổ dân phố đạt danh hiệu *“Tổ dân phố văn hóa”*.

Công tác chính sách - xã hội được Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ

đạo và triển khai thực hiện, nhất là chính sách đối với người có công, gia đình thương binh - liệt sỹ, chính sách đối với người nghèo. Thông qua các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, các cấp, các ngành đã thăm hỏi động viên, tặng quà cho những gia đình chính sách nhân dịp tết Nguyên đán và lễ kỷ niệm ngày 27/7 hằng năm với hàng trăm suất quà. Ngày 1/8/2010, Đảng ủy phường ban hành Nghị quyết chuyên đề số 04 NQ/ĐU về “Giảm tỷ lệ hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu giai đoạn 2010 - 2015” nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 5% vào năm 2015 như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII đã nêu rõ. Đến năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn mới của toàn phường còn 25 hộ (bằng 3,4%), vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Về công tác quân sự, Ban Chỉ huy quân sự luôn làm tốt công tác xây dựng kế hoạch, bảo đảm sỹ số, quản lý lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên hoàn thành tốt công tác huấn luyện dân quân với kết quả xếp loại khá, giỏi. Riêng trong năm 2013, Ban đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt công tác diễn tập ZT, huy động được gần 1.000 lượt người tham gia, đảm bảo kế hoạch đề ra, tổ chức 50 lượt cán bộ, dân quân và công an tham gia phòng chống bão lụt. Hằng năm, địa phương đảm bảo chỉ tiêu giao quân, trong giai đoạn 2010 - 2015, toàn phường có 11 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ

quân sự. Bên cạnh đó, Ban còn làm tốt công tác tham mưu cho Hội đồng chính sách lập danh sách chi trả chế độ cho đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ cho 21 đối tượng.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường trong những năm qua luôn được bảo đảm ổn định. Đẩy mạnh phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"*, lực lượng công an phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, nâng cao cảnh giác. Địa phương duy trì thực hiện Nghị quyết liên tịch giữa lực lượng công an và tổ chức đoàn thể quần chúng. Ngoài ra, lực lượng công an phường còn thường xuyên phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự và Ban Bảo vệ dân phố tuần tra, làm tốt công tác phòng ngừa, tổ chức các đợt tấn công trấn áp tội phạm bảo vệ an toàn cho các sự kiện chính trị, văn hóa - thể dục thể thao và những ngày lễ tết diễn ra ở địa phương Trong 5 năm qua, công an phường đã tiến hành điều tra được tổng số 48 vụ, chuyển lên Phòng Công an thị xã 18 vụ. Trong công tác quản lý hành chính về nhân khẩu, hộ khẩu, ban đã đăng ký tạm trú 186 lượt, tạm vắng 105 lượt, nhờ đó tình hình phạm pháp hình sự giảm, không có

vụ việc nghiêm trọng xảy ra, không có tụ điểm ma túy, mại dâm trên địa bàn. Với những kết quả đạt được, công an phường nhiều năm liền được công nhận đơn vị tiên tiến, đơn vị quyết thắng, Chi bộ công an phường đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Trong năm 2013, Ban Bảo vệ dân phố được Bộ Công an khen thưởng về phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc...

Quán triệt quan điểm của Đảng lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng ủy tập trung chỉ đạo triển khai tốt công tác xây dựng Đảng cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức. Năm 2011, Đảng ủy tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII trong toàn Đảng bộ. Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp của Đảng bộ được xây dựng kịp thời và triển khai đồng bộ tới các cấp, các ngành, các chi bộ và tổ dân phố. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập Nghị quyết đạt 92%, đại đa số cán bộ đảng viên có ý thức học tập tốt, một số ít đảng viên được miễn tham gia học tập do tuổi cao, sức yếu.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy sớm triển khai kế hoạch công tác dựa trên cơ sở *"Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ"*, trong đó điểm quan trọng là nắm vững chủ trương lãnh đạo, phân công người thực

hiện và phụ trách theo dõi, kiểm tra chi bộ; trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết có kế hoạch cho từng tháng, quý, năm. Hằng tháng, Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức họp và giao cho các Ban Chi ủy triển khai và kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết, thường xuyên điều chỉnh kịp thời những yếu kém, tồn tại. Trong Đảng bộ, sự đoàn kết thống nhất, bàn bạc dân chủ được tăng cường. Các chi bộ từng bước chấn chỉnh về chế độ, nội dung sinh hoạt, phương pháp ra nghị quyết và kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết theo hướng dẫn của Bộ Chính trị. Việc duy trì chế độ phê bình và tự phê bình, chấn chỉnh Đảng được coi là nhiệm vụ thường xuyên.

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị và Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Đảng ủy phường coi đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của cả hệ thống chính trị, lấy nội dung học tập theo tấm gương của Bác để soi vào mỗi cán bộ, đảng viên trong sinh hoạt và công tác. Số đảng viên, cán bộ, công chức tham gia học tập và viết thu hoạch đạt 85 - 90%. Đợt đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* sau gần 4 năm đã tạo những chuyển biến nhất định về nhận thức trong tổ chức cơ sở Đảng, cán bộ đảng viên và công chức, góp phần

nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo thêm động lực mới trên mọi mặt công tác. Trong đó có những đơn vị điển hình như: Chi bộ tổ dân phố 5 và Chi bộ tổ dân phố 2 trong việc xây dựng quỹ tiết kiệm; Chi bộ cơ quan và Chi bộ công an về việc tiết kiệm điện, sửa đổi lối làm việc, phong cách tiếp dân; Chi bộ trường Tiểu học về việc mỗi giáo viên đăng ký chủ đề học tập làm theo gương Bác Hồ.

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 20/3/2012, Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 26/4/2012 và Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 27/4/2012 của Thị ủy Sông Công về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (khóa XI) *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*, Đảng ủy đã tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết đến tất cả các đảng viên trong Đảng bộ. Ngay sau đó, cấp ủy tổ chức hội nghị lấy ý kiến đóng góp đến các tổ chức và tiến hành kiểm điểm Ban Thường vụ Đảng ủy cũng như cá nhân các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và toàn thể đảng viên của Đảng bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 một cách nghiêm túc. Qua kiểm điểm, bản thân mỗi cá nhân và tập thể đã nhận ra những hạn chế để khắc phục góp phần xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh.

Về phân tích chất lượng đảng viên, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đều đạt trên 98% (trong đó

có từ 85 - 87% hoàn thành tốt nhiệm vụ, 13 - 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Hằng năm, 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ (trong đó có 80 - 85% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; 15 -20% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu). Nhờ vậy, Đảng bộ phường liên tục đạt tiêu chuẩn “Đảng bộ trong sạch vững mạnh” qua từng năm từ 2010 - 2014.

Đối với công tác phát triển Đảng, trong nhiệm kỳ, các ban ngành, đoàn thể của phường đã cử 35 quần chúng ưu tú đi học đối tượng cảm tình Đảng, kết nạp được 30 quần chúng ưu tú vào Đảng, đảm bảo tỷ lệ 4% đảng viên/năm. Tính đến đầu năm 2015, toàn Đảng bộ có 162 đồng chí, trong đó đảng viên dự bị là 6 đồng chí, đảng viên nghỉ hưu 77 đồng chí. Công tác tổ chức trao huy hiệu Đảng được thực hiện một cách trang trọng theo quy định của Bộ Chính trị nhằm thể hiện sự tôn vinh và trân trọng với mỗi đảng viên được nhận huy hiệu.

Công tác cán bộ có vị trí quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ, do vậy, cấp ủy luôn quan tâm, tạo điều kiện tối đa cho cán bộ, đảng viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị. Đảng ủy đã cử cán bộ đi học các lớp trung cấp lý luận chính trị. Đến nay có khoảng 95% cán bộ cơ quan phường có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 11 đồng chí có trình độ đại học, 3 đồng chí đang theo học Đại

học hệ vừa học, vừa làm và cao học. Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đều xây dựng và ban hành quy chế làm việc với các ngành, ban, bộ phận...; đồng thời, đề cao công tác phê bình và tự phê bình, kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo từng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Hằng tháng, quý, năm, địa phương đều tiến hành đánh giá chất lượng cán bộ, chỉ rõ những mặt mạnh, yếu, đồng thời nghiêm khắc với những đồng chí có khuyết điểm và hoạt động kém hiệu quả. Hằng năm, thực hiện việc kiểm điểm theo quy định của Thị ủy, cơ bản hầu hết các đồng chí cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ban Thường vụ Đảng ủy có nội dung chuyên đề về công tác quy hoạch cán bộ theo hướng dẫn của Thị ủy Sông Công.

Trong nhiệm kỳ, đội ngũ cán bộ chủ chốt của phường có sự luân chuyển. Trong năm 2011, đồng chí Ngô Quảng Bá - Bí thư Đảng ủy luân chuyển công tác làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã Sông Công. Đồng chí Trịnh Đạt Dũng được luân chuyển nhận nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy phường từ ngày 01/8/2011, đồng chí Nguyễn Văn Bằng tiếp nhiệm chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường từ ngày 10/3/2010. Đến tháng 02/2012, đồng chí Trần Ngọc Mã - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường luân chuyển công tác làm Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị xã. Trong năm 2011, Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ

đạo thực hiện tốt kỳ bầu đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016; trên cơ sở đó, bộ máy chính quyền cơ sở được kiện toàn... Tiếp đó, vào ngày 17/4/2012, đồng chí Dương Tiến Dũng và Đồng Xuân Đoàn được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015), đồng chí Nguyễn Ngọc Hà được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy.

Công tác tổng kết và tiến hành đại hội chi bộ cơ sở: Thực hiện đúng hướng dẫn trong Điều lệ Đảng về thời gian tổ chức đại hội chi bộ (5 năm tiến hành 2 lần), đến tháng 12/2012, các chi bộ trực thuộc Đảng bộ đã tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2012 - 2015; các chi bộ phát huy được vai trò lãnh đạo ở cơ sở. Đầu năm 2015, Đảng ủy phường đã thực hiện tốt việc chỉ đạo Đại hội ở các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2015 - 2017. Sau Đại hội, các chi bộ nhanh chóng ổn định về tổ chức và đẩy mạnh hoạt động theo đúng quy chế. Thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 10/8/2011 về *"Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015"* và Đề án số 07-ĐA/TU ngày 17/8/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về *"Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng"*, Đảng ủy chỉ đạo các ban chi ủy nghiêm túc thực hiện đề án đảm bảo vai trò chi bộ là hạt nhân chính trị ở cơ sở, giữ vững nề nếp sinh hoạt định kỳ và thường xuyên đổi mới

nội dung sinh hoạt của chi ủy cũng như chi bộ, nêu cao tinh thần tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong nội bộ.

Chú trọng công tác dân vận, cấp ủy Đảng luôn chủ động, kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, trên cơ sở đó vận động tuyên truyền nhân dân hăng hái thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Đảng ủy cử một số cán bộ trực tiếp phụ trách các tổ dân phố trên địa bàn để nắm bắt tình hình tư tưởng của nhân dân. Khối dân vận thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 20/5/2011 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *"Tiếp tục đổi mới công tác dân vận, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các ngành đoàn thể nhân dân giai đoạn 2011 - 2015"*, luôn giữ vững mối quan hệ dân vận với đơn vị đóng trên địa bàn và đơn vị kết nghĩa D8E209, Bệnh viện Quân y 91, làm tốt công tác kết nghĩa quân dân.

Đảng bộ phường luôn coi trọng công tác kiểm tra, giám sát Đảng. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ủy ban Kiểm tra đã tham mưu cho Đảng ủy kiểm tra 20 cuộc, giám sát chuyên đề 4 cuộc... với trên 14 lượt đảng viên được kiểm tra, giám sát. Đảng ủy còn giải quyết 1 đơn thư tố cáo đối với đảng viên. Trên cơ sở kết quả đó, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy Sông Công đã xử lý kỷ luật đối với 1 đảng viên với hình thức khiển trách.

Bên cạnh sự phát triển của tổ chức Đảng, hệ thống chính quyền phường Lương Châu cũng không ngừng được củng cố, kiện toàn. Năm 2011, Đảng ủy chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tổng kết nhiệm kỳ 2009 - 2011, Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thực hiện tốt công tác hiệp thương, giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2011 - 2016. Trong phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân tổ chức bầu các chức danh trong Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Đồng chí Trịnh Đạt Dũng - Bí thư Đảng ủy được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Ngọc Hà tái cử làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng chí Nguyễn Văn Bằng tiếp tục được tín nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 2 Phó Chủ tịch Ủy ban là đồng chí Dương Văn Hiệp (tái cử) và đồng chí Đồng Đức Phương.

Trong nhiệm kỳ, Thường trực Hội đồng và các đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác tiếp xúc cử tri, nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng. Thường trực Hội đồng nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Hội đồng, nâng cao ý thức và trách nhiệm của đại biểu thông qua các kỳ họp. Hội đồng nhân dân phường ngày càng tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và việc triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn. Năm 2012, Hội đồng nhân dân tổ chức lấy ý kiến

tham gia sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Trong năm 2013, Hội đồng tổ chức kỳ họp thứ 6 nhằm triển khai các văn bản của Trung ương và của tỉnh về lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân phường bầu; kết quả trên 80% đạt phiếu tín nhiệm cao. Trong năm 2014, Hội đồng tổ chức thành công các kỳ họp 7, 8, 9, đặc biệt là kỳ họp lần thứ 9 (kỳ họp chuyên đề) thông qua Đề án thành lập thành phố Sông Công trực thuộc tỉnh Thái Nguyên...

Ủy ban nhân dân phường hoạt động tốt theo quy chế và thường xuyên bổ sung nội dung quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Khi có nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, phân công người phụ trách, thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nghị quyết và phát huy vai trò hoạt động của tổ dân phố; đồng thời, tăng cường công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ của địa phương. Ủy ban nhân dân phường đã tích cực tổ chức điều hành, chỉ đạo triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Trong đó, Ủy ban tập trung vào những vấn đề chủ yếu sau: Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho phát triển kinh tế; tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực thu - chi ngân sách, quản lý đất đai, xây dựng và quản lý đô thị...; đảm bảo an sinh xã hội; phát huy tốt

bộ phận “*một cửa*” nhằm đảm bảo công tác tiếp dân và tiếp nhận hồ sơ.

Ngày 29/4/2010, Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 03-NQ/ĐU về “*Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân giai đoạn 2010 - 2015*”. Thực hiện Nghị quyết của cấp ủy, Mặt trận và các đoàn thể tích cực, chủ động phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các mục tiêu đề ra về phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư*”. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường làm tốt vai trò tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; đồng thời, tích cực tham gia giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và giám sát đầu tư công cộng. Trong năm 2011 và năm 2012, các đoàn thể tổ chức Đại hội theo nhiệm kỳ là Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên. Trong năm 2013, Mặt trận Tổ quốc phường đã tổ chức thành công Đại hội lần thứ IX (2013 - 2018). Đại hội đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ, đoàn kết thống nhất và hiệp thương bầu Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường có đủ năng lực lãnh đạo. Đồng chí Đào Quý Ngọc tiếp tục được tín nhiệm làm Chủ tịch Mặt trận.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, Hội Phụ nữ tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa, thu hút đông đảo hội viên và chị em phụ nữ tham gia, tiêu biểu là việc thực hiện tốt các phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, *“Nuôi lợn nhựa”*, *“Hũ gạo tiết kiệm”* và 6 nhiệm vụ do Hội đề ra. Trong năm 2014, Hội Phụ nữ tổ chức thành công hội thi *“Tiếng hát ru”* cấp phường và đạt giải Nhì trong hội thi cấp thị xã. Hội còn quản lý có hiệu quả các nguồn vốn vay góp phần đẩy mạnh công tác xóa đói, giảm nghèo. Tổng dư nợ tính đến ngày 31/12/2014 do Hội quản lý vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội là 1,633 tỷ đồng, từ nguồn Quỹ tình thương (TYM) của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là 879 triệu đồng. Nhờ những thành tích đạt được, Hội Phụ nữ phường được các cấp, các ngành của tỉnh và thị xã tặng nhiều bằng khen, giấy khen trong nhiều năm liên tiếp. Chủ tịch Hội phụ nữ giai đoạn này tiếp tục là đồng chí Nguyễn Thị Lạng.

Đoàn Thanh niên phường luôn xung kích đi đầu trong các phong trào *“Thanh niên lập nghiệp”*, *“Tuổi trẻ giữ nước”*. Hằng năm, Đoàn xây dựng kế hoạch tổ chức tiếp nhận học sinh, sinh viên về nghỉ hè tại địa phương, làm tốt công tác quản lý học sinh, sinh viên trong dịp hè, chỉ đạo các chi đoàn tổ chức ngày quốc tế thiếu nhi 1/6 tạo không khí vui tươi, bổ ích. Đối với các em có hoàn cảnh khó khăn, Đoàn phối hợp với Ban Dân số, Gia đình

và Trẻ em tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân dịp lễ tết. Ngoài ra, Đoàn thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu, kết nghĩa với Đơn vị D8E209. Công tác Đoàn và phong trào văn nghệ - thể thao của Đoàn Thanh niên phường Lương Châu luôn được công nhận là Đoàn cơ sở tốt đầu của Đoàn Thanh niên thị xã. Từ tháng 5/2012, đồng chí Đồng Xuân Đoàn đảm nhiệm chức vụ Bí thư Đoàn Thanh niên thay cho đồng chí Lê Thị Thanh Huyền (quyền Bí thư). Trong năm 2014, Đoàn Thanh niên phường tổ chức thành công Đại hội Hội liên hiệp Thanh niên nhiệm kỳ 2014 - 2019.

Hội Nông dân làm tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên trong sản xuất chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng. Hội Nông dân phường đã và đang tích cực tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường về phát triển hộ kinh tế gia đình để từng bước đẩy mạnh phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp - nông dân và nông thôn trên địa bàn với tính hiệu quả và bền vững. Trong giai đoạn 2010 - 2015, Hội phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội cho hội viên vay vốn trồng cây thanh long, phát triển dự án bưởi Diễn và dự án nuôi ngựa bạch sinh sản...; tổng dư nợ tính đến ngày 31/12/2014 đạt 2,4 tỷ đồng. Chủ tịch Hội Nông dân phường giai đoạn này vẫn do đồng chí Hoàng Văn Hào đảm nhiệm.

Tuy ra đời muộn hơn các tổ chức đoàn thể khác song Hội Cựu chiến binh phường đã nhanh chóng khẳng định được vị trí, vai trò của mình trong hệ thống chính trị ở địa phương. Hội làm tốt công tác tuyên truyền vận động hội viên phát huy truyền thống "*Bộ đội Cụ Hồ*" trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội. Hội làm tốt công tác tham mưu cho Hội đồng chính sách của phường trong vấn đề hướng dẫn, thẩm tra việc thực hiện chế độ đối với hội viên, bộ đội phục viên, xuất ngũ, thanh niên xung phong... Trong phát triển kinh tế - xã hội, một số mô hình phát triển kinh tế gia đình có hiệu quả, tiêu biểu như nuôi ong lấy mật ở Chi hội Hội Cựu chiến binh tổ dân phố 2 và tổ dân phố 6 với thu nhập hàng chục triệu đồng mỗi năm. Hội triển khai hiệu quả nguồn vốn vay chính sách, dư nợ do Hội quản lý tính đến ngày 31/12/2014 đạt 752 triệu đồng. Từ tháng 2/2012 đến nay, chức vụ Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường do đồng chí Đồng Văn Định phụ trách (thay cho đồng chí Trần Ngọc Mã vì lý do luân chuyển công tác làm Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị xã).

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, bên cạnh những cố gắng và thành tích đạt được thì sự lãnh đạo của Đảng bộ vẫn còn bộc lộ những hạn chế, thiếu sót chủ yếu sau:

Một là mặc dù nền kinh tế tăng trưởng khá nhưng còn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh. Sự chuyển

dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm, mang tính manh mún, nhỏ lẻ, chưa nhân rộng được nhiều mô hình kinh tế hiệu quả. Tình hình lạm phát gia tăng, nhất là thời gian đầu nhiệm kỳ. Những hạn chế trên dẫn đến thực trạng đời sống của nhân dân, đặc biệt là bộ phận làm nông nghiệp và những người không có chế độ lương hàng tháng gặp không ít khó khăn.

Hai là quá trình chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng phường lần thứ VIII của Đảng ủy và các ban chỉ ủy cơ sở còn những thiếu sót nhất định dẫn đến một số chỉ tiêu kế hoạch không đạt được. Một vài nghị quyết chuyên đề có hiệu quả thực hiện chưa cao như: Nghị quyết số 04-NQ/ĐU về *"Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường"*, Nghị quyết số 05-NQ/ĐU về *"Nâng cao chất lượng tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật"*.

Ba là mặc dù đã có quy chế phân công đảng ủy viên phụ trách chi bộ cơ sở gắn với việc kiểm tra theo dõi song chưa sâu, trách nhiệm của một số cán bộ, chi bộ, tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở hoạt động còn hạn chế. Một số đảng viên chưa tiên phong, gương mẫu trong công tác, làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

Bốn là trong việc thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, một số đại biểu hoạt động còn kém hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Ủy

ban nhân dân còn thiếu sự tập trung chỉ đạo, đơn đốc dẫn đến công tác thu ngân sách chậm; chưa có giải pháp cụ thể trong sản xuất chuyên canh từng cánh đồng để công nghiệp hóa nông thôn.

Năm là Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hoạt động có nội dung thiết thực song chưa tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện dẫn tới việc có lúc, có nơi hội viên, đoàn viên chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của đoàn thể và quy định của địa phương chưa tốt...

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, từ ngày 13 đến ngày 14/5/2015, Đảng bộ phường Lương Châu long trọng tổ chức Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015); Báo cáo tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX, Đảng bộ thị xã lần thứ VIII, tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng.

Đại hội thông qua mục tiêu tổng quát của Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu trong nhiệm kỳ 2015 -

2020 là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy đoàn kết, dân chủ, đổi mới; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn, xây dựng phường Lương Châu phát triển toàn diện”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 15 ủy viên. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 ủy viên: Đồng chí Trịnh Đạt Dũng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Quý Kiều giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Đồng Đức Phương giữ chức Phó Bí thư, các đồng chí Nguyễn Ngọc Hà, Đào Quý Ngọc làm Thường vụ Đảng ủy.

...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...

...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...

KẾT LUẬN

Tuy đến ngày 11/4/1985, phường Lương Châu mới được thành lập với tư cách là một đơn vị hành chính cơ sở trực thuộc thị xã (nay là thành phố) Sông Công, song vùng đất giàu truyền thống cách mạng này có bề dày truyền thống lịch sử - văn hóa lâu đời trên cơ sở làng Bá Xuyên. Trải qua bao thế hệ, bằng bàn tay lao động cần cù và khối óc thông minh sáng tạo, người dân địa phương đã cải biến vùng đất hoang sơ, heo hút với những gò, đầm thành những đơn vị quần cư là xóm, làng. Dưới ách thống trị của thực dân xâm lược và phong kiến tay sai tham tàn, bạo ngược, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn luôn nung nấu ý chí quyết tâm cách mạng. Từ khi ánh sáng cách mạng của Đảng, nhân dân Lương Châu luôn hết lòng cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng quê hương, đất nước và càng nỗ lực phấn đấu, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Từ một làng có 34 hộ với 152 nhân khẩu, địa bàn phát triển lên thành một đơn vị hành chính độc lập - phường Lương Châu, tính đến đầu năm 2015, dân số địa phương có 696 hộ với 2.680 nhân khẩu. Nhờ sự đoàn kết, chung sức chung lòng, Đảng bộ và nhân dân địa phương đã vượt

qua bộn bề khó khăn trong những ngày đầu thành lập phường. Tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng nhanh chóng ổn định và hoạt động ngày càng hiệu quả. Quán triệt và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng bộ phường Lương Châu đạt được những thành tựu quan trọng.

Từ một địa phương có hoạt động kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, cơ sở hạ tầng yếu kém, trải qua 30 năm thành lập và phát triển, tốc độ tăng trưởng kinh tế của phường luôn đạt mức khá, cơ cấu kinh tế đa dạng hóa với sự vươn lên chiếm tỷ trọng cao của các ngành công nghiệp và dịch vụ. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn thể hiện ngay trong nội bộ ngành nông nghiệp với những chuyển biến tích cực trong cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi cũng như ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật cùng một số mô hình kinh tế có hiệu quả vào sản xuất. Nhờ vậy, hiện tại trên địa bàn không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, số hộ khá, giàu ngày càng tăng. Diện mạo phường Lương Châu ngày càng đổi mới theo hướng đô thị hóa, bên cạnh cánh đồng lúa, ngô xanh mướt, các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở dịch vụ mọc lên ngày càng nhiều, nhà cửa cũng như cơ sở hạ tầng cũng ngày một khang trang. Song song với sự phát triển về kinh tế,

các lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng không ngừng tiến bộ; an ninh - quốc phòng cơ sở luôn được củng cố, giữ vững. Đảng bộ còn thường xuyên quan tâm tới công tác xây dựng Đảng, củng cố và kiện toàn hệ thống chính trị.

Những thành tựu trên khẳng định vai trò tiên phong trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, sự điều hành có hiệu quả của chính quyền, sự tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tập hợp, tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện các nhiệm vụ phát triển của địa phương.

Đảng bộ phường Lương Châu thành lập vào tháng 6/1985 (với 75 đảng viên ban đầu, sinh hoạt ở 2 chi bộ trực thuộc) nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác của địa phương trong tình hình mới. Trong suốt thời gian 30 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ đã tổ chức được 9 kỳ đại hội. Ở mỗi kỳ đại hội, việc tổng kết, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ trước nhìn chung tương đối toàn diện và chân thực; việc vạch ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp thực hiện nghị quyết Đại hội trong nhiệm kỳ mới luôn quán triệt sâu sắc nghị quyết của Đảng bộ cấp trên và bám sát điều kiện thực tế của địa phương. Do đó, mỗi kỳ đại hội của Đảng bộ luôn là một sự kiện chính trị có ý nghĩa trọng đại đối với sự phát triển kinh tế -

xã hội của địa phương trong từng giai đoạn lịch sử. Ban Chấp hành Đảng bộ các khóa luôn quan tâm tới mọi mặt công tác, trong đó vấn đề xây dựng Đảng được đặt lên hàng đầu, là yếu tố quyết định mọi thắng lợi trong sự nghiệp phát triển của phường. Nhờ vậy, Đảng bộ ngày càng vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng không ngừng nâng cao. Tới cuối năm 2015, Đảng bộ phường có tổng số 167 đồng chí (trong đó có 164 đảng viên chính thức, 3 đảng viên dự bị), sinh hoạt trong 11 chi bộ trực thuộc (gồm 8 chi bộ tổ dân phố, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ công an và 1 chi bộ trường học). Nhiều năm liền, Đảng bộ phường được công nhận trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những thắng lợi đạt được, quá trình lãnh đạo trong những thập niên qua của Đảng bộ cũng còn một số hạn chế, khuyết điểm. Nền kinh tế địa phương tăng trưởng chưa tương xứng với thế mạnh, tiềm năng, tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế diễn ra chậm. Kinh tế tuy phát triển nhưng một số khía cạnh của đời sống văn hóa - xã hội bị xuống cấp. Trong công tác Đảng, chất lượng sinh hoạt của các tổ chức cơ sở chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ, chi bộ có nơi, có lúc còn hữu khuynh, né tránh đấu tranh; một số cán bộ đảng viên chưa thực sự gương mẫu trong công tác, vi

phạm Điều lệ Đảng, gây bức xúc trong nhân dân. Đối với việc hoạt động chính quyền, chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân và sự điều hành của Ủy ban nhân dân vẫn còn những hạn chế nhất định, một bộ phận có tư tưởng ngại khó. Tổ chức Mặt trận và các đoàn thể chưa tích cực tham mưu đúng và trúng cho cấp ủy, chính quyền về thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, việc phối hợp hoạt động giữa các tổ chức, đoàn thể còn thiếu sự chặt chẽ... Như vậy, con đường cách mạng mà Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu đã và đang trải qua không hề bằng phẳng, còn nhiều trở ngại phía trước. Điều đó như “lửa thử vàng”, đòi hỏi bản lĩnh trí tuệ của tập thể lãnh đạo cũng như sự nỗ lực không ngừng của các tầng lớp nhân dân.

Trên cơ sở tổng kết những thành tựu đạt được cũng như một số hạn chế, tồn tại trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, Đảng bộ phường Lương Châu rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Thứ nhất: Quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước và vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với thực tế địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của phường trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Mọi chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước xuất phát từ tình hình thực tiễn của cách mạng cả nước trong từng thời kỳ lịch sử cụ thể. Những chủ trương, chính sách trên chỉ mang lại hiệu quả thực tế khi được Đảng bộ các cấp địa phương quán triệt đầy đủ, sâu sắc, tạo nên sự nhất trí cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời phải được cụ thể hóa bằng các chính sách và biện pháp cụ thể, sát với thực tế địa phương.

Nhận thức rõ điều trên, trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng ở địa phương, Đảng bộ phường Lương Châu chú trọng tổ chức học tập quán triệt các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước không chỉ trong cấp ủy mà còn mở rộng trong toàn Đảng bộ và quần chúng. Thông qua đó, Đảng bộ tạo được sự chuyển biến quan trọng về nhận thức, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với công tác được giao. Trên cơ sở nâng cao nhận thức, Đảng ủy họp, bàn bạc dân chủ nhằm phát huy trí tuệ tập thể để đưa ra những nội dung và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp. Qua mỗi kỳ Đại hội, Đảng bộ phường đã xây dựng được những nghị quyết cho nhiệm kỳ mới, phản ánh được sự nhạy bén, sáng tạo trong vận dụng chủ trương của Đảng vào tình hình thực tiễn địa phương. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Đảng ủy phường đã ban hành nhiều nghị

quyết chuyên đề nhằm chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra. Ngoài ra, trong quá trình lãnh đạo triển khai các mặt công tác, căn cứ vào tình hình cụ thể và yêu cầu cách mạng ở mỗi thời kỳ, Đảng bộ biết xác định trọng tâm, trọng điểm để tập trung giải quyết dứt điểm, chuẩn bị điều kiện tiền đề cho giai đoạn tiếp theo.

Thứ hai: Chú trọng tới công tác xây dựng Đảng, nhất là vấn đề phát triển đảng viên mới, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cũng như công tác kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng, đảng viên đi đôi với xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Trong suốt quá trình xây dựng và trưởng thành qua nhiều thập kỷ, để nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, Đảng bộ phường luôn chú trọng tới công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong đó, Đảng bộ thường xuyên quan tâm tới công tác phát triển đảng viên mới; bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ban ngành; quy hoạch và tạo nguồn cán bộ cũng như mạnh dạn trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý đảm bảo tính liên tục, kế thừa và phát triển. Cấp ủy Đảng cũng rất quan tâm tới công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức Đảng cơ sở trực thuộc cũng như từng cá nhân đảng viên, từ đó kịp thời có biện

pháp chấn chỉnh, sẵn sàng đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng nhằm làm trong sạch đội ngũ lãnh đạo. Bên cạnh đó, kinh nghiệm lịch sử chỉ ra rằng chỉ khi nào giữ vững sự đoàn kết, nhất trí nội bộ thì khi đó tổ chức Đảng mới phát huy được sức mạnh, làm cơ sở cho khối đại đoàn kết toàn dân. Việc thực hiện tốt những điều trên có ý nghĩa vô cùng quan trọng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ cũng như các chi bộ cơ sở.

Thứ ba: Tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị và mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quần chúng phân định rõ sẽ góp phần phát huy tính chủ động, tích cực của mỗi bộ phận, tổ chức. Đảng bộ, chính quyền phải chú trọng thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ bằng hình thức đại diện (thông qua Hội đồng nhân dân - cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể) cũng như trực tiếp với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Chính quyền phường cần phải

thường xuyên đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước theo luật định. Mặt trận và các tổ chức, đoàn thể cũng cần không ngừng đổi mới nội dung hoạt động nhằm tăng cường thu hút, tập hợp và tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng ở địa phương.

Thứ tư: Luôn nắm chắc phương châm lấy dân làm gốc, tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân, chú trọng bồi dưỡng sức dân.

Từ ngàn xưa, các nhà chính trị - quân sự tài ba lối lạc của dân tộc đã ý thức được vai trò quan trọng của quần chúng nhân dân: “Khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ bền gốc” (Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn), “Lật thuyền mới biết dân như nước” (Nguyễn Trãi). Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm lấy dân làm gốc phát triển lên một tầm cao mới. Theo Người, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, quần chúng là động lực của cách mạng; chính nhu cầu, lợi ích của quần chúng sẽ tạo thành xu thế phát triển của lịch sử. Đảng phải nhìn thấy, nắm bắt được quy luật đó để lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công sự nghiệp cách mạng và cũng chính quần chúng nhân dân là lực lượng cách mạng đông đảo nhất, trực tiếp thực hiện đường lối cách mạng đó, biến đường lối cách mạng của Đảng thành hiện thực. Có dân là có

tất cả đã trở thành phương pháp luận trong tư tưởng của Người: *“Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”*.

Thấm nhuần quan điểm trên, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Đảng bộ phường qua các kỳ Đại hội đã có những chủ trương và phương pháp cách mạng đúng đắn, động viên cán bộ, đảng viên đi sâu, đi sát vào quần chúng. Đảng bộ và chính quyền luôn chú trọng công tác vận động quần chúng, chăm lo đời sống cho nhân dân. Nhờ vậy, sức mạnh, tiềm năng trong nhân dân được phát huy góp phần thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa và tiến bộ xã hội. Ở thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay, Đảng bộ phường cần phải tiếp tục đề ra được các giải pháp hiệu quả trong lãnh đạo phát triển kinh tế, giảm nghèo, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế... nhằm không ngừng bồi dưỡng sức dân.

Thứ năm: Coi trọng giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Việc giáo dục các giá trị văn hóa dân tộc tốt đẹp cùng truyền thống cách mạng vẻ vang của quê hương cho cán

bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt đối với lớp trẻ hiện nay có ý nghĩa vô cùng quan trọng tạo nên sự kết nối mạch nguồn giữa quá khứ, hiện tại và tương lai; đồng thời giúp cho Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu thêm tự hào, vững tin và ngày càng nỗ lực để đạt được những thắng lợi to lớn hơn trên chặng đường phía trước.

Hướng tới tương lai, Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu nguyện chung sức phấn đấu hơn nữa để tô thắm thêm truyền thống vẻ vang mà các thế hệ cha anh đã dày công gây dựng và giữ gìn. Kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp cũng như vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm trong suốt chặng đường qua, Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu quyết tâm đoàn kết đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng địa bàn ngày càng văn minh, giàu đẹp góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Đồng Đức Chính	1925	Tổ dân phố 2
2	Dương Lê Phẩm (Tuấn)	1928	Tổ dân phố 3
3	Đồng Văn Tranh	1929	Tổ dân phố 4
4	Đồng Văn Tập	1921	Tổ dân phố 2

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Trần Bảo	1929	Tổ dân phố 3

**DANH SÁCH NHỮNG CÁ NHÂN, GIA ĐÌNH
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
TẶNG “BẰNG CÓ CÔNG VỚI NƯỚC”**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Ngô Văn Bách	Tổ dân phố 2
2	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ dân phố 2
3	Dương Quang Huy	Tổ dân phố 2
4	Dương Văn Lương	Tổ dân phố 2
5	Nguyễn Văn Nhân (Nhân)	Tổ dân phố 1
6	Dương Lê Phẩm (Tuấn)	Tổ dân phố 3
7	Đồng Văn Tập	Tổ dân phố 2
8	Đồng Văn Tôn	Tổ dân phố 2
9	Ngô Thị Tuế	Tổ dân phố 2
10	Tự Xuyên ⁽¹⁾	

⁽¹⁾ Hiện nay, gia đình cụ Tự Xuyên đã chuyển đến cư trú ở phường Phố Cò.

DANH SÁCH LIỆT SỸ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU

Stt	Họ và tên	Tổ dân phố	Năm sinh	Năm hy sinh
<i>Thời kỳ kháng chiến chống Pháp</i>				
1	Nguyễn Văn Hòa	Tổ dân phố 1	1926	1948
2	Đồng Thanh Thùy	Tổ dân phố 4	1930	1954
<i>Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ</i>				
1	Dương Văn Canh	Tổ dân phố 3	1944	1967
2	Dương Văn Duyệt	Tổ dân phố 3	1950	1968
3	Nguyễn Xuân Phương	Tổ dân phố 1	1950	1969
4	Đồng Minh Tích	Tổ dân phố 1	1950	1969
5	Nguyễn Thanh Vân	Tổ dân phố 2	1949	1970
6	Nguyễn Văn Lĩnh	Tổ dân phố 3	1931	1972
7	Dương Văn Sơn	Tổ dân phố 3	1953	1972
8	Nguyễn Văn Thành	Tổ dân phố 4	-	1972
9	Trần Quang Triều	Tổ dân phố 3	1944	1972
10	Trịnh Ngọc Mão	Tổ dân phố 1	1951	1973
11	Dương Văn Thông	Tổ dân phố 4	1949	1973
12	Quách Duy Thắng	Tổ dân phố 8	1951	1974
<i>Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc (sau năm 1975)</i>				
1	Dương Văn Cát	Tổ dân phố 3	1961	1980

CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU

<i>Đại hội</i>	<i>Thời gian tổ chức</i>	<i>Nhiệm kỳ</i>	<i>Bí thư</i>	<i>Phó Bí thư</i>
I	16/10/1986	1986 - 1988	Ngô Văn Bồ	Nguyễn Việt Luyện
II	04/11/1988	1988 - 1992	Dương Văn Ký	Nguyễn Việt Luyện
III	11/04/1992	1992 - 1994	Dương Văn Ký	Dương Văn Ngũ
IV	11/04/1994	1994 - 1996	Dương Trọng Hợi	Đào Quý Ngọc
V	12/11/1996	1996 - 2000	Trịnh Đạt Lắm	Đào Quý Ngọc
VI	03/09/2000	2000 - 2005	Đồng Thế Thể	Nguyễn Văn Bằng
VII	26/08/2005	2005 - 2010	Nguyễn Văn Bằng	Ngô Quảng Bá
VIII	21-22/2/2010	2010 - 2015	Ngô Quảng Bá ^(*)	Đào Quý Kiều
			Trịnh Đạt Dũng ^(*)	Nguyễn Văn Bằng
IX	13-14/5/2015	2015 - 2020	Trịnh Đạt Dũng	Đào Quý Kiều
				Đồng Đức Phương

^(*) Từ ngày 01/8/2011, đồng chí Trịnh Đạt Dũng làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Ngô Quảng Bá (lý do chuyển công tác làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã Sông Công).

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)

Stt	Họ và tên	Chức vụ
<i>Khóa lâm thời (1985 - 1986)</i>		
1	Dương Văn Bồ	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Viết Luyện	PBT Đảng ủy, CT.UBND
3	Dương Văn Ký	Thường trực Đảng ủy
4	Dương Thị Tại	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ
5	Dương Văn Thủ	ĐUV, Cán bộ văn phòng
<i>Khóa I (1986 - 1988)</i>		
1	Ngô Văn Bồ	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Viết Luyện	PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Dương Văn Ký	UVBTV, Thường trực ĐU
4	Đào Quý Ngọc	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Trần Quốc Trù	ĐUV, Trưởng Công an
6	Dương Thị Tại	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ
7	Nguyễn Duy Cừ	Đảng ủy viên
8	Dương Thị Bình	ĐUV, Chủ nhiệm HTXNN
<i>Khóa II (1988 - 1992)</i>		
1	Dương Văn Ký	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Viết Luyện	PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Đồng Đức Dũng	UVBTV, TTĐU, Thư ký HĐND



Ban Chấp hành Đảng bộ phường Lương Châu khóa I
(nhiệm kỳ 1986 - 1988)



Đảng bộ phường Lương Châu tổ chức Hội thi Bí thư chi bộ giỏi
nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ ở các cơ sở Đảng vững mạnh



Ban Chấp hành Đảng bộ phường Lương Châu khóa IX
(nhiệm kỳ 2015 - 2020)



Hội thảo “*Lịch sử Đảng bộ phường Lương Châu (1985 - 2015)*”

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (TỪ NĂM 1985 ĐẾN NAY)**



Đồng chí

NGÔ VĂN BỐ

Bí thư Đảng ủy lâm thời: 1985 - 1986

Bí thư Đảng ủy: 1986 - 1988



Đồng chí

DƯƠNG VĂN KÝ

Bí thư Đảng ủy

1988 - 1994



Đồng chí

DƯƠNG TRỌNG HỘI

Bí thư Đảng ủy

1994 - 1996



Đồng chí

TRỊNH ĐẠT LẮM

Bí thư Đảng ủy

1996 - 2000

Do tư liệu ảnh không đầy đủ, công tác sưu tầm khó khăn nên một số ảnh chân dung bị thiếu trong phụ bản ảnh sẽ tạm thời để trống. Ban chỉ đạo sẽ cố gắng sưu tầm, bổ sung đầy đủ trong lần tái bản.

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (TỪ NĂM 1985 ĐẾN NAY)**



Đồng chí
ĐỒNG THẾ THỂ

Bí thư Đảng ủy
2000 - 2005



Đồng chí
NGUYỄN VĂN BẰNG

Bí thư Đảng ủy
2005 - 2010



Đồng chí
NGÔ QUẢNG BÁ

Bí thư Đảng ủy
2010 - 2011



Đồng chí
TRỊNH ĐẠT DŨNG

Bí thư Đảng ủy
2011 - Đến nay

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (TỪ NĂM 1985 ĐẾN NAY)**



Đồng chí
NGUYỄN VIỆT LUYỆN

Chủ tịch UBND lâm thời: 1985 - 1987

Chủ tịch UBND: 1987 - 1992



Đồng chí
ĐÀO QUÝ NGỌC

Chủ tịch UBND

1992 - 1999



Đồng chí
NGÔ QUẢNG BÀ

Chủ tịch UBND

1999 - 2010



Đồng chí
NGUYỄN VĂN BẰNG

Chủ tịch UBND

2010 - 9/2015



Đồng chí
**ĐỒNG ĐỨC
PHƯƠNG**

Chủ tịch UBND

10/2015 - Đến nay

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ THƯ KÝ HỌND
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(TỪ NĂM 1987 ĐẾN NAY)**



Đồng chí
ĐỒNG ĐỨC DŨNG
Thư ký HỌND
1987 - 1989



Đồng chí
DƯƠNG VĂN NGŨ
Thư ký HỌND
1989 - 1994



Đồng chí
TRỊNH ĐẠT LẮM
Chủ tịch HỌND
1994 - 1999

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ THỦ KÝ HĐND
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(TỪ NĂM 1987 ĐẾN NAY)**



Đồng chí
NGUYỄN NGỌC HÀ
Chủ tịch HĐND
1999 - 2004



Đồng chí
NGUYỄN VĂN BẰNG
Chủ tịch HĐND
2004 - 2011



Đồng chí
TRỊNH ĐẠT DŨNG
Chủ tịch HĐND
2011 - Đến nay

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU KHÓA IX
(NHIỆM KỲ 2015 - 2020)**



Đồng chí

TRINH DAT DUNG

Bí thư Đảng ủy
Chủ tịch HĐND



Đồng chí

ĐÀO QUÝ KIỀU

Phó Bí thư Thường trực
Đảng ủy



Đồng chí

**ĐỒNG ĐỨC
PHƯƠNG**

Phó Bí thư
Chủ tịch UBND



Đồng chí

NGUYỄN NGỌC HÀ

Ủy viên Ban Thường vụ
Phó Chủ tịch HĐND



Đồng chí

ĐÀO QUÝ NGỌC

Ủy viên Ban Thường vụ
Chủ tịch MTTQ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
4	Đào Quý Ngọc	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
5	Trần Quý Thào	Đảng ủy viên
6	Dương Thị Bích	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ
7	Nguyễn Thị Nga	ĐUV, Phó HT trưởng PTCS
8	Dương Văn Vững	ĐUV, Chủ nhiệm HTXNN
9	Dương Văn Ngữ	Đảng ủy viên, Thư ký HĐND
<i>Khóa III (1992 - 1994)</i>		
1	Dương Văn Ký	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Ngữ	PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Trần Quý Thào	UVBTV, Thường trực ĐU
4	Đồng Thế Sang	ĐUV, Chủ nhiệm HTXNN
5	Trần Thai	Đảng ủy viên
6	Dương Thị Bích	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ
7	Trần Văn Dương	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Duy Cừ	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Bằng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
<i>Khóa IV (1994 - 1996)</i>		
1	Dương Trọng Hợi	Bí thư Đảng ủy
2	Đào Quý Ngọc	PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Văn Bằng	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
4	Nguyễn Ngọc Hà	ĐUV, Phó CA, PCT.HND
5	Trịnh Đạt Lắm	ĐUV, Chủ tịch HND
6	Nguyễn Thị Thái	ĐUV, Phó Chủ tịch HND
7	Nguyễn Văn Cầu	Đảng ủy viên
8	Phạm Hải Dinh	ĐUV, HT trường Tiểu học
9	Lưu Văn Gia	ĐUV, Thường trực Đảng
<i>Khóa V (1996 - 2000)</i>		
1	Trịnh Đạt Lắm	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HND
2	Đào Quý Ngọc	PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND
3	Nguyễn Văn Bằng	UVBTV, Thường trực Đảng ủy
4	Đồng Văn Lệ	ĐUV, Chủ tịch Hội CCB
5	Phạm Hải Dinh	Đảng ủy viên
6	Nguyễn Sơn Đông	ĐUV, PCT UBND, Trưởng CA
7	Nguyễn Thị Thái	ĐUV, Phó Chủ tịch HND
8	Lưu Văn Gia	ĐUV, Chủ tịch MTTQ
<i>Khóa VI (2000 - 2005)</i>		
1	Đồng Thế Thế	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Bằng	Phó Bí thư, TT Đảng ủy
3	Ngô Quảng Bá	ĐUV, Chủ tịch UBND
4	Trịnh Đạt Dũng	ĐUV, Phó Chủ tịch HND

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
5	Phạm Hải Dinh	Đảng ủy viên
6	Đồng Văn Lệ	ĐUV, Chủ tịch Hội CCB
<i>Khóa VII (2005 - 2010)</i>		
1	Nguyễn Văn Bằng	Bí thư ĐU, Chủ tịch HĐND
2	Ngô Quảng Bá	PBT, Chủ tịch UBND
3	Đào Quý Kiều	UVBTV, Thường trực ĐU
4	Nguyễn Ngọc Hà	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Đào Quý Ngọc	ĐUV, Chủ tịch MTTQ
6	Trần Thị Huyền	Đảng ủy viên
7	Trịnh Đạt Dũng	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
8	Nguyễn Xuân Cầu	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS
9	Ngô Đức Khiêm	ĐUV, CT Hội Chữ thập đỏ
10	Lê Văn Hải	ĐUV, Trưởng Công an
11	Nguyễn Thị Lạng	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ
<i>Khóa VIII (2010 - 2015)</i>		
1	Ngô Quảng Bá	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Bằng	PBT, Chủ tịch UBND
3	Đào Quý Kiều	PBT Thường trực ĐU
4	Đào Quý Ngọc	UVBTV, Chủ tịch MTTQ
5	Trịnh Đạt Dũng ^(*)	Bí thư ĐU, Chủ tịch HĐND

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
6	Nguyễn Ngọc Hà ^(**)	UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND
7	Dương Văn Hiệp	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
8	Đồng Đức Phương	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND
9	Nguyễn Xuân Cầu	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS
10	Lê Thị Thanh Huyền	ĐUV, Quyền Bí thư ĐTN
11	Trần Thị Huyền	Đảng ủy viên
12	Ngô Đức Khiêm	ĐUV, CT Hội Chữ thập đỏ
13	Ngô Thị Bích	Đảng ủy viên
14	Nguyễn Thị Lan	Đảng ủy viên
15	Lê Văn Hải ^(**)	ĐUV, Trưởng Công an
16	Dương Tiến Dũng ^(**)	ĐUV, Trưởng Công an
17	Đồng Xuân Đoàn ^(**)	Đảng ủy viên
<i>Khóa IX (2015 - 2020)</i>		
1	Trịnh Đạt Dũng	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Đào Quý Kiều	PBT, Thường trực Đảng ủy
3	Đồng Đức Phương	PBT, Chủ tịch UBND
4	Nguyễn Ngọc Hà	UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Đào Quý Ngọc	UVBTV, Chủ tịch MTTQ
6	Nguyễn Xuân Cầu	ĐUV, Chỉ huy trưởng BCHQS
7	Trịnh Văn Trình	ĐUV, Trưởng Công an

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
8	Dương Văn Hiệp	ĐUV, PCT UBND
9	Trần Thị Huyền	ĐUV, Hiệu trưởng trường Tiểu học
10	Ngô Đức Khiêm	ĐUV, Văn phòng Đảng ủy
11	Dương Minh Tuyến	ĐUV, Cán bộ Văn hóa - Xã hội
12	Lê Thị Thanh Huyền	ĐUV, Cán bộ Văn phòng - Thống kê
13	Ngô Thị Thanh Xuyên	ĐUV, Cán bộ TBXH
14	Đồng Xuân Đoàn	ĐUV, BT Đoàn TN
15	Trần Thị Hồng Xuyên	Ủy viên BCH, PCT Hội phụ nữ

^(*) Từ ngày 01/8/2011, đồng chí Trịnh Đạt Dũng được bầu làm Bí thư Đảng ủy phường thay đồng chí Ngô Quảng Bá vì đồng chí Bá luân chuyển công tác làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã Sông Công.

^(**) Ngày 17/4/2012, 2 đồng chí Dương Tiến Dũng và Đồng Xuân Đoàn được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015), đồng chí Nguyễn Ngọc Hà được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Dương Tiến Dũng đảm nhiệm Trưởng Công an phường từ năm 2012 đến tháng 3/2014 (thay đồng chí Lê Văn Hải).

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ngô Văn Bồ	1985 - 1986 (lâm thời) 1986 - 1988
2	Dương Văn Ký	1988 - 1994
3	Dương Trọng Hợp	1994 - 1996
4	Trịnh Đạt Lắm	1996 - 2000
5	Đồng Thế Thể	2000 - 2005
6	Nguyễn Văn Bằng	2005 - 2010
7	Ngô Quảng Bá	2010 - 2011
8	Trịnh Đạt Dũng	2011 - Đến nay

**DANH SÁCH ỦY VIÊN THỦ KÝ HĐND
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1987 - 1994)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đồng Đức Dũng	1987 - 1989
2	Dương Văn Ngữ	1989 - 1994

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HĐND
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1994 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Trịnh Đạt Lắm	1994 - 1999
2	Nguyễn Ngọc Hà	1999 - 2004
3	Nguyễn Văn Bằng	2004 - 2011
4	Trịnh Đạt Dũng	2011- Đến nay

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1994 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Thị Thái	1994 - 1999
2	Trịnh Đạt Dũng	1999 - 2004
3	Nguyễn Ngọc Hà	2004 - Đến nay

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Viết Luyện	1985 - 1987 (lâm thời) 1987 - 1992
2	Đào Quý Ngọc	1992 - 1999
3	Ngô Quảng Bá	1999 - 2010
4	Nguyễn Văn Bằng	2010 - 10/2015
5	Đồng Đức Phương	10/2015 - Đến nay

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Văn Ký	1985 - 1987 (lâm thời)
2	Đào Quý Ngọc	1987 - 1992
3	Nguyễn Văn Bằng	1992 - 1994
4	Nguyễn Sơn Đông	1994 - 1999
5	Nguyễn Ngọc Tuấn	1999 - 2004
6	Trịnh Đạt Dũng	2004 - 2011
7	Dương Văn Hiệp	2004 - Đến nay
8	Đồng Đức Phương	2011 - 10/2015

**DANH SÁCH CÁC ĐẢNG VIÊN
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG (TÍNH ĐẾN 9/2015)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<i>Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng</i>			
1	Dương Thị Chiêu	1929	1948
2	Dương Văn Kiếm ^(*)	1921	1948
3	Dương Thị Mai	1930	1948
4	Trần Bảo	1929	1949
<i>Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng</i>			
1	Nguyễn Văn Chu	1928	1951
2	Nguyễn Văn Lân	1928	1952
3	Đặng Thị Dung	1932	1953
4	Trần Quý Thào	1933	1956
<i>Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng</i>			
1	Dương Văn Chúc	1934	1954
2	Nguyễn Thế Xả	1935	1956
<i>Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng</i>			
1	Trần Hữu Quang	1920	1946
2	Đồng Thế Sang	1933	1962
3	Dương Văn Sửu	1930	1960
4	Dương Thị Tịnh	1929	1960
5	Trần Ngọc Minh	1940	1961
6	Đồng Văn Tranh	1931	1962
7	Dương Văn Ký	1942	1963

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
8	Dương Thị Bích	1935	1965
9	Phạm Thị Đào	1945	1965
10	Nguyễn Văn Phong	1934	1966
<i>Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng</i>			
1	Đồng Đức Chính(*)	1925	1944
2	Vũ Văn Quy(*)	1923	1954
3	Ngô Đức Bình	1936	1958
4	Nguyễn Viêt Khiển(*)	1937	1960
5	Nguyễn Duy Cù(*)	1927	1961
6	Nguyễn Văn Hường(*)	1933	1961
7	Trịnh Đạt Lắm	1940	1965
8	Vương Thị Ôn	1942	1965
9	Nguyễn Văn Thao(*)	1922	1965
10	Trần Sỹ Minh(*)	1944	1966
11	Đồng Thế Thế	1939	1966
12	Trần Xuân Đương	1938	1967
13	Vũ Tiến In	1941	1967
14	Nguyễn Thị Loan	1948	1967
15	Nguyễn Văn Sông	1933	1967
16	Dương Thị Tại	1937	1967
17	Lê Văn Huân	1940	1968

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
18	Trần Văn Súc	1942	1968
19	Đồng Quốc Việt	1945	1968
20	Phạm Hải Dinh	1950	1969
21	Dương Mạnh Hùng	1948	1969
22	Trần Xuân Long	1941	1969
23	Nguyễn Chí Tề	1948	1969
24	Đỗ Gia Thiêm(*)	1945	1969
25	Trần Chương	1950	1971
26	Trần Anh Đấu	1952	1972
27	Nguyễn Ngọc Thành	1951	1972
28	Nguyễn Thị Thảo	1951	1972
29	Trần Mạnh Hùng	1952	1973
30	Nguyễn Văn Đạt	1954	1975
31	Đào Văn Hoàn	1954	1975
32	Phạm Quốc Hùng	1954	1975
33	Dương Mạnh Hồng(*)	1932	-
<i>Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng</i>			
1	Dương Quốc Bảo(**)	1919	1948
2	Dương Văn Thân(*)	1916	1948
3	Dương Quang Huy(**)	1920	1953
4	Đồng Văn Luyện(**)	1917	1953

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
5	Nguyễn Ngọc Duy(**)	1932	1955
6	Trương Văn Thuận(**)	1928	1966
7	Nguyễn Trọng Lương(**)	-	1967
8	Dương Trọng Hợp	1941	1968
9	Cao Văn Quang(*)	1944	1968
10	Nguyễn Thị Khanh	1953	1976
11	Nguyễn Sơn Đông	1943	1977
12	Hà Văn Ky	1951	1977
13	Lê Ngọc Vân	1955	1977
14	Dương Thị Ly	1958	1978
15	Đồng Văn Lệ	1953	1979
16	Vũ Thị Chỉ	1958	1980
17	Nguyễn Minh Khoan	1949	1980
18	Vũ Thị Nụ	1958	1980
19	Đồng Văn Định	1957	1981
20	Đào Quý Ngọc	1959	1981
21	Đặng Ngọc Khôi	1959	1982
22	Lê Ngọc Cam	1960	1983
23	Đồng Văn Cấp	1961	1983
24	Lưu Đức Hùng	1958	1983
25	Dương Văn Kết	1956	1983

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
26	Dương Thị Nụ	1958	1983
27	Dương Đức Hòa Bình	1954	1984
28	Đỗ Thị Chinh	1956	1984
29	Ngô Minh Đức	1950	1984
30	Phạm Chính Nghĩa	1954	1984
31	Đoàn Đức Nhân	1949	1984
32	Hồ Đức Thống	1944	1984
33	Hà Thị Thuật	1958	1984
34	Nguyễn Văn Bằng	1958	1985
35	Nguyễn Ngọc Đặng	1952	1985
36	Hoàng Văn Hào	1957	1985
37	Nguyễn Văn Khanh	1964	1985
38	Dương Văn Ngữ	1963	1985
39	Nguyễn Văn Sâm	1958	1985
40	Dương Thị Sơn	1956	1985
41	Hồ Văn Tiệp	1952	1985
42	Nguyễn Ngọc Tuấn	1963	1985

(*) Chỉ các đồng chí đã qua đời.

(**) Chỉ các đồng chí được truy tặng.

“.” Chỉ những trường hợp do hồ sơ lưu trữ mất mát, Tổ Sưu tầm không sưu tầm được năm sinh.

**DANH SÁCH
CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC PHƯỜNG
LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Văn Ký	1985 - 1986
2	Dương Văn Chúc	1986 - 1987
3	Đồng Văn Tranh	1987 - 1999
4	Lưu Văn Gia	2000 - 2001
5	Trần Quý Thào	2001 - 10/2003
6	Đào Quý Ngọc	10/2003 - Đến nay

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Thị Tại	1985 - 1987
2	Dương Thị Bính	1987 - 1993
3	Đặng Thị Sơn	1993 - 10/1995
4	Nguyễn Thị Lạng	10/1995 - Đến nay

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Văn Ngữ	1985 - 1986
2	Dương Văn Ninh	1986 - 1988
3	Nguyễn Ngọc Hà	1989 - 03/1993
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	1993 - 1995
5	Ngô Quảng Bá	05/1995 - 30/6/1996
6	Dương Thị Thường	07/1996 - 12/1996
7	Vũ Văn Tám	12/1996 - 08/1999
8	Trịnh Đạt Dũng	08/1999 - 03/2000
9	Đào Quý Kiều	03/2000 - 10/2005
10	Lê Thị Thanh Huyền(*)	11/2005 - 05/2012
11	Đồng Xuân Đoàn	05/2012 - Đến nay

(*)Đồng chí Lê Thị Thanh Huyền giữ Quyền Bí thư Đoàn phường

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH
HỘI CỰU CHIẾN BINH PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(1990 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Duy Cừ	12/1990 - 1996
2	Đồng Văn Lệ	1996 - 2006
3	Trần Ngọc Mã	2006 - 02/2012
4	Đồng Văn Định	02/2012 - Đến nay

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Văn Thử	1985 - 1987
2	Đồng Thế Sang	1988 - 1994
3	Nguyễn Văn Bằng	1994 - 1995
4	Nguyễn Xuân Cầu	1996 - 2000
5	Dương Văn Đăng	2000 - 10/2002
6	Hoàng Văn Hào	10/2002 - Đến nay

DANH SÁCH
TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(1985 - ĐẾN NAY)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Trần Quốc Trù	1985 - 1987
2	Đào Quý Ngọc	1987 - 1991
3	Nguyễn Văn Bằng	1992 - 11/1994
4	Nguyễn Sơn Đông	1994 - 1999
5	Dương Văn Ngữ	2000 - 08/2002
6	Đào Quý Ngọc	08/2002 - 10/2003
7	Lê Văn Hải	11/2003 - 2011
8	Dương Tiến Dũng	2012 - 03/2014
9	Trịnh Văn Trình	03/2014 - Đến nay

**DANH SÁCH TRƯỞNG BAN CHỈ HUY
QUÂN SỰ PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU
(1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đào Quý Ngọc	1985 - 1987
2	Dương Văn Ngữ	1987 - 1988
3	Nguyễn Xuân Lộc	1988 - 1989
4	Nguyễn Văn Bằng	11/1989 - 06/1990
5	Đồng Đức Dũng	06/1990 - 1992
6	Nguyễn Ngọc Hà	1992 - 1993
7	Ngô Quảng Bá	1994 - 1999
8	Nguyễn Sơn Đông	2000 - 2001
9	Đào Quý Ngọc	2001 - 2002
10	Nguyễn Xuân Cầu	2002 - Đến nay

DANH SÁCH
NGƯỜI CON TIÊU BIỂU, THÀNH ĐẠT
PHƯỜNG LƯƠNG CHÂU⁽¹⁾

<i>Stt</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Cấp bậc / chức vụ</i>
<i>Khối lực lượng vũ trang</i>			
1	Trần Bảo	Tổ dân phố 3	Đại tá
2	Trần Ngọc Mã	TDP2	Đại tá
3	Dương Lê Tuấn	TDP3	Đại tá
4	Đồng Xuân Chí	TDP7	Thượng tá
5	Dương Xuân Hảo	TDP4	Thượng tá
6	Dương Văn Khái	TDP7	Thượng tá
7	Nguyễn Minh Tâm	TDP6	Thượng tá
8	Dương Văn Thạch	TDP3	Thượng tá
9	Đồng Thị Quyết	TDP 2	Thượng tá
<i>Hệ dân sự</i>			
1	Đồng Thế Thế	TDP1	Phó CT.UBND thị xã
2	Ngô Quảng Bá	TDP4	CT UBMTTQ thị xã
<i>Học hàm, học vị</i>			
1	Trần Mạnh Hải	TDP8	Tiến sỹ
2	Vương Minh Khoa	TDP1	Tiến sỹ
3	Đào Xuân Tùng	TDP3	Tiến sỹ

⁽¹⁾ Do công tác sưu tầm gặp khó khăn nên chúng tôi mới có thông tin của một số cá nhân tiêu biểu như trên. Những trường hợp còn thiếu sót, chúng tôi sẽ tiếp tục sưu tầm và bổ sung trong lần tái bản.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.

2. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.

3. Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995), Nhà máy in Quân đội, 1998.

4. Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015), Công ty Cổ phần in Thái Nguyên, 2015.

5. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập I (1936 - 1965), Xí nghiệp in Bắc Thái, Thái Nguyên, 2003.

6. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập II (1965 - 2000), Công ty in Thái Nguyên, 2005.

7. Lịch sử Đảng bộ xã Bình Sơn (1946 - 2006), Công ty Cổ phần in Thái Nguyên, 2010.

8. Lịch sử Đảng bộ xã Bá Xuyên (1948 - 2015), Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt, 2015.

9. Các nguồn tư liệu của Đảng bộ và chính quyền phường Lương Châu qua các thời kỳ còn lưu giữ được.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	5
Phần I: Lương Châu trước khi thành lập phường	9
Chương I: Lương Châu - Vùng đất, con người...	11
Chương II: Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) đấu tranh giành, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1945 - 1985).....	23
I. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) trong cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945.....	23
II. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954).....	36
III. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975).....	48
IV. Nhân dân Bá Xuyên (Lương Châu) trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975 - 1985).....	60

Phần II: Phường Lương Châu từ khi thành lập đến nay - Đảng bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1985 - 2015).....	67
--	-----------

Chương III: Phường Lương Châu những năm đầu thành lập - Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện công cuộc đổi mới (1985 - 1996).....	68
--	-----------

I. Quá trình xây dựng, ổn định tổ chức và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất và thứ II (1985 - 1992).....	68
--	----

II. Thực hiện ổn định và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ III, IV (1992 - 1996).....	90
---	----

Chương IV: Đảng bộ phường Lương Châu lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2005).....	107
---	------------

I. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V (1996 - 2000).....	107
---	-----

II. Tiếp tục đổi mới toàn diện, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VI (2000 - 2005).....	121
--	-----

Chương V: Đảng bộ và nhân dân phường Lương Châu tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2005 - 2015).....	135
I. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VII (2005 - 2010).....	135
II. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Lương Châu lần thứ VIII (2010 - 2015).....	155
Kết luận.....	185
Phụ lục.....	196
Tài liệu tham khảo.....	220

Đơn vị nghiên cứu và biên soạn

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG
VĂN HÓA VIỆT**

Điều hành

Lê Văn Quỳnh - Giám đốc Công ty

Biên soạn

Nguyễn Hữu Toán

Biên tập

Phạm Thị Hoa

Thiết kế mỹ thuật

Phan Thị Thùy Dung

Giấy phép xuất bản số: 1295/GP-STTTT

Do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày: 29/12/2015

In 300 cuốn, khổ 14,5x20,5cm

tại Công ty TTHH Phát triển Minh Đạt: 17/32 An Dương - Tây Hồ - Hà Nội

In xong nộp lưu chiểu quý I năm 2016